

Bản tin **BẢO HIỂM TIỀN GỬI**

Số 53 Quý III - 2021 • BẢN TIN CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM



www.div.gov.vn



BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG TÀI CHÍNH TỪ GÓC ĐỘ CỦA TỔ CHỨC BẢO HIỂM TIỀN GỬI

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ QUYẾT ĐỊNH HẠN MỨC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM TIỀN GỬI
LÀ 125 TRIỆU ĐỒNG**

**CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM TIỀN GỬI -
CÔNG CỤ HỮU HIỆU BẢO VỆ NGƯỜI GỬI TIỀN**

**TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN VÀ BẢO VỆ NGƯỜI SỬ DỤNG DỊCH VỤ TÀI CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC NGÂN HÀNG**

Chịu trách nhiệm nội dung

TS. Đào Quốc Tính
Tổng giám đốc BHTGVN

Trưởng Ban biên tập

TS. Vũ Văn Long
Phó Tổng giám đốc BHTGVN

Phó Trưởng ban biên tập

ThS. Nguyễn Hoàng Nam
Trưởng phòng TTTT - BHTGVN

Thiết kế & Trình bày
Dương Đức Dũng

Địa chỉ:

Tòa nhà DIV
Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết,
Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 39742886
Fax: (84-24) 39742866
Website: www.div.gov.vn
Email: thongtin@div.gov.vn

Giấy phép xuất bản số 19/GP - XBBT
ngày 23/03/2021 của cục Báo chí
- Bộ TT&TT
In tại Công ty Datapost
In xong và nộp lưu chiểu tháng
10/2021

(Ảnh minh họa. Nguồn: Internet)

Mục lục

03	TIÊU ĐIỂM - Chính sách bảo hiểm tiền gửi – Công cụ hữu hiệu bảo vệ người gửi tiền - TS. Đào Quốc Tính - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc BHTGVN - Tài chính toàn diện và bảo vệ người sử dụng dịch vụ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng - PGS. TS Phạm Thị Hoàng Anh - Viện Trưởng - Viện NCKH Ngân hàng – Học viện Ngân hàng
09	NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - Phổ biến kiến thức tài chính và tài chính toàn diện từ góc độ tổ chức BHTG - TS. Phạm Bảo Khánh - Thành viên HĐQT BHTGVN - Tài chính toàn diện và vai trò của chính sách BHTG - TS. Vũ Văn Long - Phó Tổng giám đốc BHTGVN - Nâng cao vai trò bảo vệ người gửi tiền của tổ chức BHTG thông qua các nguyên tắc bảo vệ người tiêu dùng tài chính - Ths. Phan Thị Thanh Bình - Phó Tổng giám đốc BHTGVN
19	VẤN ĐỀ HÒM NAY - Ngành ngân hàng tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp vượt qua đại dịch Covid-19 - Thanh Thủy - Tăng cường vai trò của BHTGVN đối với giáo dục tài chính toàn diện - Phòng TTTT - BHTGVN - Bảo vệ quyền lợi người gửi tiền theo pháp luật BHTGVN và một số quốc gia trên thế giới - TS. Phạm Thị Thuý Liễu - Khoa Luật - Đại học Vinh - Nâng cao nhận thức người tiêu dùng tài chính về chính sách BHTG - ThS. Nguyễn Hoàng Nam - Trưởng phòng TTTT - BHTGVN
33	HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC THAM GIA BHTG - Triển khai linh hoạt, hiệu quả công tác kiểm tra trong bối cảnh dịch Covid-19 - Phòng Kiểm tra - BHTGVN - Các ngân hàng đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phục hồi kinh tế - Phòng Giám sát - BHTGVN
39	NHÌN RA THẾ GIỚI - Fintech - Những thách thức và cơ hội cho hệ thống BHTG - Phòng NCTH & HTQT BHTGVN
43	TIN TỨC SỰ KIỆN
49	GÓC CẢM XÚC
50	HỎI ĐÁP VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI TÌM HIỂU THUẬT NGỮ

CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM TIỀN GỬI – CÔNG CỤ HỮU HIỆU BẢO VỆ NGƯỜI GỬI TIỀN

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) là tổ chức tài chính Nhà nước, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD), bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng.

Trải qua hơn 20 năm xây dựng và phát triển, BHTGVN đã chứng minh vai trò là công cụ quan trọng để tạo niềm tin cũng như bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người gửi tiền tại các tổ chức tham gia BHTG, đặc biệt, trong bối cảnh Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước (NHNN) quyết liệt triển khai tái cơ cấu hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu.



TS. Đào Quốc Tính
Thành viên HĐQT
Tổng Giám đốc BHTGVN

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam bảo vệ người gửi tiền thông qua các công cụ nghiệp vụ

BHTGVN được thành lập theo Quyết định số 218/1999/QĐ-TTg, ngày 9/11/1999 của Thủ tướng Chính phủ và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 7/7/2000. BHTGVN ra đời khi cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới đang diễn ra, ngành ngân hàng Việt Nam gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) phải đối mặt với tình trạng mất khả năng chi trả, phá sản. Bên cạnh đó, các tổ chức quốc tế cũng khuyến nghị Việt Nam tổ chức lại hệ thống ngân hàng, xây dựng cơ chế bảo hiểm tiền gửi (BHTG). Đây là tổ chức duy nhất được giao làm đầu mối triển khai chính sách BHTG nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, hỗ trợ các TCTD gặp khó khăn, kiểm soát và phòng ngừa rủi ro trong hoạt động ngân hàng. Thực tế cho thấy, BHTGVN đã có những đóng góp tích cực vào tiến trình đổi mới nền kinh tế, tái cơ cấu hệ thống các TCTD, tiêu biểu là đối với hệ thống quỹ tín

dụng nhân dân (QTDND) - nơi người gửi tiền chủ yếu ở khu vực nông thôn. Thông qua triển khai các hoạt động nghiệp vụ BHTG, quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền đã được đảm bảo, niềm tin của người dân vào hệ thống ngân hàng ngày càng được củng cố, từ đó gia tăng uy tín, thúc đẩy quá trình huy động vốn của các TCTD.

Ngay khi mới được thành lập, BHTGVN đã trực tiếp chi trả tiền gửi cho người gửi tiền tại một số Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, Hải Dương cũng như tham gia hỗ trợ các quỹ gặp vấn đề. Những hoạt động ban đầu đó của BHTGVN đã đem lại tác dụng ổn định tâm lý của người gửi tiền, củng cố niềm tin vào hệ thống ngân hàng và qua đó giữ gìn trật tự, an ninh của địa phương. Cho tới nay, BHTGVN đã chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền tại 39 tổ chức tham gia BHTG, đảm bảo quyền lợi cho những người gửi tiền quy mô nhỏ, dễ bị tổn thương.

Theo Hiệp hội BHTG Quốc tế (IADI), BHTG được hiểu là “một hệ thống

được thiết lập để bảo vệ người gửi tiền khỏi những tổn thất về tiền gửi được bảo hiểm của họ trong trường hợp tổ chức nhận tiền gửi không thể hoàn thành các nghĩa vụ nợ theo cam kết đối với người gửi tiền”. Như vậy, BHTG là cam kết công khai của tổ chức BHTG về việc sẽ hoàn trả một phần hoặc toàn bộ tiền gửi được bảo hiểm (bao gồm cả gốc và lãi) cho người gửi tiền khi tổ chức tham gia BHTG được cơ quan chức năng xác định là mất khả năng thanh toán hoặc chấm dứt hoạt động. Mặc dù chi trả BHTG được coi là biện pháp trực tiếp, thực tiễn nhất để bảo vệ cho người gửi tiền, song không chỉ chi trả, mà có thể nói, toàn bộ các hoạt động nghiệp vụ của BHTGVN đều hướng tới việc bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền.

Tính đến 30/9/2021, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đang bảo vệ cho hơn 6,4 triệu tỷ đồng tiền gửi của người gửi tiền tại 1.283 tổ chức tham gia BHTG trong toàn hệ thống ngân hàng Việt Nam. Từ những chức năng, nhiệm vụ được giao, BHTGVN đã thực hiện kiểm tra tại chỗ theo

kế hoạch đối với các tổ chức tham gia BHTG, triển khai kiểm tra một số tổ chức tham gia BHTG theo chỉ đạo của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, giám sát từ xa đối với 100% tổ chức tham gia BHTG. Khi phát hiện các vấn đề sai sót, tồn tại cũng như các rủi ro, yếu kém, BHTGVN phát hiện sẽ báo cáo NHNN để chấn chỉnh, xử lý. Nhờ vậy, từ năm 2015 cho tới nay chưa xảy ra đổ vỡ, phá sản tổ chức tham gia BHTG. Hệ thống ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn, không có rủi ro lớn mang tính hệ thống. Do đó, quyền lợi của người gửi tiền hoàn toàn được đảm bảo.

Song song với đó, BHTGVN tiến hành giám sát thường xuyên, liên tục, trong đó tập trung theo dõi đối với các quỹ tín dụng nhân dân yếu kém, đặc biệt là các quỹ tín dụng nhân dân được Ngân hàng Nhà nước đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt. Tham gia trực tiếp hoặc phối hợp với NHNN Chi nhánh Tỉnh, Thành phố trong việc xây dựng phương án xử lý các QTDND yếu kém, đồng thời đề xuất kiến nghị với NHNN một số nội dung theo thẩm quyền nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền trong quá trình xử lý pháp nhân các QTDND. Trong thời gian qua, BHTGVN đã có những đóng góp tích cực trong việc theo dõi, kiểm tra chuyên sâu và đề xuất phương án xử lý đối với các TCTD dụng yếu kém với vai trò và nhiệm vụ mới được giao theo quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD năm 2017 nhằm tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu các TCTD theo chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước như: tham gia cho vay đặc biệt các TCTD, mua trái phiếu của ngân hàng hỗ trợ, tham gia kiểm soát đặc biệt, đánh giá phương án tái cơ cấu...

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã

thực hiện tốt công tác quản lý thu phí bảo hiểm tiền gửi, đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi đảm bảo an toàn và hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực tài chính của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Từ nguồn vốn được cấp ban đầu là 1.000 tỷ đồng, tính đến 30/9/2021, tổng tài sản của BHTGVN đạt 79.342 tỷ đồng, trong đó Quỹ dự phòng nghiệp vụ đạt 73.615 tỷ đồng, tăng 16,99% so với cùng kỳ năm 2020. Dự kiến cuối năm 2021, tổng tài sản của BHTGVN đạt khoảng 81 nghìn tỷ đồng, trong đó Quỹ dự phòng nghiệp vụ đạt khoảng 76 nghìn tỷ đồng, sẵn sàng chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền khi cần thiết và tham gia có hiệu quả vào quá trình tái cơ cấu hệ thống các TCTD.

Công tác thông tin tuyên truyền chính sách BHTG được tích cực triển khai theo hướng đa dạng về nội dung, hình thức và mở rộng kênh truyền thông đến các vùng sâu, vùng xa, trực tiếp tại các địa bàn đối với người gửi tiền, tạo sự an tâm, tin tưởng của người gửi tiền đối với hệ thống các tổ chức tín dụng Việt Nam.

Bên cạnh các hoạt động nghiệp vụ BHTG, các hoạt động nghiệp vụ khác được tổ chức thực hiện hiệu quả và đồng bộ. Đội ngũ nhân sự cấp cao và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã được kiện toàn, ổn định; đội ngũ cán bộ chuyên môn được đào tạo chuyên nghiệp; môi trường làm việc tích cực; thực hiện các hoạt động nghiệp vụ trên cơ sở hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, sử dụng có hiệu quả các module Dự án Hiện đại hóa hệ thống ngân hàng do Ngân hàng thế giới tài trợ; triển khai tích cực và có hiệu quả hoạt động nghiên cứu ứng dụng; tăng cường hợp tác quốc tế góp phần nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm tiền gửi tại Việt Nam...

Mở rộng tầm nhìn để tổ chức BHTG tiếp tục bảo vệ người gửi tiền một cách hiệu quả, thiết thực

Nhìn từ mô hình hoạt động của những tổ chức BHTG lâu đời và có bề dày hoạt động trên thế giới, có thể thấy không có một tổ chức BHTG nào có thể đứng yên trong một khuôn khổ pháp lý duy nhất, một mô hình duy nhất với các chức năng, nhiệm vụ được ấn định từ trước. Với tư cách là một công cụ của Chính phủ để đảm bảo an toàn hệ thống ngân hàng, bảo vệ người gửi tiền, tổ chức BHTG phải luôn theo sát những bước phát triển của hệ thống ngân hàng để dự liệu được những vấn đề có thể phát sinh. Bên cạnh đó, để xử lý các vấn đề này, tổ chức BHTG cũng cần được trang bị những công cụ hữu hiệu, áp dụng theo thông lệ quốc tế.

Thông thường khi một tổ chức tham gia BHTG có nguy cơ bị đổ vỡ, các tổ chức BHTG sẽ lựa chọn công cụ xử lý dựa trên nguyên tắc chi phí tối thiểu. Khi đó, tổ chức BHTG sẽ thực hiện so sánh chi phí của các biện pháp xử lý có thể áp dụng, sau đó sẽ lựa chọn biện pháp phát sinh ít chi phí nhất cho quỹ BHTG cũng như ít gây ảnh hưởng đến sự ổn định của hệ thống tài chính nhất. Thực tế cho thấy, chi trả BHTG thường là biện pháp xử lý cuối cùng, ít được sử dụng vì phát sinh nhiều chi phí hơn các biện pháp xử lý khác.

Mỹ là một trong những quốc gia có mô hình hoạt động của tổ chức BHTG theo hướng giảm thiểu rủi ro được xem là rất thành công. Mặc dù đã có rất nhiều ngân hàng (tổng số có 321 ngân hàng) đổ vỡ trong giai đoạn khủng hoảng 2007-2010 tại Mỹ nhưng quyền lợi của người gửi tiền tại các ngân hàng đều được bảo hiểm, bản thân các ngân hàng bị đổ



vỡ cũng được xử lý một cách êm thấm. Điều này thể hiện vai trò rất quan trọng và hiệu quả hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi liên bang Mỹ (FDIC).

Tại châu Á, để xử lý tổ chức tham gia BHTG bị đổ vỡ, Tổng công ty BHTG Nhật Bản, Hàn Quốc, Indonesia được trao quyền thực hiện các giao dịch Mua lại và tiếp nhận nợ (P&A), ngân hàng bắc cầu, thanh lý, chi trả BHTG. Tổng công ty BHTG Hàn Quốc còn có quyền thực hiện giao dịch Mua bán và sáp nhập (M&A)... Điều quan trọng là các công cụ được trao cho tổ chức BHTG chỉ thật sự hữu hiệu khi có một hành lang pháp lý thông suốt, có sự phối hợp của nhiều bên tham gia.

Trong thời gian tới, BHTGVN đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi Luật BHTG nhằm giải quyết khó khăn, vướng mắc như thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, về thực hiện tái cơ cấu các TCTD yếu kém của BHTG như: tham gia thực hiện để án tái cơ cấu các TCTD yếu kém và chủ trì thực hiện tái cơ cấu TCTD yếu kém theo quyết định của cấp có thẩm quyền, về việc tổ chức tham gia BHTG thực hiện tính và nộp

phí BHTG; về tiền gửi không được bảo hiểm; về trực lợi BHTG; về việc vay NHNN trong trường hợp nguồn vốn của tổ chức BHTG tạm thời không đủ để trả tiền bảo hiểm; về cơ chế tài chính của tổ chức BHTG... Khuôn khổ pháp lý mới cần bổ sung các quy định mới để thống nhất với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD, Quyết định số 986/QĐ-TT ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo an toàn hoạt động, củng cố vững chắc hệ thống QTDND. Đây sẽ là những nền tảng để BHTGVN có cơ sở triển khai nhiệm vụ, đặc biệt là các nhiệm vụ mới được giao.

Bên cạnh đó, Luật BHTG cũng cần được sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý phù hợp với thông lệ quốc tế để nâng cao vị thế, vai trò của BHTGVN để tham gia sâu hơn vào quá trình cơ cấu lại hệ thống TCTD nhằm bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền. BHTGVN cho rằng cần bổ

sung một nguồn quỹ dự phòng đặc biệt để chi trả. Trong trường hợp Chính phủ có các biện pháp cụ thể để xử lý TCTD, BHTGVN có thể đứng ra chi trả theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền mà không cần đợi tới khi tổ chức tham gia BHTG bị phá sản. Một số công cụ xử lý khác như ngân hàng bắc cầu cũng sẽ được BHTGVN tích cực nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và đề xuất áp dụng nếu khả thi.

Trong thời gian tới, BHTGVN cũng sẽ tiếp tục nâng cao năng lực tài chính, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động; tích cực tham gia và phối hợp với NHNN trong quá trình cơ cấu lại, xử lý các TCTD yếu kém; tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách, hoạt động ngân hàng, chính sách BHTG và người gửi tiền, đặc biệt là người gửi tiền ở vùng sâu, vùng xa. Nhiệm vụ phía trước còn rất nặng nề, song BHTGVN sẽ quyết tâm giữ vững vai trò là điểm tựa, là người đồng hành đáng tin cậy của hệ thống ngân hàng Việt Nam với mục tiêu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền./

TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN VÀ BẢO VỆ NGƯỜI SỬ DỤNG DỊCH VỤ TÀI CHÍNH TRONG LĨNH VỰC NGÂN HÀNG

Tài chính toàn diện đem lại những lợi ích không nhỏ cho xã hội và nền kinh tế. Thúc đẩy tài chính toàn diện không chỉ đem đến cho người dân khả năng tiếp cận tín dụng dễ dàng hơn, mà còn bao gồm cả việc nâng cao kiến thức tài chính cho công chúng cũng như bảo vệ người tiêu dùng.

Tổng quan về tài chính toàn diện

Tài chính toàn diện (TCTD) được hiểu là “việc các cá nhân và doanh nghiệp có thể tiếp cận với các sản phẩm dịch vụ tài chính hữu ích với giá cả phù hợp, bao gồm: chuyển tiền, thanh toán, tiết kiệm, tín dụng và bảo hiểm - được cung cấp một cách có trách nhiệm và bền vững” (World Bank, 2012). Trong khi đó, theo quan điểm của OECD, TCTD đề cập đến quá trình thúc đẩy khả năng tiếp cận hợp lý, kịp thời và đầy đủ đến nhiều loại sản phẩm và dịch vụ tài chính; mở rộng việc sử dụng sản phẩm và dịch vụ tài chính cho tất cả các thành phần xã hội thông qua việc thực hiện các phương pháp tiếp cận hiện có và đổi mới phù hợp bao gồm nhận thức về tài chính và giáo dục tài chính nhằm thúc đẩy toàn diện về tài chính cũng như kinh tế và xã hội (OECD, 2005). Theo báo cáo của Ủy ban TCTD Ấn Độ, TCTD là quy trình đảm bảo quyền truy cập vào các dịch vụ tài chính – tín dụng kịp thời cho những nhóm dễ bị tổn thương như nhóm có thu nhập thấp với chi phí phải chăng (Kumar & Mishra, 2011). Sinclair (2001) lại cho rằng tài chính toàn diện là khả năng tiếp cận các dịch vụ tài chính cần thiết ở dạng thích hợp do nhiều lý do khác nhau như sự khác nhau về quyền truy cập,

điều kiện, giá cả, tiếp thị hoặc tự loại trừ để đáp ứng với trải nghiệm hoặc nhận thức tích cực.

Tại Việt Nam, tài chính toàn diện được định nghĩa tại Mục II, Điều 1, khoản (a) của Quyết định số 149/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (ban hành ngày 22/1/2020). Theo đó, tài chính toàn diện là việc mọi người dân và doanh nghiệp được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính một cách thuận tiện, phù hợp nhu cầu, với chi phí hợp lý, được cung cấp một cách có trách nhiệm và bền vững, trong đó chú trọng đến nhóm người nghèo, người thu nhập thấp, người yếu thế, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ. Tóm lại, TCTD được hiểu là cung cấp các dịch vụ tài chính chính thức cho các cá nhân và doanh nghiệp với giá cả phù hợp, tạo cơ hội tiếp cận dịch vụ tài chính và bình đẳng cho mọi người trong xã hội (đặc biệt là tầng lớp có thu nhập thấp). Không chỉ vậy, TCTD còn được coi là trụ cột quan trọng của tăng trưởng kinh tế và giảm nghèo bền vững, góp phần huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội. TCTD không chỉ giới hạn trong việc cải thiện khả năng tiếp cận tín dụng, mà còn bao gồm cả nâng



PGS.TS Phạm Thị Hoàng Anh
Viện Trưởng - Viện NCKH Ngân hàng
Học viện Ngân hàng

cao hiểu biết tài chính cho người dân và bảo vệ người tiêu dùng. Bên cạnh đó, TCTD cũng chú trọng đến các đối tượng chưa được tiếp cận dịch vụ tài chính, người có thu nhập thấp, người ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

Bảo vệ người tiêu dùng tài chính và vai trò đối với phát triển tài chính toàn diện

Bảo vệ người tiêu dùng nói chung là một thuật ngữ được sử dụng để mô tả hành động hoặc nhóm hành động nhằm tránh cho người tiêu dùng khỏi các giao dịch phi đạo đức, không công bằng, các sản phẩm thiếu an toàn hoặc lợi ích bị xâm phạm. Theo World Bank (2012), bảo vệ người tiêu dùng tài chính là việc hệ thống luật pháp và tổ chức chính phủ được thiết lập vận hành để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng tài chính. Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) (2015) cho rằng, bảo vệ người tiêu dùng tài chính được hiểu là bất kỳ hoạt động, hành động hoặc bộ quy tắc nào tìm cách giảm thiểu các rủi ro và tác hại cho người tiêu

dùng liên quan đến việc sử dụng bất kỳ sản phẩm hoặc dịch vụ tài chính nào. Theo các cách tiếp cận này, khuôn khổ pháp lý về bảo vệ người tiêu dùng tài chính bao gồm các luật, quy định và các chính sách để bảo vệ những người tiêu dùng trên thị trường tài chính. Nói cách khác, xây dựng và hoàn thiện chính sách để bảo vệ người tiêu dùng tài chính là việc thiết lập một hệ thống luật pháp và xác định cơ chế (bao gồm cả chủ thể giám sát việc thực hiện) để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng tài chính, đảm bảo giao dịch và cạnh tranh công bằng, thông tin sản phẩm/dịch vụ tài chính minh bạch; ngăn chặn các tổ chức tài chính thực hiện các hành vi gian lận, trái pháp luật hoặc hưởng lợi bất hợp pháp từ các giao dịch với cá nhân hoặc tổ chức tài chính khác.

Bảo vệ người tiêu dùng tài chính đóng vai trò rất quan trọng trong sự phát triển tài chính toàn diện ở các quốc gia. Một cơ chế bảo vệ người tiêu dùng hiệu quả là chìa khoá để đảm bảo các chiến lược tài

chính toàn diện được thành công trong dài hạn. Hoàng Thị Thu Hiền và cộng sự (2020) đã phân loại vai trò của bảo vệ người tiêu dùng tài chính đối với phát triển tài chính toàn diện dưới những khía cạnh được thể hiện ở Hình 1.

Theo đó, bảo vệ người tiêu dùng tài chính có 3 vai trò chính. Đầu tiên, bảo vệ người tiêu dùng tài chính hiệu quả làm tăng tính chủ động của khách hàng, đặc biệt là những đối tượng yếu thế trong xã hội, giúp họ tích cực và chủ động tham gia vào các giao dịch tài chính nhằm đáp ứng các nhu cầu của bản thân. Thứ hai, một cơ chế bảo vệ người tiêu dùng tài chính hiệu quả làm tăng năng lực của các tổ chức tài chính trong việc cung ứng dịch vụ cho khách hàng thông qua việc nâng cao uy tín và gia tăng lợi nhuận cho tổ chức tài chính. Cuối cùng, một cơ chế bảo vệ người tiêu dùng tài chính hiệu quả mang lại sự ổn định cho thị trường tài chính và sự ổn định tài chính quốc gia. Do đó, việc bảo vệ người tiêu dùng tài chính góp phần giúp tăng tính chủ động của

người tiêu dùng trong việc tham gia vào các giao dịch tài chính. Bên cạnh đó, khi người tiêu dùng tích cực, chủ động tham gia vào các giao dịch tài chính kết hợp với việc các tổ chức tài chính có đầy đủ nguồn lực để cung ứng dịch vụ cho mọi đối tượng khách hàng và thị trường tài chính quốc gia ổn định sẽ thúc đẩy tài chính toàn diện phát triển một cách bền vững và hiệu quả.

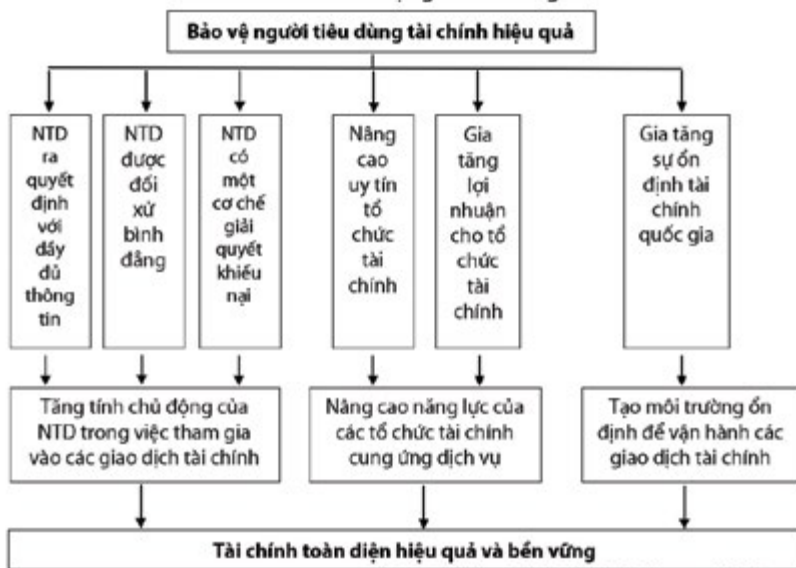
Giải pháp hoàn thiện khuôn khổ pháp lý bảo vệ người tiêu dùng dịch vụ tài chính tại Việt Nam

Khuôn khổ pháp lý bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tài chính tại Việt Nam phần lớn dựa vào Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010. Tuy nhiên, phạm vi người tiêu dùng được áp dụng tại Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010 chỉ giới hạn trong các sản phẩm, dịch vụ tài chính phục vụ tiêu dùng. Vì vậy, nhiều sản phẩm, dịch vụ tài chính bị bỏ ngỏ và khiến người tiêu dùng tài chính khó có thể đòi hỏi bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình. Để hoàn thiện khuôn khổ pháp lý bảo vệ người tiêu dùng tài chính, bài viết xin đề xuất hai nhóm giải pháp, bao gồm nhóm giải pháp ngắn hạn và nhóm giải pháp dài hạn.

Đối với nhóm giải pháp ngắn hạn:

Thứ nhất, các cơ quan có thẩm quyền cần lồng ghép các nội dung quy định về bảo vệ người tiêu dùng trong từng luật, văn bản dưới luật chuyên ngành tài chính. Theo đó, Bộ Tài chính và NHNN cần chủ động đề xuất sửa đổi, bổ sung các Luật hiện hành (Luật các Tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán, Luật

Hình 1: Vai trò của bảo vệ người tiêu dùng tài chính



Nguồn: Hoàng Thị Thu Hiền và cộng sự (2020)

Kinh doanh Bảo hiểm) nhằm lồng ghép các nội dung bảo vệ người tiêu dùng tài chính. Đối với NHNN, có thể đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung bảo vệ người tiêu dùng tài chính vào Luật các tổ chức tín dụng như: (i) Bổ sung quy định về cơ chế tiếp nhận, xử lý khiếu nại của khách hàng đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; (ii) Bổ sung quy định về cơ chế bồi thường, xử lý hậu quả cho khách hàng đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; (iii) Sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến các mô hình kinh doanh và sản phẩm dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ số.

Thứ hai, đối với loại hình cho vay ngang hàng - P2P (hiện đang có xu hướng bùng nổ tại các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam), các cơ quan có thẩm quyền cần sớm xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý để quản lý, chi phối hoạt động của hình thức này theo hướng quy định rõ về hoạt động của các công ty P2P, trách nhiệm (kiểm soát rủi ro và quản lý rủi ro), quyền lợi và vai trò của họ cũng như lãi suất và các khoản phí liên quan đến hoạt động P2P. Theo đó, với vai trò là trung gian, các công ty P2P phải có trách nhiệm cung cấp những thông tin tương đối chính xác cho cả 2 bên (người cho vay và người đi vay). Bên cạnh đó, cần tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về thanh toán, đảm bảo an ninh, an toàn, trong đó tập trung vào việc mở và sử dụng tài khoản, Ví điện tử; tăng cường giám sát hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, quy định rõ trách nhiệm của các bên liên quan.

Đối với nhóm giải pháp dài hạn:

Thứ nhất, các cơ quan có thẩm quyền cần xây dựng nên Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tài chính. Theo đó, luật sẽ quy định những nội dung tối thiểu cần có để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tài chính bao gồm: (i) Những quy định chung; (ii) Trách nhiệm của tổ chức tài chính cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính đối với người tiêu dùng tài chính; (iii) Trách nhiệm của tổ chức xã hội trong việc tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tài chính; (iv) Giải quyết tranh chấp giữa người tiêu dùng tài chính và tổ chức tài chính bằng một bên thứ ba; (v) Trách nhiệm quản lý Nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tài chính.

Thứ hai, khi xây dựng Luật Bảo vệ người tiêu dùng tài chính, các cơ quan quản lý cần lưu ý một số vấn đề quan trọng. Các quy định pháp lý cần đảm bảo rằng người tiêu dùng có quyền truy cập vào các cơ chế xử lý khiếu nại của tổ chức tài chính và các khiếu nại cần được giải quyết đầy đủ, công khai, minh bạch cũng như có chế tài yêu cầu các tổ chức tín dụng thực hiện các cam kết về vấn đề đối xử công bằng và bình đẳng, công khai và minh bạch thông tin với mọi đối tượng người tiêu dùng tài chính; Thông tin tài chính và cá nhân của người tiêu dùng cũng cần được bảo vệ bởi một cơ chế quản lý chặt chẽ. Cần xác định rõ mục đích của việc thu thập, xử lý, lưu trữ và sử dụng dữ liệu hay công khai cho bên thứ ba và người tiêu dùng cũng có quyền được thông báo về việc dữ liệu của mình được chia sẻ, tiếp cận, chỉnh sửa hoặc xóa bỏ các thông tin không chính xác. Cuối cùng, khung pháp lý về bảo vệ người tiêu dùng tài chính cần nhấn mạnh và yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ tài chính hoạt động có trách nhiệm. Trách nhiệm

của nhà cung cấp dịch vụ tài chính không chỉ giúp bảo vệ người tiêu dùng tài chính khỏi các gian lận và rủi ro đạo đức mà còn giúp chính bản thân các tổ chức tài chính phát triển một cách bền vững./.

Tài liệu tham khảo

Demirguc-Kunt, A., Klapper, L., Singer, D., & Ansar, S. (2018), *The Global Findex Database 2017: Measuring financial inclusion and the fintech revolution*, World Bank.

Hoàng Thị Thu Hiền, Nguyễn Thị Vân & Đỗ Thị Hồng Hạnh (2020), *Bảo vệ người tiêu dùng tài chính trong bối cảnh phát triển tài chính toàn diện tại Việt Nam*, *Tạp chí Khoa học & Đào tạo Ngân hàng*, Số 218 (Tháng 7), 9-19.

IFC. (2015), *Promoting Financial Consumer Protection in Cambodia*.

Kumar, C., & Mishra, S. (2011), *Banking outreach and household level access: Analyzing financial inclusion in India*, *In 13th Annual Conference on Money and Finance in the Indian Economy* (pp. 1-33).

Nguyễn Thị Thanh Hằng (2021), *Thực trạng và giải pháp hoàn thiện khuôn khổ pháp lý bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng dịch vụ tài chính tại Việt Nam*, *Đề tài cấp Bộ (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*, mã số: ĐTNH.004/19.

OECD. (2011), *High level principles on financial consumer protection*, *Organisation for Economic Co-operation and Development*.

OECD. (2005), *Improving Financial Literacy: Analysis of Issues and Policies*, *Organisation for Economic Co-operation and Development*.

Sinclair, P. (2001), *Financial exclusion: An introductory survey*, *Report of Centre for Research in Socially Inclusive Services*, *Heriot-Watt University, Edinburgh*.

World Bank. (2012), *Good Practices for Financial Consumer Protection*, *World Bank*.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC TÀI CHÍNH VÀ TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN TỪ GÓC ĐỘ TỔ CHỨC BẢO HIỂM TIỀN GỬI

TS. Phạm Bảo Khánh
Thành viên HĐQT BHTGVN

Theo thống kê, hơn hai tỷ người trưởng thành trên thế giới không được tiếp cận dịch vụ tài chính chính thức hoặc bán chính thức, hầu hết là người dân ở Châu Phi, Châu Mỹ Latinh, Châu Á và Trung Đông (G-20, 2010). Năm 2010, G20 đã yêu cầu Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi Quốc tế (IADI) tham gia vào các hoạt động tài chính toàn diện G-20 với tư cách là cơ quan thiết lập các tiêu chuẩn (SSB). Đáp ứng yêu cầu này, năm 2011, IADI đã thành lập Tiểu ban tài chính toàn diện và đổi mới tài chính để nghiên cứu các vấn đề về tài chính toàn diện có liên quan tới nhiệm vụ của tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG). Trong bối cảnh tài chính toàn diện và BHTG được IADI quan tâm và trở thành một chủ đề nghiên cứu từ 2011, một câu hỏi đặt ra là trên thực tế, hoạt động BHTG có mối quan hệ như thế nào với tài chính toàn diện và vai trò của tổ chức BHTG trong việc phổ biến kiến thức tài chính như thế nào để góp phần thúc đẩy tài chính toàn diện đối với các quốc gia nói chung và Việt Nam nói riêng.

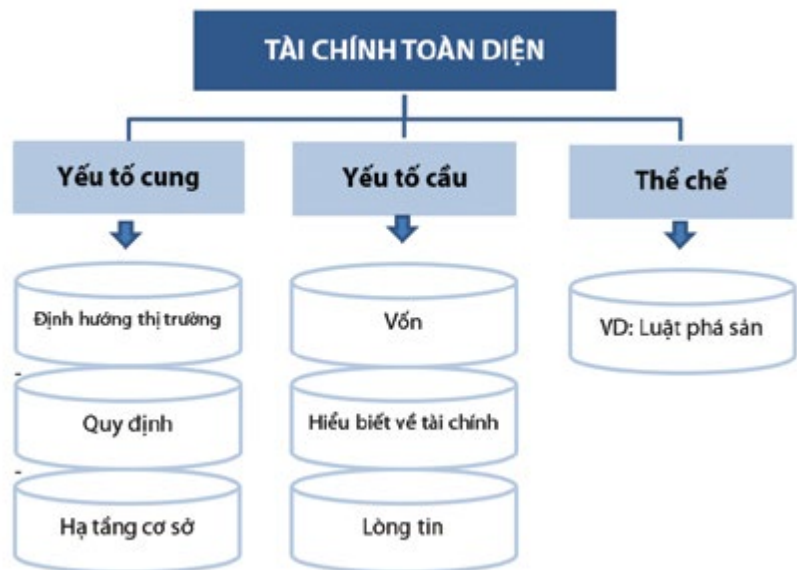
Tổng quan về tài chính toàn diện và phổ biến kiến thức tài chính

Có nhiều cách hiểu và sử dụng đối với thuật ngữ “tài chính toàn diện”. Định nghĩa của Ngân hàng Thế giới (2014) tập trung vào việc sử dụng thực tế các dịch vụ tài chính được phản ánh bằng “tỷ lệ cá nhân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ tài chính”. Trong khi đó, các định nghĩa khác tập trung nhiều hơn vào khả năng sử dụng dịch vụ tài chính. Tựu chung lại, “tài chính toàn diện” nói chung (ADB, 2018) là mức độ tiếp cận của các hộ gia đình và doanh nghiệp, đặc biệt là hộ gia đình nghèo hơn và doanh nghiệp vừa và nhỏ, đối với các dịch vụ tài chính.

Theo chiến lược tài chính toàn diện của các quốc gia và các báo cáo, nghiên cứu về tài chính toàn diện (ADB, WB), có 3 nhóm yếu tố tác động tới trạng thái tài chính toàn diện: nhóm yếu tố từ phía cung, nhóm yếu tố từ phía cầu và thể chế.

Trong đó, yếu tố từ phía cung phản ánh năng lực, mức độ sẵn

Hình 1. Yếu tố tác động tới tài chính toàn diện



sàng của khu vực tài chính trong việc cung cấp dịch vụ tài chính cho hộ gia đình thu nhập thấp hoặc doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nhóm yếu tố này có thể chia thành ba loại: yếu tố định hướng thị trường (ví dụ: phí dịch vụ tài chính), yếu tố về các quy định, chính sách (ví dụ: tỷ lệ đảm bảo an toàn) và yếu tố về cơ sở hạ tầng (ví dụ: hệ thống thanh toán, phương tiện giao thông thuận tiện). Yếu tố từ phía cầu bao gồm vốn, kiến thức về

hiểu biết về tài chính) và niềm tin. Thiếu niềm tin sẽ trở thành vấn đề nghiêm trọng nếu các quốc gia không giám sát chặt chẽ hoặc không quản lý tốt đối với tổ chức tài chính, hoặc các chương trình bảo vệ người tiêu dùng chưa yêu cầu công bố thông tin đầy đủ. Thể chế bao gồm các quy định, chính sách, phân công nhiệm vụ của các cơ quan liên quan, ví dụ: quy định về phá sản, quản lý tín dụng.

Tài chính toàn diện và phổ biến kiến thức tài chính

Trong số các yếu tố tác động tới tài chính toàn diện, phổ biến kiến thức tài chính là yếu tố từ phía cầu, tức là yếu tố tác động tới nhu cầu tiêu dùng dịch vụ tài chính, qua đó tác động tới mức độ tài chính toàn diện của một quốc gia. Mặc dù phổ biến kiến thức tài chính là một yếu tố quan trọng tác động trực tiếp tới mức độ sử dụng dịch vụ tài chính của mọi quốc gia, hiểu biết về tài chính của người dân nói chung của nhiều quốc gia còn rất nhiều hạn chế. Nhận thức về tài chính thấp, kiến thức hạn chế và thiếu thái độ đúng đắn về tài chính là vấn đề cần quan tâm ở nhiều quốc gia Châu Á (ADB, 2018).

Thái Lan và Malaysia có mức độ hiểu biết về tài chính của người trưởng thành ở mức dưới trung bình trong số 30 quốc gia tham gia khảo sát năm 2016 (OECD, 2016). Một số kiến thức rất cơ bản về tài chính nhưng 58% người trưởng thành chưa hiểu, ví dụ lợi ích của lãi kép đối với tiết kiệm và chỉ có hơn 50% người trưởng thành có thể tính lãi đơn cho các khoản tiền gửi tiết kiệm của mình. Tại Thái Lan và Malaysia, hơn 50% người trưởng thành không hiểu khái niệm “đa dạng hóa” trong đầu tư.

Ở một số nước như Thái Lan, có tình trạng người trưởng thành tự cho rằng mình có kiến thức cao và rất cao về tài chính nhưng thực chất có điểm số đánh giá về kiến thức tài chính cũng chỉ bằng những người cho rằng kiến thức tài chính của họ ở mức trung bình. Tình trạng quá tự tin này cũng cảnh báo rằng lừa đảo trong cung cấp dịch vụ tài chính rất dễ xảy ra.

Tài chính toàn diện và bảo hiểm tiền gửi

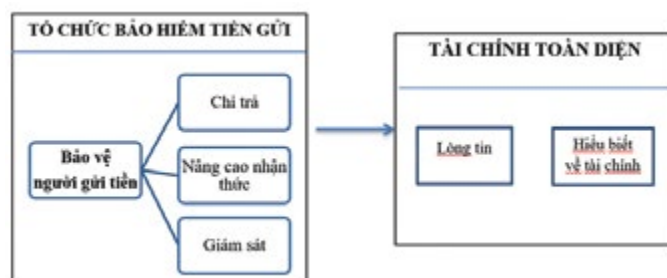
Mục tiêu của chính sách bảo hiểm tiền gửi là bảo vệ số đông người gửi tiền. Do vậy, có thể hiểu chính sách BHTG là yếu tố từ phía cầu, tức là tác động đến nhu cầu sử dụng dịch vụ tài chính, qua đó tác động tới mức độ tài chính toàn diện.

Theo Bộ nguyên tắc cốt lõi về BHTG (IADI, 2014), tổ chức BHTG bảo vệ quyền lợi người gửi tiền qua ba nghiệp vụ chính: chi trả, nâng cao nhận thức công chúng và giám sát (Hình 2). Như vậy, tổ chức BHTG góp phần thúc đẩy tài chính toàn diện bằng cách củng cố niềm tin của người gửi tiền vào tổ chức tài chính, qua đó khuyến khích tiết kiệm nhiều từ phía người dân. Tuy nhiên, nghiên cứu về vai trò của tổ chức BHTG trong việc thúc đẩy tài chính toàn diện (IADI, 2013) cho thấy mối liên hệ giữa hai yếu

tố này chỉ ở mức gián tiếp.

60% số tổ chức BHTG tham gia khảo sát cho rằng họ không có nhiệm vụ rõ ràng về thúc đẩy tài chính toàn diện. 40% tổ chức BHTG cho rằng tổ chức của họ có công nhận vai trò của BHTG trong thúc đẩy tài chính toàn diện một cách chính thức hoặc không chính thức. Một số ít tổ chức BHTG mặc dù công nhận rõ ràng vai trò của họ trong việc thúc đẩy bao gồm tài chính, nhưng trong quy định chức năng nhiệm vụ của họ không nhắc tới cụm từ “tài chính toàn diện” (IADI, 2013).

Hình 2. Bảo hiểm tiền gửi và Tài chính toàn diện – Nguyên tắc BHTG hiệu quả, IADI, 2014



Để tổ chức BHTG tham gia hiệu quả vào phổ biến kiến thức tài chính

Nâng cao nhận thức công chúng là 1 trong 3 nghiệp vụ chính của tổ chức BHTG (IADI, 2014) nhằm bảo vệ người gửi tiền, góp phần nâng cao niềm tin của người gửi tiền vào hệ thống tài chính, đồng thời nâng cao hiểu biết về quyền lợi bảo hiểm của người gửi tiền, khuyến khích họ sử dụng dịch vụ tài chính chính thống, hợp pháp, qua đó góp phần thúc đẩy tài chính toàn diện (hình 3).

Hình 3. Bảo hiểm tiền gửi – Phổ biến kiến thức tài chính và Tài chính toàn diện



Trên thực tế, tại châu Á, các tổ chức BHTG tích cực triển khai chương trình phổ biến kiến thức tới người gửi tiền tập trung vào 3 nội dung chính:

Thứ nhất, thông tin về chính sách bảo hiểm tiền gửi: hạn mức, loại tiền gửi được bảo hiểm, điều kiện, thủ tục nhận chi trả, khiếu nại liên quan tới chi trả...

Thứ hai, thông tin về sản phẩm tài chính, chủ yếu là sản phẩm tiền gửi.

Thứ ba, kiến thức chung về tài chính cho đối tượng khác nhau như học sinh, sinh viên, người lớn về tiết kiệm, chi tiêu, lập ngân sách, cách tính lãi suất...

Khảo sát 6 tổ chức BHTG tại Châu Á cho thấy cả 6 tổ chức BHTG đều truyền thông tới công chúng 2 nội dung: Chính sách BHTG và kiến thức tài chính chung. Có 3/6 tổ chức BHTG truyền thông cả 3 nội dung trên (Bảng 1).

Bảng 1. Nội dung phổ biến kiến thức tài chính ở một số

TỔ CHỨC BHTG	Chính sách BHTG	Sản phẩm tiền gửi	Kiến thức tài chính chung
KDIC - Hàn Quốc	✓	✓	✓
PDIC - Philippines	✓	✓	✓
PIDM - Malaysia	✓	✓	✓
CDIC - Đài Loan	✓		✓
DPA - Thái Lan	✓		✓
DICJ - Nhật Bản	✓		✓

Nguồn: Tập hợp từ Website của TCBHTG – Nguyễn Hương Giang

Tổ chức BHTG châu Á

Về kênh truyền thông, phần lớn tổ chức BHTG tham gia khảo sát (66%) cho biết đã tiến hành các chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng về lợi ích của chính sách bảo hiểm tiền gửi (IADI, 2013). Báo chí, truyền thông điện tử và internet là những phương pháp được sử dụng rộng rãi nhất để nâng cao nhận thức của cộng đồng về chính BHTG (IADI, 2013).

Chỉ một số tổ chức BHTG tham gia khảo sát sử dụng các kênh truyền thông khác nhau để nâng cao nhận thức đối với loại hình tổ chức khác nhau. Phần lớn tổ chức BHTG tham gia khảo sát (63%) thực hiện đánh giá hiệu quả của các chiến dịch nâng cao nhận thức cộng đồng, định kỳ năm, có trường hợp định kỳ quý.

Việc triển khai chương trình phổ biến kiến thức với nội dung, đối tượng và kênh truyền thông trong thực tế như trên chúng tỏ rằng tổ chức BHTG đã, đang và sẽ góp phần thúc đẩy tài chính toàn diện. Tuy nhiên, vì chỉ là một phần của 'mạng lưới an toàn' tài chính toàn diện, vai trò

của tổ chức BHTG đối với tài chính toàn diện chỉ ở mức độ nhất định. Các quốc gia đều có quy định nhằm tăng cường sự phối hợp chặt chẽ và sự tham gia mạnh mẽ, đóng vai trò chính của các cơ quan khác như Ngân hàng trung ương, Cơ quan giám sát ngân hàng, Bộ Giáo dục trong quá trình triển khai chiến lược tài chính toàn diện.

Theo Chiến lược tài chính toàn diện của Việt Nam năm 2020 và kế hoạch triển khai chiến lược tài chính toàn diện của ngành ngân hàng, thì giáo dục tài chính, bảo vệ người tiêu dùng tài chính là 1 trong 5 nhiệm vụ trọng tâm. Liên quan tới Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, trong kế hoạch hành động của ngành ngân hàng ban hành năm 2020, BHTGVN được giao rà soát, đánh giá và đề xuất sửa đổi luật BHTG trong giai đoạn 2020-2025 để bảo vệ người gửi tiền. Như vậy, vai trò của tổ chức BHTG tại Việt Nam đã được ghi nhận trong kế hoạch hành động nhằm thúc đẩy tài chính toàn diện.

Theo Luật BHTG (2012), BHTGVN có trách nhiệm "tổ chức, tuyên truyền chính sách pháp luật về BHTG...". Theo quy định này, BHTGVN thực hiện phổ biến về quyền lợi theo luật định của người gửi tiền tới công chúng. Trong những năm qua, BHTGVN đã tích cực thực hiện truyền thông về chính sách BHTG tới công chúng, dưới nhiều kênh truyền thông (như internet, báo in, truyền hình, đài tiếng nói v.v) và với nhiều hình thức đa dạng (như bài viết, phóng sự, vở kịch ngắn v.v). Công tác truyền thông đã được những kết quả tốt.

Tuy nhiên, nội dung truyền thông đối với công chúng chủ yếu về chính sách BHTG như hạn mức, loại tiền gửi được bảo hiểm, quy trình, thủ tục nhận chi trả và chưa truyền thông các nội dung khác như các tổ chức BHTG Châu Á. Chưa phổ biến kiến thức tài chính chung cho công chúng với nhóm đối tượng khác nhau và chưa có những lời khuyên để đảm bảo an toàn cho người gửi tiền khi sử dụng vụ tài chính. Thực tế này xuất phát từ chỗ luật BHTG hiện tại cho phép phổ biến về chính sách BHTG mà chưa quy định các nội dung tuyên truyền khác.

Ngoài ra, chưa hình thành cơ chế hỗ trợ từ phía Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cơ chế phối hợp với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi trong việc tuyên truyền chính sách.

Vì vai trò của tổ chức BHTG trong thúc đẩy tài chính toàn diện hiện tại là gián tiếp và tổ chức BHTG chỉ là một phần nhỏ trong việc thúc đẩy tài chính toàn diện, nên có cơ chế để tăng cường sự hỗ trợ của các cơ quan tham

(Xem tiếp trang 15)

TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN VÀ VAI TRÒ CỦA CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM TIỀN GỬI

TS. Vũ Văn Long
Phó Tổng giám đốc BHTGVN

Tài chính toàn diện là việc mọi người dân và doanh nghiệp được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm và dịch vụ tài chính một cách thuận tiện, phù hợp nhu cầu với chi phí hợp lý do các tổ chức tài chính cung cấp một cách có trách nhiệm và bền vững. Trong đó chú trọng đến nhóm người nghèo, người thu nhập thấp, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ.

Kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2007-2008, vấn đề tài chính toàn diện ngày càng được các tổ chức quốc tế đánh giá cao. Liên Hợp Quốc nhấn mạnh tài chính toàn diện là một giải pháp quan trọng để đạt 7 trong 17 mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030. Nhóm các nước phát triển G20 đã coi tài chính toàn diện là một trong những trụ cột chính trong định hướng phát triển từ năm 2009. Tháng 10/2013, Ngân hàng Thế giới chính thức đặt mục tiêu về tài chính toàn diện đầy đủ - một thế giới mà người dân ở bất cứ nơi đâu đều có quyền tiếp cận và có thể sử dụng các dịch vụ tài chính để nắm bắt cơ hội cải thiện cuộc sống và giảm rủi ro tổn thất. Hiện tại, 2/3 cơ quan quản lý tài chính và ngân hàng trung ương trên thế giới đã được trao thêm nhiệm vụ thúc đẩy tài chính toàn diện bên cạnh nhiệm vụ giữ ổn định giá cả và thị trường tài chính.

Vào năm 2010, dựa trên đề xuất của Nhóm G20, Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI) đã tham gia vào các hoạt động nhằm tăng cường tài chính toàn diện của G20 với tư cách là cơ quan xây dựng các chuẩn mực quốc tế. IADI đã thành lập Tiểu ban về tài chính toàn diện và đổi mới (FIIS) thuộc Ủy ban nghiên cứu và hướng dẫn, hoạt động như một diễn đàn của các tổ chức BHTG trên thế giới nhằm thúc đẩy vai trò của chính sách BHTG trong các chiến dịch về



tài chính toàn diện trên toàn cầu. Cùng với Ủy ban giám sát ngân hàng Basel (BCBS) và Hiệp hội các cơ quan giám sát bảo hiểm quốc tế (IAIS), IADI đã triển khai nhiều hoạt động nhằm trao đổi kinh nghiệm và hỗ trợ các tổ chức thành viên đóng góp nhiều hơn vào các chiến dịch tài chính toàn diện của từng quốc gia.

Ở Việt Nam, tháng 1 năm 2020, Chính phủ ban hành “Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (Chiến lược) trong đó khẳng định: “Tài chính toàn diện là việc mọi người dân và doanh nghiệp được tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính một cách thuận tiện, phù hợp nhu cầu, với chi phí hợp lý, được cung cấp một cách có trách nhiệm và bền vững, trong đó chú trọng đến

nhóm người nghèo, người thu nhập thấp, người yếu thế, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp siêu nhỏ”.

Mục tiêu tổng quát của Chiến lược là “Mọi người dân và doanh nghiệp đều được tiếp cận và sử dụng an toàn, thuận tiện các sản phẩm, dịch vụ tài chính phù hợp nhu cầu, với chi phí hợp lý, do các tổ chức được cấp phép cung ứng một cách có trách nhiệm và bền vững”.

Trong số 6 mục tiêu cụ thể của Chiến lược, giáo dục tài chính được nhấn mạnh giữ vai trò rất quan trọng: “Nâng cao hiểu biết tài chính cho người dân và doanh nghiệp, đảm bảo mọi người dân và doanh nghiệp có kiến thức, kỹ năng, thái độ, hành vi ứng xử phù hợp trong lựa chọn và sử dụng các sản phẩm,

dịch vụ tài chính. Xây dựng cơ chế bảo vệ người tiêu dùng tài chính để đảm bảo người tiêu dùng được cung cấp đầy đủ thông tin và đối xử công bằng”. Đồng thời Chính phủ khẳng định: “Khuyến khích các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô tham gia vào thúc đẩy giáo dục tài chính”.

Theo đó, các nhiệm vụ và giải pháp triển khai Chiến lược quốc gia về tài chính toàn diện có nội dung cụ thể về giáo dục tài chính, nâng cao năng lực và kiến thức tài chính, bảo vệ người tiêu dùng tài chính với các hành động cụ thể nhằm đẩy mạnh các chương trình truyền thông giáo dục, phổ biến kiến thức tài chính cho mọi người dân và doanh nghiệp. Đặc biệt, đối với nhóm đối tượng học sinh và sinh viên, Chính phủ chủ trương “Lồng ghép nội dung giáo dục tài chính vào chương trình giáo dục phổ thông quốc gia”.

Thực trạng chính sách BHTG trong mối tương quan với tài chính toàn diện

Đánh giá về mối quan hệ giữa chính sách BHTG và tài chính toàn diện, trên cơ sở Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả, FIIS nhận định, vai trò của IADI cũng như các tổ chức BHTG trên thế giới bao gồm các nhiệm vụ như: mục tiêu chính sách công về ổn định hệ thống tài chính ngân hàng và bảo vệ người gửi tiền nhỏ lẻ; thúc đẩy tiến bộ, thành viên, hạn mức, cấp vốn, nâng cao nhận thức người gửi tiền và xử lý. FIIS đã tiến hành khảo sát các tổ chức BHTG và công bố kết quả vào năm 2013, trong đó nêu lên thực trạng triển khai nghiệp vụ BHTG liên quan đến tài chính toàn diện của các tổ chức thành viên IADI.

Thứ nhất, mục tiêu chính sách

công của các tổ chức BHTG cần song hành với thúc đẩy tài chính toàn diện. Đó là vừa ổn định hệ thống tài chính ngân hàng vừa phát triển các sáng kiến về tài chính toàn diện, cân bằng hợp lý giữa việc kiểm soát rủi ro và việc mở rộng các dịch vụ tài chính. Vai trò của tổ chức BHTG sẽ hiệu quả nhất khi được quy định cụ thể trong các văn bản pháp lý về an toàn ngân hàng, giám sát và BHTG. Hơn thế nữa, cần có sự phối hợp giữa các thành viên trong Mạng an toàn tài chính và các cơ quan có thẩm quyền giám sát với nhau. Trên thực tế có đến 60% trong số 58 tổ chức BHTG phản hồi khảo sát của FIIS cho biết, vai trò của tổ chức BHTG trong các chương trình tài chính toàn diện là rất hạn chế, nếu có thì cũng chưa được chính thức quy định trong Luật và các văn bản dưới Luật. Tuy nhiên, đóng góp của hệ thống BHTG vào tài chính toàn diện vẫn được ngầm thừa nhận thông qua chức năng bảo vệ người gửi tiền nhỏ lẻ, với quy mô tiền gửi hạn chế.

Ngoài ra, cần tăng cường vai trò bảo vệ người gửi tiền nhỏ lẻ của các tổ chức BHTG. Đây là một nhiệm vụ cần được xem như mục tiêu chính sách công của tổ chức BHTG. Người gửi tiền nhỏ lẻ thường được coi là đối tượng bị hạn chế hơn về mặt thông tin so với người gửi tiền lớn và phức tạp, đặc biệt là người gửi tiền tại các tổ chức tín dụng phi ngân hàng và tổ chức tài chính vi mô. Tuy nhiên, tại một số nước, các loại hình tổ chức tín dụng quy mô nhỏ như vậy chưa được tham gia BHTG mà đa phần là tổ chức tài chính vi mô thuộc ngân hàng hoặc các liên hiệp tín dụng ngân hàng. Có 18 nước chấp nhận thành viên là các tổ chức tài chính vi mô thuộc ngân hàng, 24 nước chấp nhận các liên hiệp tín dụng, 4 nước chấp nhận các tổ chức tài chính vi mô phi ngân hàng,

3 nước chấp nhận các liên hiệp tín dụng phi ngân hàng, và 5 nước chấp nhận ngân hàng tiết kiệm bưu điện. Một số nước như Mexico và Albani cũng cho biết đang xem xét bổ sung tư cách tham gia BHTG cho các tổ chức tài chính vi mô phi ngân hàng, và xem xét việc quy định hạn mức cũng như các đóng góp riêng cho loại hình này khi tham gia BHTG. Cá biệt tại Thổ Nhĩ Kỳ và Serbia, không công nhận hình thức tổ chức tín dụng nhận tiền gửi nào ngoài ngân hàng thương mại.

Thứ hai, tăng cường việc thúc đẩy các sáng kiến và đổi mới về tài chính toàn diện đối với hoạt động ngân hàng truyền thống cũng như hiện đại, và hàm ý chính sách cho tổ chức BHTG trong bối cảnh đó. Hầu hết các tổ chức BHTG cho biết, quá trình hiện đại hóa ngành tài chính ngân hàng đang diễn ra mạnh mẽ ở các tổ chức tín dụng ngân hàng và phi ngân hàng, kéo theo sự gia tăng các loại hình tiền gửi điện tử, tiền gửi trên di động, dịch vụ ngân hàng số hóa, nhưng người gửi tiền lại chưa có nhiều hiểu biết về các loại hình này. Nhiều ý kiến quan ngại về việc rủi ro cho các tổ chức BHTG có thể gia tăng do các loại hình dịch vụ tài chính hiện đại này mang lại và cần có quy định cụ thể cho loại hình tiền gửi trực tuyến và điện tử như vậy. Theo kết quả khảo sát của FIIS, hầu hết các tổ chức BHTG đã có quy định đầy đủ và rõ ràng về loại tiền gửi được bảo hiểm và một số nước đang xem xét chỉnh sửa quy định chính thức để đáp ứng những thay đổi của các hoạt động tài chính toàn diện, đặc biệt là khu vực Châu Âu. Tổng công ty BHTG Liên bang Mỹ (FDIC) đã áp dụng chương trình thí điểm về tài khoản tiền gửi an toàn năm 2011 cho các giao dịch điện tử đối với thẻ ghi nợ, hợp tác với đối tác như Tập đoàn Citic, Liên minh

kinh tế toàn diện (AEI) và Trung tâm cơ hội tài chính (LISC) để kết nối các dịch vụ cho người gửi tiền ở các tổ chức phi ngân hàng. Việc bảo hiểm cho các hình thức tiền gửi thông qua trung gian là rất hiếm thấy, và nếu có thì cũng không được chính thức hóa trong Luật và quy định.

Thứ ba, cần nâng cao nhận thức người gửi tiền, đặc biệt là người gửi tiền ở các khu vực nông thôn, vùng sâu vùng xa có điều kiện kém phát triển thông qua các hoạt động truyền thông về BHTG. Đây là một phạm trù quan trọng trong tổng thể chương trình tài chính toàn diện. Chẳng hạn như, tổ chức BHTG có thể tiến hành các hoạt động truyền thông nhằm phổ biến kiến thức cho người gửi tiền về các thông tin tiền gửi được bảo hiểm, quy trình giao dịch tiền gửi tiết kiệm hợp pháp v.v. BHTG Armenia khẳng định: Luật pháp nước này quy định vai trò tham gia tài chính toàn diện của tổ chức BHTG thông qua nghiệp vụ truyền thông – một nhiệm vụ bắt buộc của BHTG Armenia – nhằm đảm bảo người gửi tiền quy mô nhỏ có được hiểu biết đầy đủ về việc gửi tiền an toàn.

Có đến gần 70% số tổ chức BHTG triển khai các chương trình nâng cao nhận thức công chúng với đối tượng mục tiêu chính là người gửi tiền nhỏ lẻ và các hộ gia đình về lợi ích của chính sách BHTG, bao gồm cả tiền gửi tại các tổ chức tài chính phi ngân hàng. Các chương trình truyền thông được thực hiện qua nhiều phương tiện truyền thông như báo giấy, báo mạng, các địa điểm công cộng v.v. và đã chứng tỏ được hiệu quả tốt trong việc nâng cao nhận thức của người gửi tiền về BHTG cũng như hoạt động tài chính – ngân hàng an toàn, lành mạnh nói chung. Chẳng hạn như Tổng công ty BHTG Philippines



(PDIC) đã phối hợp với Bộ Giáo dục triển khai Dự án giáo dục tài chính cho học sinh trung học; phối hợp với Ngân hàng Trung ương và nhóm các ngân hàng thương mại lớn tổ chức phong trào “Người gửi tiền tiết kiệm thông thái” cho đối tượng sinh viên và nhân viên văn phòng. Tổng công ty BHTG Nhật Bản (DICJ) phối hợp với các thành viên Mạng an toàn tài chính tổ chức hơn 20 khóa đào tạo mỗi năm cho các đối tượng công chúng mục tiêu. Trong khi đó, BHTG El Salvador đã tổ chức nhiều hội thảo miễn phí cho các hộ gia đình; BHTG Zimbabwe thực hiện tuyên truyền về BHTG tại các hội chợ thương mại và doanh nghiệp và Uruguay coi đây là một nội dung của Chiến dịch giáo dục tài chính và kinh tế quốc gia.

Thứ tư, về cấp vốn: tổ chức BHTG cần có cơ chế cấp vốn đầy đủ, đảm bảo đáp ứng chi trả kịp thời cho người gửi tiền, gồm cả các cơ chế cấp vốn dự phòng. Trên thực tế, nguồn cấp vốn và phương pháp tính phí khác nhau tùy theo đặc điểm quốc gia, loại hình tổ chức tham gia BHTG, nhất là đối tượng tổ chức phi ngân hàng. Đáng chú ý, nguồn vốn phục vụ chi trả cho các hình thức tiết kiệm đổi mới như tiền gửi điện tử

(nếu có) không tồn tại hoặc không có cơ chế khác biệt so với hình thức gửi tiền tiết kiệm truyền thống.

Hàm ý chính sách với Việt Nam

Sau 20 năm hoạt động, BHTGVN đã có nhiều thay đổi tích cực trong việc triển khai nhiệm vụ và chính sách phù hợp với định hướng của hoạt động tài chính toàn diện. Tính đến hết năm 2020, BHTGVN bảo vệ cho gần 6 triệu tỷ đồng tiền gửi của người gửi tiền tại 1.282 tổ chức tín dụng, gồm 94 ngân hàng thương mại và ngân hàng chi nhánh nước ngoài, 01 Ngân hàng hợp tác xã, 1.183 QTDND và 04 tổ chức tài chính vi mô. Đặc biệt, người gửi tiền tại QTDND và tổ chức tài chính vi mô là những đối tượng mục tiêu chính của hoạt động tài chính toàn diện.

Dựa trên khuyến nghị của FIIS-IADI và những kinh nghiệm đáng học hỏi của các tổ chức BHTG quốc tế, có thể rút ra một số khuyến nghị cho BHTGVN như sau:

Cần đánh giá việc thực hiện hoạt động tài chính toàn diện trên cơ sở Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển BHTG hiệu quả và phương pháp

đánh giá kèm theo. Từ đó, xác định và hài hòa được những nội dung liên quan đến tài chính toàn diện như các sản phẩm tài chính và tiền gửi đổi mới, phương thức giao dịch hay dịch vụ tài chính phi ngân hàng cho người nghèo và các quy định về BHTG.

BHTGVN cần tiếp tục nghiên cứu triển khai việc bảo hiểm cho các hình thức dịch vụ và sản phẩm tài chính đổi mới như tiền gửi trực tuyến trong phạm vi cho phép của Luật BHTG nhằm đáp ứng sự đổi mới ngày một sâu sắc của hoạt động tài chính, ngân hàng hiện đại, nhất là tiền gửi của đối tượng người gửi tiền nhỏ lẻ, cá nhân. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung chi tiết các quy định đối với hình thức gửi tiền trực tuyến, gửi tiền trên điện thoại di động v.v. như quy định về hồ sơ, thủ tục chi trả tiền gửi được bảo hiểm.

Tập trung nâng cao vai trò tuyên

truyền chính sách BHTG xét đến mục tiêu của tài chính toàn diện. Thời gian tới BHTGVN cần tích cực phối hợp với các QTDND và tổ chức tài chính vi mô để tổ chức thêm nhiều chương trình tuyên truyền, phổ biến chính sách đến người dân địa phương, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa. Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai giáo dục tài chính trong nhà trường đối với học sinh, sinh viên-những người được coi là chủ nhân tương lai, người gửi tiền tiềm năng. Xem xét triển khai đánh giá hiệu quả của hoạt động tuyên truyền một cách định kỳ thông qua các cuộc điều tra, khảo sát về nhận thức công chúng đối với chính sách bảo hiểm tiền gửi, qua đó xây dựng được một Chiến lược truyền thông phù hợp.

Chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm quốc tế và các thông lệ tốt nhất để xây dựng, thực hiện các chiến lược về

tài chính toàn diện và BHTG của các tổ chức BHTG trên thế giới, từ việc hạn chế rủi ro do các yếu tố như sản phẩm tài chính hiện đại và yêu cầu tăng hạn mức bảo hiểm so với hình thức tiền gửi truyền thống./.

Tài liệu tham khảo:

- *Kết quả khảo sát về tài chính toàn diện và bảo hiểm tiền gửi của FIIS, IADI, 2013.*
- *Mở rộng chương trình nghị sự G20 về tài chính toàn diện nhằm tăng cường ổn định tài chính: Vai trò của hệ thống ngân hàng khu vực, 2017.*
- *Tài chính toàn diện – Mở rộng cơ hội phát triển kinh tế, FDIC, FDIC, 2017.*
- *Bảo hiểm tiền gửi và tài chính toàn diện, CAPG, 2016.*
- *Tài liệu Hội thảo quốc tế của IADI năm 2013 và tài liệu Hội thảo quốc tế Ủy ban khu vực châu Á Thái Bình Dương, IADI năm 2016.*

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC...

(Tiếp trang 11)

gia triển khai chiến lược tài chính toàn diện (như Bộ Giáo dục, trường học) và đặc biệt là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – là thường trực ban chỉ đạo quốc gia về tài chính toàn diện đồng thời cơ quan quản lý nhà nước đối với BHTGVN – trong việc tổ chức tuyên truyền chính sách BHTG và phổ biến kiến thức tài chính tới người gửi tiền.

Với nhiệm vụ bảo vệ người gửi tiền, là cơ quan có điều kiện để hiểu người gửi tiền trên quan điểm khách quan, luật BHTG sửa đổi sắp tới có thể xem xét mở rộng nội dung và đối tượng tuyên truyền như phổ biến kiến thức tài chính chung (ví

dụ về tiết kiệm, chi tiêu, lập ngân sách...) cho công chúng, lồng ghép nội dung này với chính sách BHTG, qua đó vừa giúp định hướng người dân biết cách tích lũy, gửi tiền vào ngân hàng, vừa giúp việc tuyên truyền chính sách BHTG dễ đi vào cuộc sống./.

Tài liệu tham khảo

Morgan, P. J., Y. Zhang, and D. Kydyrbayev. 2018. Overview of Financial Inclusion, Regulation, Financial Literacy, and Education in Central Asia and South Caucasus. ADBI Working Paper 878. Tokyo: Asian Development Bank Institute. Available:

<https://www.adb.org/publications/financial-inclusion-regulation-literacy-education-central-asia-south-caucasus>

IADI (2013). Financial Inclusion and Deposit Insurance. Research paper

IADI (2014). Core Principles for Effective Deposit Insurance Systems

Luật Bảo hiểm tiền gửi năm 2012

OECD (2016), "OECD/INFE International Survey of Adult Financial Literacy Competencies", OECD, Paris, www.oecd.org/finance/OECD-INFE-International-Survey-of-Adult-Financial-Literacy-Competencies.pdf

Website của tổ chức BHTG Hàn Quốc, Phillipines, Đài Loan, Nhật Bản, Malaysia, Thái Lan

NÂNG CAO VAI TRÒ BẢO VỆ NGƯỜI GỬI TIỀN CỦA TỔ CHỨC BẢO HIỂM TIỀN GỬI THÔNG QUA CÁC NGUYÊN TẮC BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG TÀI CHÍNH

ThS. Phan Thị Thanh Bình
Phó Tổng giám đốc BHTGVN

Sự phát triển nhanh chóng về cả số lượng và hình thức tiếp cận của các sản phẩm và dịch vụ tài chính tại Việt Nam trong những năm gần đây khiến nhiệm vụ bảo vệ người tiêu dùng tài chính trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Việc này đòi hỏi sự chung tay của các tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính cũng như các cơ quan có thẩm quyền trong đó có tổ chức bảo hiểm tiền gửi, nhất là trong bối cảnh hệ thống ngân hàng vẫn là nguồn cung ứng vốn chính của nền kinh tế Việt Nam và người gửi tiền là một thành phần rất quan trọng cần được bảo vệ.

Tại Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam là tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) duy nhất, được thành lập vào năm 1999 với sứ mệnh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hệ thống ngân hàng. Các hoạt động nghiệp vụ của BHTGVN bao gồm giám sát từ xa, kiểm tra tại chỗ, tính và thu phí BHTG, tham gia kiểm soát đặc biệt, chi trả tiền gửi được bảo hiểm, tuyên truyền chính sách BHTG... Qua hơn 20 năm hoạt động, BHTGVN đang bảo vệ tiền gửi của người gửi tiền tại 1.283 tổ chức tham gia BHTG. Đồng thời, BHTGVN đã bảo toàn nguồn vốn và tích lũy tổng tài sản lên gần 80.000 tỷ đồng, trong đó quỹ dự phòng nghiệp vụ đạt trên 73.000 tỷ đồng, sẵn sàng chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền khi cần thiết và tham gia có hiệu quả vào quá trình cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng.

BHTGVN bảo vệ người gửi tiền thông qua hai hình thức: trực tiếp và gián tiếp. Người gửi tiền sẽ được BHTGVN bảo vệ trực tiếp trong



trường hợp tổ chức tham gia BHTG bị dừng hoạt động theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Khi đó, BHTGVN sẽ chi trả tiền gửi được bảo hiểm cho người gửi tiền với hạn mức tối đa là 75 triệu đồng, số tiền gửi vượt hạn mức sẽ được chi trả trong quá trình thanh lý tài sản của TCTD bị đổ vỡ. Theo khuyến nghị của Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI), hạn mức BHTG nên bảo vệ toàn bộ từ 90-95% người gửi tiền. Do đó, BHTGVN đang đề xuất tăng hạn mức BHTG lên 125 triệu VNĐ/một người gửi tiền tại một tổ chức BHTG. Với hạn mức này, khoảng 90,72% người gửi tiền

sẽ được bảo hiểm toàn bộ, phù hợp với thông lệ quốc tế.

Nghiệp vụ chi trả tiền bảo hiểm của BHTGVN là một trong những nghiệp vụ trực tiếp bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền. Từ khi thành lập đến nay, BHTGVN đã thực hiện chi trả tiền bảo hiểm và tham gia Hội đồng thanh lý tài sản cho 39 trường hợp tổ chức tham gia BHTG bị đổ vỡ với tổng số tiền 26,78 tỷ đồng, tổng số người được chi trả bảo hiểm là 1.793 người. Những năm gần đây, tuy không phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm nhưng BHTGVN luôn nghiên cứu, thử nghiệm các biện pháp chi trả

mới nhằm rút ngắn thời gian chi trả thực tế thông qua việc áp dụng các tiến bộ của công nghệ thông tin.

BHTGVN còn bảo vệ người gửi tiền thông qua việc tuyên truyền, phổ biến chính sách bảo hiểm tiền gửi, từ đó giúp người gửi tiền hiểu hơn về chính sách bảo vệ người gửi tiền và có lựa chọn đúng đắn trong việc lựa chọn tổ chức tín dụng để gửi tiền. BHTGVN thực hiện tuyên truyền chính sách BHTG thông qua nhiều hình thức và phương tiện truyền thông, đặc biệt nhắm đến đối tượng là sinh viên các trường đại học, cao đẳng, người gửi tiền ở vùng sâu, vùng xa... để góp phần nâng cao hiểu biết tài chính tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, BHTGVN gián tiếp bảo vệ người gửi tiền thông qua các hoạt động nghiệp vụ khác như kiểm tra, giám sát định kỳ tháng, quý, năm đối với các tổ chức tham gia BHTG, nhằm phát hiện và kiến nghị NHNN xử lý kịp thời những vi phạm quy định về BHTG và an toàn trong hoạt động ngân hàng. BHTGVN tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu các TCTD yếu kém, bao gồm các nhiệm vụ: cho vay đặc biệt đối với TCTD được KSDB, mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ, tham gia đánh giá tính khả thi của phương án phục hồi QTDND, tổ chức tài chính vi mô; tham gia xây dựng phương án tái cơ cấu QTDND; tham gia xây dựng phương án phá sản TCTD được KSDB.

Sau hơn 20 năm hoạt động, có thể nói BHTGVN đã thể hiện vai trò là tổ chức bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền. Tuy nhiên, với sự phát triển nhanh và

mạnh của hệ thống ngân hàng với hàng loạt các sản phẩm, dịch vụ mới được giới thiệu ra thị trường, cùng với đó là xu hướng áp dụng các sản phẩm mang tính công nghệ cao đặt ra nhiều thách thức đối với nhiệm vụ bảo vệ người gửi tiền của BHTGVN.

Một số nguyên tắc về bảo vệ người tiêu dùng tài chính đang được áp dụng trên thế giới có thể được xem xét như những căn cứ để tăng cường năng lực bảo vệ người gửi tiền tại Việt Nam. Một số tổ chức quốc tế lớn như Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) và Ngân hàng Thế giới (WB) đã đưa ra các thông lệ và nguyên tắc bảo vệ người tiêu dùng tài chính để các quốc gia tham khảo và áp dụng phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mình.

Bộ nguyên tắc cấp cao về bảo vệ người tiêu dùng tài chính của Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế và G20

Tháng 10/2011, nhằm đáp ứng lời kêu gọi từ cuộc họp thượng đỉnh các Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thống đốc Ngân hàng Trung ương G20, OECD đã xây dựng Bộ nguyên tắc cấp cao về bảo vệ người tiêu dùng tài chính. Đây là những nguyên tắc có tính tự nguyện, được thiết kế để bổ trợ, không thay thế cho những nguyên tắc hay hướng dẫn về tài chính quốc tế sẵn có. Những nguyên tắc này có thể cần được thay đổi để đáp ứng với những hoàn cảnh cụ thể của từng quốc gia, khu vực và nên được xem xét định kỳ bởi các tổ chức quốc tế có liên quan. Các nước thành viên G20 và các quốc gia quan tâm có thể đánh giá khuôn khổ bảo vệ người tiêu dùng tài chính hiện có của quốc gia mình và thúc đẩy hợp

tác quốc tế để hỗ trợ tăng cường bảo vệ người tiêu dùng tài chính, dựa trên những nguyên tắc này.

Bộ nguyên tắc của OECD đề cập 10 nội dung bao gồm: (i) Khung pháp lý, quy định và giám sát; (ii) Vai trò của cơ quan giám sát; (iii) Nguyên tắc đối xử công bằng và bình đẳng với người tiêu dùng tài chính; (iv) Công bố và minh bạch thông tin; (v) Giáo dục và nhận thức tài chính; (vi) Hành vi kinh doanh có trách nhiệm của các nhà cung cấp dịch vụ tài chính và đại lý được ủy quyền; (vii) Bảo vệ tài sản của người tiêu dùng chống lại gian lận và lạm dụng; (viii) Bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư của khách hàng; (ix) Xử lý và giải quyết khiếu nại; (x) Cạnh tranh.

Các thông lệ tốt về bảo vệ người tiêu dùng tài chính của Ngân hàng Thế giới (WB)

WB đã công bố các thông lệ tốt về bảo vệ người tiêu dùng tài chính đầu tiên vào tháng 6/2012, phiên bản chỉnh sửa mới nhất là năm 2017 với nhiều sửa đổi, bổ sung chi tiết liên quan đến thông lệ tốt cho mỗi lĩnh vực tài chính. Đặc biệt, phiên bản 2017 đề cập tới những vấn đề mới nổi như các kênh kỹ thuật số, sản phẩm và loại hình kinh doanh sáng tạo, cũng như các loại hình nhà cung cấp dịch vụ tài chính mới. Mỗi chương đều có chung một bộ thông lệ tốt, bao phủ những vấn đề chung nhất phát sinh trong mối quan hệ giữa người tiêu dùng và nhà cung cấp, từ khi bắt đầu thiết kế sản phẩm đến quá trình bán hàng tới quản lý tài khoản khách hàng và giải quyết xung đột, được nhóm lại vào những nội dung chính sau:



- Khuôn khổ pháp lý và giám sát: khuôn khổ pháp lý, thể chế và chức năng nhiệm vụ, hoạt động giám sát, thực thi chính sách

- Công khai và minh bạch: hình thức và tính chất của công khai, công khai điều kiện và điều khoản, thông báo những thay đổi về lãi suất, điều kiện và điều khoản

- Đối xử công bằng và đạo đức kinh doanh: điều khoản và điều kiện không công bằng, các hoạt động không công bằng, tính phù hợp của sản phẩm, tính linh động của khách hàng, các đại lý, hoa hồng cho nhân viên và đại lý, lừa đảo và sử dụng sai mục đích tài sản của khách hàng.

- Bảo vệ dữ liệu và tính riêng tư: thu thập và sử dụng dữ liệu khách hàng một cách hợp pháp, chia sẻ thông tin khách hàng

- Các cơ chế xử lý tranh chấp: xử lý khiếu nại nội bộ, các cơ chế xử lý tranh chấp ngoài tòa.

Nhìn chung, những nguyên tắc và thông lệ tốt về bảo vệ người tiêu dùng tài chính của OECD/G20 và WB trực tiếp hay gián tiếp đều đề cao việc bảo vệ quyền lợi và tài sản của người gửi tiền, cũng như vai trò của tổ chức BHTG trong việc bảo vệ người tiêu dùng tài chính nói chung và người gửi tiền nói riêng. Trong trường hợp tổ chức tài chính bị mất khả năng thanh toán thì người gửi tiền phải được ưu tiên cao nhất trong quá trình thanh lý tài sản và luật pháp phải bảo đảm chi trả tối đa cho người gửi tiền trong thời hạn sớm nhất.

Do vậy, để bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích của người gửi tiền, và nhất quán với các mục tiêu của khuôn khổ bảo vệ người tiêu dùng tài chính, tổ chức BHTG cần rà soát, bổ sung các nguyên tắc phù hợp với nguyên tắc bảo vệ người tiêu dùng tài chính của OECD và WB. Tăng cường hợp tác quốc tế để bổ sung, mở rộng và kết hợp những nguyên tắc sẵn có từ Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống

BHTG hiệu quả của Hiệp hội bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI) với những nguyên tắc và thông lệ tốt của OECD và WB.

Trong ngắn hạn, BHTGVN cần tăng cường các biện pháp tiếp cận người gửi tiền thông qua website hoặc các trang mạng xã hội, thiết lập một hotline hỗ trợ trực tiếp và nhanh chóng cho người gửi tiền. Nghiên cứu tăng hạn mức trả tiền bảo hiểm. Nâng cao nhận thức công chúng về BHTG nhất là với những đối tượng yếu thế trong xã hội và có ít hiểu biết về mặt tài chính như người già, người khuyết tật, người dân ở vùng sâu vùng xa...

Trong trung và dài hạn, BHTGVN cần nghiên cứu để áp dụng các nguyên tắc về bảo vệ người tiêu dùng tài chính trong việc bảo vệ người gửi tiền nhằm nâng cao hiệu lực bảo vệ người gửi tiền của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam./.

NGÀNH NGÂN HÀNG TIẾP TỤC THÁO GỠ KHÓ KHĂN CHO NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP VƯỢT QUA ĐẠI DỊCH COVID-19

Thanh Thủy

Từ đầu năm 2021 đến nay, bám sát các chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) đã chủ động, quyết liệt triển khai hiệu quả nhiều giải pháp hỗ trợ về tín dụng, giảm lãi suất cho vay bằng chính nguồn lực của ngành ngân hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, góp phần kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Hệ thống ngân hàng tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, đạt những kết quả nổi bật, chuyển đổi số ngành ngân hàng diễn ra mạnh mẽ cùng sự tăng trưởng của thanh toán không dùng tiền mặt.

Tạo điều kiện giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng

Trong các tháng đầu năm 2021, NHNN giữ nguyên các mức lãi suất điều hành, tạo điều kiện cho TCTD tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí thấp, qua đó có điều kiện giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng phục hồi sản xuất kinh doanh; tiếp tục chỉ đạo TCTD chủ động cân đối khả năng tài chính để áp dụng lãi suất cho vay hợp lý; triệt để tiết giảm chi phí hoạt động, tập trung mọi nguồn lực để giảm lãi suất huy động và lãi suất cho vay nhằm hỗ trợ và đồng hành cùng doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn.

Trước đó, trong năm 2020, để giảm bớt khó khăn từ đó có điều kiện phục hồi nhanh nền kinh tế do tác động của dịch Covid-19, tăng khả năng tiếp cận vốn vay ngân hàng đối với nền kinh tế, trên cơ sở diễn biến kinh tế trong và ngoài nước, NHNN đã điều chỉnh giảm 3 lần các mức lãi suất, tổng mức giảm 1,5-2,0%/năm đối với lãi suất điều hành, sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản cho TCTD, tạo điều kiện cho TCTD tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí thấp hơn, qua đó có điều kiện giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng phục hồi sản xuất kinh doanh. Đồng thời, để hỗ trợ TCTD giảm chi phí, có điều



khiện giảm nhanh và mạnh lãi suất cho vay đối với doanh nghiệp và người dân, NHNN đã giảm 0,6-1,0%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng; giảm trần lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên của TCTD đối với khách hàng với tổng mức giảm là 1,5%/năm (hiện ở mức 4,5%/năm).

Việc điều hành giảm các mức lãi suất nêu trên cùng với các giải pháp CSTT đồng bộ đã tác động làm giảm mặt bằng lãi suất cho vay khoảng 1%/năm trong năm 2020 và xu hướng giảm lãi suất này vẫn tiếp tục trong 7 tháng đầu năm 2021 (đến cuối tháng 7 giảm khoảng 0,55% so với cuối năm 2020).

Trong điều hành tín dụng, NHNN tiếp tục thực hiện các giải pháp tín dụng nhằm kiểm soát quy mô tín dụng phù hợp với chỉ tiêu định hướng đồng thời nâng cao chất lượng tín dụng và kiểm soát lạm phát, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng.

Trên 1,58 triệu tỷ đồng dư nợ đã được miễn, giảm, hạ lãi suất

Bên cạnh đó, nhiều ngân hàng đã đưa ra các chương trình tín dụng với lãi suất thấp đối với các khoản vay mới cho đối tượng khách hàng trong các ngành/lĩnh vực bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh như sản xuất nông nghiệp, thủy sản; thực phẩm

và đồ uống có cồn; dệt may; da giày, cho thuê trung tâm thương mại; vận tải kho bãi; nhà hàng, khách sạn; giáo dục, dịch vụ du lịch, lễ hành... và các tỉnh, thành phố bị ảnh hưởng nặng nề của dịch covid (Tp. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai...).

Thực hiện Nghị quyết 63/NQ-CP của Chính phủ, 16 ngân hàng (chiếm 75% tổng dư nợ nền kinh tế), thông qua Hiệp hội ngân hàng Việt Nam, đã thống nhất nguyên tắc tiếp tục giảm lãi suất cho vay lên đến 1%/năm trên dư nợ hiện hữu bằng đồng Việt Nam trong 5 tháng cuối năm 2021 đối với khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Theo đó, 16 ngân hàng đã đồng thuận giảm lãi suất cho vay áp dụng từ 15/7/2021 đến hết năm 2021 với tổng số tiền lãi giảm cho khách hàng ước tính 20.613 tỷ đồng. Riêng 04 NHTM Nhà nước tiếp tục cam kết dành riêng gói hỗ trợ 4.000 tỷ đồng để giảm lãi suất cho vay, giảm các loại phí dịch vụ ngân hàng trong thời gian giãn cách cho khách hàng tại các địa phương đang thực hiện cách ly toàn xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Theo Vụ Tín dụng các ngành kinh tế (NHNN), đến ngày 31/08/2021, các TCTD đã miễn, giảm, hạ lãi suất cho trên 1,13 triệu khách hàng với dư nợ trên 1,58 triệu tỷ đồng; cho vay mới lãi suất thấp hơn so với trước dịch với doanh số lũy kế từ 23/01/2020 đến nay đạt 4,46 triệu tỷ đồng cho 628.662 khách hàng. Lũy kế từ 23/01/2020 đến 31/08/2021, tổng số tiền lãi TCTD miễn, giảm, hạ cho khách hàng khoảng 26.000 tỷ đồng. Trong đó, tổng số tiền lãi giảm theo cam kết của 16 ngân hàng lũy kế từ 15/7/2021 đến 31/8/2021 là 8.865 tỷ đồng, đạt 43,01% so với cam kết.

Với các giải pháp điều hành đồng bộ, đến 31/8/2021, tín dụng toàn nền kinh tế đạt trên 9,87 triệu tỷ,

tăng 7,42% so với cuối năm 2020; tín dụng đối với các ngành kinh tế đều có mức tăng trưởng cao hơn cùng kỳ 2020, tín dụng lĩnh vực ưu tiên có mức tăng trưởng khá.

Hơn 215 nghìn khách hàng được cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ

NHNN đã ban hành Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020, Thông tư 03/2021/TT-NHNN ngày 2/4/2021 tạo khuôn khổ pháp lý để các TCTD cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi phí, giữ nguyên nhóm nợ, tháo gỡ khó khăn cho các khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 ở tất cả các lĩnh vực, ngành nghề.

Tiếp tục tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vượt qua dịch Covid -19, ngày 07/9/2021, NHNN đã ban hành Thông tư 14/2021/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2020/TT-NHNN, trong đó sửa đổi các mốc giới hạn thời gian khoản nợ được cơ cấu lại, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ để phù hợp với diễn biến phức tạp của dịch bệnh đang diễn ra, như mở rộng phạm vi khoản nợ

được cơ cấu lại thời hạn trả nợ phát sinh từ trước ngày 01/8/2021, kéo dài thời gian áp dụng đối với khoản nợ phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi trong khoảng thời gian từ 23/01/2020 đến ngày 30/6/2022. Việc sửa đổi, bổ sung Thông tư 14 sẽ tiếp tục tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vượt qua dịch Covid -19; xem xét cho khách hàng vay vốn mới để duy trì, phục hồi sản xuất, kinh doanh.

Đến ngày 31/8/2021, các TCTD đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ giữ nguyên nhóm nợ cho 215.320 khách hàng với dư nợ 227.009 tỷ đồng, lũy kế giá trị nợ được cơ cấu từ 23/01/2020 là khoảng 520.000 tỷ đồng.

Ngoài ra, NHNN đã kịp thời ban hành các Thông tư hướng dẫn và thực hiện tái cấp vốn cho NHCSXH, lãi suất 0%/năm, không có tài sản bảo đảm để cho người sử dụng lao động vay trả lương ngừng việc và trả lương phục hồi sản xuất theo Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ (quy mô 7.500 tỷ đồng). Đến ngày 10/9/2021, NHNN đã giải ngân tái cấp vốn cho NHCSXH với số tiền 367,5 tỷ đồng.



Sau hơn 2 tháng cho vay hỗ trợ trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo Quyết định 23 của Thủ tướng Chính phủ, đến ngày 17/9, hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) đã phê duyệt 746 hồ sơ để nghị vay vốn của người sử dụng lao động với số tiền hơn 392 tỉ đồng để trả lương cho 112.397 lượt người lao động. Đến nay, NHCSXH đã giải ngân được 382 tỉ đồng cho 730 người sử dụng lao động để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho 109.373 lượt người lao động tại 63 tỉnh, thành phố.

Triển khai các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã ban hành Thông tư quy định về tái cấp vốn đối với TCTD sau khi TCTD cho VNA vay và cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ, trích lập dự phòng rủi ro đối với khoản nợ của VNA do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19

Miễn giảm phí dịch vụ thanh toán, thanh toán không tiền mặt tiếp tục tăng trưởng

Tiếp nối các chương trình miễn, giảm phí dịch vụ thanh toán trong năm 2020, trong năm 2021, ngành ngân hàng tiếp tục triển khai nhiều giải pháp hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 với các chương trình miễn, giảm phí dịch vụ thanh toán trực tuyến. Theo đó, NHNN tiếp tục giảm 50% phí giao dịch thanh toán qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng với tổng số tiền dự kiến cả năm 2021 khoảng 345 tỷ đồng, hoàn phí giao dịch thanh toán qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (TTĐTTLNH) của Ngân hàng Chính sách xã hội đối với các giao dịch thực hiện giải ngân cho vay người sử dụng lao động theo QĐ số 23/2021/QĐ-TTg.

Công ty cổ phần thanh toán quốc gia (Napas) tiếp tục áp dụng chính sách miễn, giảm phí chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử trong 6 tháng đầu năm 2021 và từ tháng 8/2021, tiếp tục thực hiện giảm 50% phí chuyển mạch ATM/POS và 75% phí chuyển mạch thanh toán liên ngân hàng 24/7.

TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài: tiếp tục thực hiện giảm, miễn phí dịch vụ thanh toán cho khách hàng tương ứng với số phí mà NHNN, Napas đã giảm; thực hiện miễn phí chuyển tiền ủng hộ Quỹ vắc xin phòng chống Covid-19; thực hiện miễn phí các giao dịch chuyển tiền từ tài khoản tiền gửi của Ngân hàng Chính sách xã hội khi thực hiện chuyển tiền cho vay người sử dụng lao động trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2021 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021. Nhiều ngân hàng còn triển khai các gói sản phẩm dịch vụ hỗ trợ khách hàng như: áp dụng chính sách “zero fee” (miễn phí chuyển khoản, phí quản lý tài khoản...) hoặc cung ứng các gói sản phẩm đa dạng kèm các điều kiện duy trì số dư bình quân để được miễn phí.

Trong những tháng đầu năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid, tuy nhiên hoạt động thanh toán trong nền kinh tế được diễn ra an toàn, hiệu quả, thông suốt và đạt được một số kết quả nổi bật.

Khuôn khổ pháp lý và chính sách trong hoạt động thanh toán tiếp tục được hoàn thiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi ứng dụng công nghệ mới, hiện đại để phát triển thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM). Đặc biệt, trong thời gian qua, NHNN đã trình Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 09/3/2021 về việc phê duyệt triển khai thí điểm

dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile-Money) nhằm góp phần phát triển hoạt động TTKDTM, tăng cường việc tiếp cận và sử dụng các dịch vụ tài chính, đặc biệt tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo của Việt Nam; trình Chính phủ dự thảo Nghị định mới về TTKDTM; trình Chính phủ để nghị xây dựng Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng. Ngày 6/9/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 100/NQ-CP thông qua để nghị xây dựng Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng.

Đồng thời, NHN cũng ban hành Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 07/01/2021 tăng cường phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong hoạt động thẻ ngân hàng; ban hành Quyết định số 260/QĐ-NHNN ngày 04/3/2021 về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của NHNN giai đoạn 2021-2025; ban hành Quyết định số 810/QĐ-NHNN phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời, thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, NHNN hiện đang tập trung hoàn thiện dự thảo Đề án phát triển TTKDTM giai đoạn 2021-2025 nhằm tạo sự chuyển biến căn bản về TTKDTM trong nền kinh tế để thúc đẩy hoạt động TTKDTM tại Việt Nam và ứng dụng hiệu quả thành tựu khoa học, công nghệ số trong bối cảnh CMCN 4.0.

Hạ tầng kỹ thuật và công nghệ phục vụ TTKDTM, nhất là thanh toán điện tử, tiếp tục được chú trọng đầu tư, mở rộng. Kết quả 3 năm 2018

– 2020 thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công cho thấy hoạt động TTKDTM đối với dịch vụ công đã mở rộng về số lượng dịch vụ triển khai, về quy mô xử lý và chất lượng dịch vụ, như 92,3% các giao dịch thu ngân sách được thực hiện qua ngân hàng hay 94,35% số tiền điện được thanh toán qua ngân hàng, vượt mức mục tiêu đề ra tại Đề án.

Hoạt động TTKDTM trong những tháng đầu năm 2021 tiếp tục đạt mức tăng trưởng khá. Tính đến cuối tháng 7/2021 có trên 80 tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán triển khai thanh toán qua Internet và 45 tổ chức thanh toán qua điện thoại di động; toàn thị trường hiện có hơn 284 nghìn POS và hơn 19 nghìn ATM. Trong 7 tháng đầu năm 2021, giao dịch qua kênh Internet tăng tương ứng 58,51% về số lượng và 32,04% về giá trị so với cùng kỳ năm 2020; giao dịch qua kênh điện thoại di động đạt 1.030,9 triệu món với giá trị hơn 12,29 triệu tỷ đồng tăng tương ứng 79,47% về số lượng và 105,24% về giá trị so với cùng kỳ năm 2020; giao dịch qua kênh QR code đạt 13 triệu món với giá trị 11.377 tỷ đồng (tăng tương ứng 73,54% về số lượng và 149,34% về giá trị so với cùng kỳ năm 2020.

Hoạt động chuyển đổi số trong ngành ngân hàng được đẩy mạnh. Kết quả khảo sát hoạt động chuyển đổi số đối với các TCTD thời gian qua cho thấy nhiều tổ chức đã chủ động triển khai xây dựng chiến lược chuyển đổi số và ứng dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ mới trong hoạt động cung ứng dịch vụ ngân hàng, ứng dụng các công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), học máy (ML) và dữ liệu lớn (Big Data) để đánh giá, phân loại khách hàng và quyết định giải ngân... giúp đơn giản hóa quy trình thủ tục và rút thời gian giải ngân, cho vay. Nhiều ngân hàng đã

ứng dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ mới trong hoạt động và cung ứng dịch vụ, trong đó có 9/19 nghiệp vụ đã được một số ngân hàng số hóa hoàn toàn (như: gửi tiết kiệm; tiền gửi có kỳ hạn; mở và sử dụng tài khoản thanh toán; thẻ ngân hàng; ví điện tử; chuyển tiền; quản lý nhân sự; kế toán – tài chính...). Số lượng, giá trị giao dịch ngân hàng qua kênh số của nhiều ngân hàng Việt Nam thời gian qua có sự tăng trưởng đáng ghi nhận.

Hệ thống ngân hàng duy trì ổn định, đẩy nhanh các giải pháp xử lý nợ xấu

Trong hoạt động tái cơ cấu hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu, nhờ triển khai các giải pháp quyết liệt, đồng bộ, hoạt động của hệ thống các TCTD tiếp tục được duy trì an toàn, ổn định và đạt một số kết quả nổi bật. Cụ thể, quy mô, năng lực tài chính của hệ thống các TCTD tăng đều qua các năm; năng lực quản trị điều hành của các TCTD từng bước được nâng cao để tiệm cận với thông lệ quốc tế, việc triển khai Basel II tiếp tục được các TCTD tập trung thực hiện để đáp ứng các

thông lệ quốc tế về an toàn vốn. Đến nay, hầu hết các ngân hàng đã áp dụng Thông tư 41/2016/TT-NHNN quy định về tỷ lệ an toàn vốn theo chuẩn mực Basel II. Chất lượng tín dụng được cải thiện, tỷ lệ nợ xấu nội bảng của hệ thống TCTD trong giai đoạn 2016-2020 được duy trì dưới mức 3%. Trước diễn biến khó lường của dịch Covid-19, NHNN đã kịp thời chỉ đạo, yêu cầu các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đánh giá thực trạng hoạt động, ảnh hưởng của dịch Covid-19 và xây dựng kế hoạch, lộ trình xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2022, đồng thời có các giải pháp hỗ trợ khách hàng vay theo các Thông tư của NHNN về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; sở hữu chéo, đầu tư chéo trong hệ thống các TCTD đã được xử lý có hiệu quả, tình trạng cổ đông/nhóm cổ đông lớn, thao túng, chi phối ngân hàng về cơ bản được kiểm soát.

Cũng trong những tháng đầu năm 2021, thực hiện Đề án cơ cấu lại và nâng cao năng lực của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt



Nam (VAMC) giai đoạn 2017 – 2020 và hướng tới 2022 đã được phê duyệt theo Quyết định số 28/QĐ-NHNN ngày 05/01/2018 của Thống đốc NHNN, ngày 28/04/2021, NHNN đã ban hành văn bản số 2973/NHNN-TTGSNH chấp thuận chủ trương thành lập Sàn giao dịch nợ VAMC theo mô hình chi nhánh.

Thực hiện chỉ đạo của NHNN, VAMC đã khẩn trương tiến hành các thủ tục pháp lý để thành lập và đăng ký hoạt động của Sàn giao dịch nợ VAMC. Ngoài ra, VAMC cũng đã triển khai thủ tục đăng ký hoạt động của Sàn giao dịch nợ VAMC theo mô hình chi nhánh và đã được Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động.

Theo VAMC, sàn giao dịch nợ VAMC ra đời với hoạt động trọng tâm là cung cấp các dịch vụ tư vấn, môi giới mua, bán nợ và tài sản của các tổ chức, cá nhân thông qua việc sử dụng các kiến thức chuyên môn để phát hiện vấn đề, đề xuất các giải pháp liên quan đến hoạt động mua, bán nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu và làm trung gian, dàn xếp việc mua bán nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu giữa các bên. Đồng thời, Sàn giao dịch nợ VAMC được thành lập để hướng tới mục tiêu tạo lập, cung cấp một loại hình dịch vụ mới, chuyên nghiệp, hiệu quả trong hoạt động xử lý nợ xấu từ đó nâng cao vị thế, vai trò của VAMC, qua đó góp phần xử lý nhanh, dứt điểm nợ xấu, thúc đẩy thị trường mua bán nợ phát triển với VAMC đóng vai trò trung tâm của thị trường.

Tiếp tục các chính sách tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và hỗ trợ nền kinh tế phục hồi

Theo Phó Thống đốc Thường trực NHNN Đào Minh Tú, đến thời điểm

hiện nay, nhìn chung mặt bằng lãi suất vẫn đang ổn định, tương đối phù hợp với diễn biến thực tế. Việc duy trì lãi suất tiền gửi như hiện nay để đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền. Hơn nữa trong điều kiện thực tế hiện nay, vốn khả dụng của các NHTM, hay đúng hơn thanh khoản của các NHTM rất dồi dào thể hiện qua lãi suất thị trường liên ngân hàng đang ở mức thấp. Chưa kể, cầu tín dụng của nền kinh tế chưa tăng cao trong thời điểm giãn cách xã hội. Do đó, NHNN nhận thấy việc giảm hệ thống lãi suất điều hành chưa thích hợp.

Phó Thống đốc cho biết NHNN sẽ tiếp tục nghiên cứu theo dõi rất chặt chẽ để khi nào công cụ lãi suất điều hành phát huy tác dụng thì NHNN sẽ có điều chỉnh kịp thời. Quan điểm xuyên suốt của NHNN điều hành lãi suất hợp lý theo hướng tạo điều kiện cho DN, người dân khắc phục khó khăn trước mắt, vừa có tính ổn định để nhanh chóng phục hồi sau khi kết thúc dịch. Bên cạnh đó, NHNN vẫn luôn quan tâm đảm bảo các giải pháp điều hành hài hòa với yếu tố lạm phát. Do đó, giải pháp ưu tiên là tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng linh hoạt, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát cũng như đảm bảo sự ổn định của tỷ giá, lãi suất.

Về định hướng điều hành tín dụng những tháng cuối năm 2021, NHNN tiếp tục điều hành tín dụng phù hợp với chỉ tiêu định hướng gắn với nâng cao chất lượng tín dụng. Xem xét điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng đối với TCTD có để nghị trên cơ sở tình hình hoạt động, năng lực tài chính quản trị, điều hành và khả năng mở rộng tín dụng lành mạnh của từng TCTD; ưu tiên đối với các TCTD thực hiện chủ trương của Chính phủ và chỉ đạo của NHNN giảm lãi suất cho vay nhằm chia sẻ khó khăn, đồng hành cùng doanh

nh nghiệp, người dân trước bối cảnh tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19. Chỉ đạo các TCTD tăng trưởng tín dụng có hiệu quả, tập trung vào các lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực ưu tiên, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi trong vay vốn tín dụng ngân hàng cho doanh nghiệp và người dân.

Trong hoạt động thanh toán, những tháng tiếp theo của năm 2021, NHNN tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp đẩy mạnh TTKDTM trong nền kinh tế, như: Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý đáp ứng yêu cầu đối với các mô hình kinh doanh và sản phẩm dịch vụ mới trên nền tảng công nghệ, trong đó, tập trung triển khai Nghị định mới về TTKDTM và xây dựng Nghị định về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng; Trình Thủ tướng ban hành Đề án phát triển TTKDTM giai đoạn 2021-2025 và phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu tại Đề án; Phối hợp với các bộ ngành liên quan triển khai thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile-Money); Tiếp tục chỉ đạo nâng cấp, hoàn thiện, phát triển hạ tầng chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử; mở rộng triển khai Hệ thống ACH tại Việt Nam theo hướng mở rộng sản phẩm dịch vụ và mở rộng kết nối các ngân hàng, các đơn vị cung cấp dịch vụ công; Triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm giúp các ngân hàng, tổ chức TGTT cung ứng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán an toàn, bảo mật, tiện ích, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng trong kỷ nguyên số; Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống công nghệ

(Xem tiếp trang 35)

TĂNG CƯỜNG VAI TRÒ CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM ĐỐI VỚI GIÁO DỤC TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN

Phòng Thông tin tuyên truyền - BHTGVN

Hiểu biết tài chính là tổng hợp nhận thức, kiến thức, kỹ năng, thái độ và hành vi tài chính cần thiết để có thể đưa ra được các quyết định tài chính lành mạnh và cuối cùng đạt được lợi ích về tài chính (Theo OECD/INFE (2012))

Phổ biến kiến thức tài chính hoặc Giáo dục tài chính (Financial Education) là "một quá trình trong đó người tiêu dùng/nhà đầu tư cải thiện sự hiểu biết

của mình về các sản phẩm tài chính, các khái niệm và rủi ro và thông qua những thông tin, hướng dẫn và/ hoặc lời tư vấn mà phát triển các kỹ năng và niềm tin để dần nhận thức rõ hơn về các rủi ro cũng như cơ hội tài chính, đưa ra các quyết định dựa trên sự hiểu biết đầy đủ thông tin, biết đi đâu để tìm kiếm sự giúp đỡ, và hành động một cách hiệu quả nhằm cải thiện tình trạng tài chính của mình".

Tác động của phổ biến kiến thức tài chính lên hiệu quả kinh tế, tài chính

Phổ biến kiến thức tài chính hiệu quả mang lại lợi ích cho các cá nhân, nhưng cũng có ích cho các bên liên quan như các nhà hoạch định chính sách và các tổ chức tư nhân.

Có nhiều nghiên cứu thực nghiệm, đánh giá tác động của mức độ hiểu biết về tài chính lên nhiều mặt khác nhau của đời sống xã hội, tuy nhiên, có thể đưa ra tác động của mức độ hiểu biết về tài chính lên ba vấn đề chính bao gồm:

- + Kỳ vọng lạm phát;
- + Hành vi tài chính;
- + Năng suất lao động;



Mức độ hiểu biết về tài chính và kỳ vọng lạm phát:

Các cá nhân có mức độ hiểu biết về tài chính thấp hơn thường đưa ra những dự báo sai lệch lớn hơn về lạm phát với mức độ kỳ vọng quá tiêu cực.

Mức độ hiểu biết về tài chính và hành vi tài chính:

Những người ít có kiến thức về tài chính thường đánh giá quá cao khả năng trả nợ của mình và điều này có thể dẫn tới những tác động tiêu cực lên tình hình tài chính của họ.



Mức độ hiểu biết về tài chính và năng suất lao động:

Những người thiếu kiến thức về tài chính thường đưa ra những quyết định tài chính kém hiệu quả và điều này làm giảm năng suất làm việc của các nhân viên trong công ty.



Khi nhân viên gặp vấn đề về tài chính, họ sẽ không thể tập trung làm việc và như vậy làm giảm năng suất lao động của họ. Trong nghiên cứu của MetLife (2010) cho thấy 70% người được hỏi tin rằng tăng cường đào tạo về kiến thức tài chính quan trọng đối với năng suất lao động và hơn 90% số người được hỏi tin rằng khả năng hiểu biết về tài chính của nhân viên là điều kiện tiên quyết để bảo vệ nền kinh tế trong suốt khủng hoảng.



Tài chính toàn diện – Một trong những trụ cột quan trọng trong phát triển bền vững

Đầu năm 2020, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Chiến lược phát triển tài chính toàn diện của Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

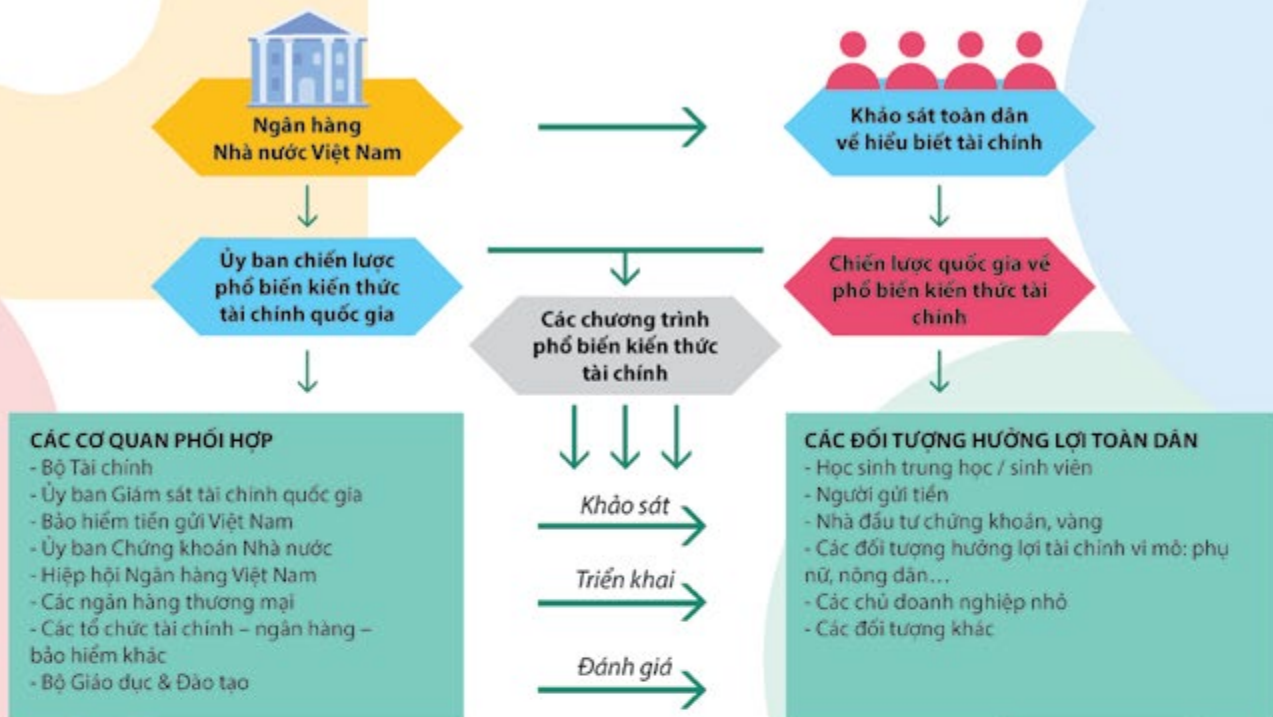
(Theo Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 20/1/2020 của Thủ tướng Chính phủ)

Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025

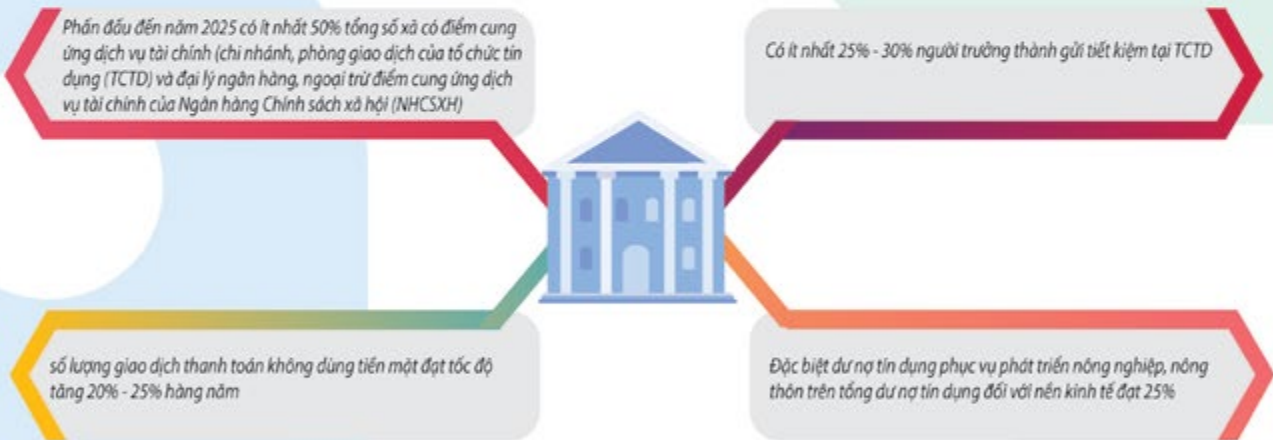
- Ít nhất **80%** người trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác;
- Ít nhất **25% - 30%** người trưởng thành gửi tiết kiệm tại tổ chức tín dụng;
- Ít nhất **70%** người trưởng thành có thông tin về lịch sử tín dụng trong hệ thống thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Ít nhất **50%** tổng số xã có điểm cung ứng dịch vụ tài chính;
- Ít nhất **250.000** doanh nghiệp nhỏ và vừa có dư nợ tại các tổ chức tín dụng;
- Số lượng giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt đạt tốc độ tăng **20% - 25%** hàng năm;
- Dư nợ tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên tổng dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế đạt **25%**;
- Doanh thu phí bảo hiểm bình quân GDP là **3,5%**;



Đề xuất mô hình tổ chức chiến lược quốc gia về phổ biến kiến thức tài chính tại Việt Nam



NHNN ban hành kế hoạch hành động của ngành ngân hàng thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030:



Tăng cường vai trò của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đối với tài chính toàn diện

- Nâng cao trình độ hiểu biết của người dân về kiến thức tài chính - ngân hàng và BHTG.
- Với phương châm hướng tới nâng cao trình độ hiểu biết công chúng về lĩnh vực tài chính - ngân hàng và chính sách BHTG, chương trình sẽ phát huy tính sâu rộng
- Đưa kiến thức về giáo dục tài chính và BHTG vào chương trình giáo dục bắt buộc đối với các cấp từ tiểu học - trung học đến đại học và trong một số chương trình giáo



- đục cộng đồng khác;
- Triển khai hoạt động giáo dục tài chính cộng đồng trên quy mô toàn quốc, hướng tới xây dựng một đất nước văn minh, tiết kiệm và phát triển kinh tế bền vững với nền tảng là tỷ lệ người dân có hiểu biết cao về lĩnh vực tài chính;
- Làm cơ sở cho việc xây dựng các văn bản pháp quy về phổ biến kiến thức tài chính sau này;
- Tích hợp và hỗ trợ cho việc thực hiện thành công chiến lược phát triển của BHTGVN.

BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI GỬI TIỀN THEO PHÁP LUẬT BẢO HIỂM TIỀN GỬI Ở VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

TS. Phạm Thị Thuý Liễu
Khoa Luật - Đại học Vinh

Trong xu thế phát triển mạnh của các loại hình dịch vụ tài chính, đặc biệt là tài chính cá nhân hiện nay, vấn đề bảo vệ người tiêu dùng tài chính có ý nghĩa hết sức quan trọng. Bởi lẽ, chỉ khi người tiêu dùng tài chính được bảo vệ an toàn thì mới có niềm tin vào khu vực tài chính chính thức, đóng góp vào sự phát triển lành mạnh, bền vững của thị trường tài chính

Bảo hiểm tiền gửi – Phương thức hữu hiệu bảo vệ quyền lợi người gửi tiền tại các tổ chức tín dụng

Trong các nghiệp vụ ngân hàng, quy động vốn từ tiền gửi của khách hàng luôn là nghiệp vụ quan trọng, ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng (TCTD). Khách hàng - người gửi tiền được hiểu một cách đơn giản là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu có nhu cầu thực hiện việc gửi tiền vào TCTD nhằm đáp ứng các mục đích của mình.

Người gửi tiền tại các tổ chức tín dụng (TCTD) là một nhóm người tiêu dùng trong lĩnh vực tài chính ngân hàng. Tuy nhiên họ luôn có những bất lợi về mặt pháp lý hơn so với TCTD, do đó việc xây dựng và áp dụng các phương thức bảo vệ quyền lợi người gửi tiền tại các TCTD luôn là vấn đề quan trọng trong hoạt động tài chính ngân hàng hiện nay.

Các phương thức để đảm bảo an toàn cho tiền gửi, bảo vệ quyền lợi cho người gửi tiền tại TCTD bao gồm: Chính sách lãi suất; Dự trữ bắt buộc, Cung cấp và bảo mật thông tin và Bảo hiểm tiền gửi (BHTG).

Trong các phương thức kể trên, BHTG là phương thức được thực hiện bởi một tổ chức tài chính đặc biệt. BHTG là cam kết công khai của tổ chức BHTG về việc sẽ hoàn trả một phần



hoặc toàn bộ tiền gửi (bao gồm cả gốc và lãi) cho người gửi tiền tại các TCTD có tham gia BHTG khi tổ chức này bị mất khả năng thanh toán hoặc chấm dứt hoạt động.

Lịch sử phát triển ngân hàng trên thế giới cho thấy hoạt động BHTG công khai được thực hiện từ rất sớm tại Mỹ vào năm 1829 nhằm đối phó với tình trạng đổ vỡ của các ngân hàng. Hoạt động này nằm trong chương trình bảo hiểm trách nhiệm ngân hàng nói chung và mục đích của nó là bảo vệ cộng đồng khi có ngân hàng đổ bể và bảo vệ người gửi tiền.

Hiện nay, trên thế giới có khoảng trên 100 quốc gia thành lập hệ thống BHTG với các mô hình hoạt động khác nhau. BHTG được xem như là một

phương thức hữu hiệu mà Chính phủ các nước thường sử dụng để bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền trước nguy cơ phá sản của TCTD.

Tại Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) là tổ chức tài chính nhà nước được giao thực hiện chính sách công về BHTG, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện chính sách BHTG nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các TCTD, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng. Với vai trò là góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các TCTD; sự ổn định về chính trị, an ninh và trật tự xã hội, tiền đề cho ổn định và phát triển kinh tế.

Thực trạng pháp luật và thực tiễn về bảo hiểm tiền gửi tại Việt Nam và một số quốc gia trên thế giới

Loại tiền gửi, phí bảo hiểm tiền gửi, hạn mức tiền gửi được bảo hiểm

Việc quy định người gửi tiền nào hay loại tiền gửi nào được bảo hiểm phụ thuộc vào chính sách của từng hệ thống BHTG. Một số hệ thống BHTG trên thế giới chỉ quan tâm tới loại tiền gửi được bảo hiểm mà không quan tâm người gửi tiền nào được bảo hiểm. Hầu hết các hệ thống BHTG trên thế giới đều không bảo hiểm cho các khoản tiền gửi của các cơ quan chính phủ, tiền gửi bất hợp pháp, tiền gửi của các tổ chức tài chính, các công ty lớn và tiền gửi của người giữ chức vụ lãnh đạo trong nội bộ của các ngân hàng tham gia BHTG vì họ cho rằng đây đều là những đối tượng có khả năng tiếp cận và nắm được thông tin về tình hình hoạt động và quản lý của các tổ chức mà họ gửi tiền.

Ở Việt Nam, Luật BHTG năm 2012 không quy định khung phí và mức phí cứng mà quy định mức phí cụ thể đối với các tổ chức tham gia BHTG dựa trên cơ sở kết quả đánh giá rủi ro và phân loại của các tổ chức này. Tuy nhiên, thực tiễn hiện nay BHTGVN vẫn đang áp dụng mức phí đồng hạng đối với các tổ chức tham gia BHTG (0,15% trên tổng số dư tiền gửi bình quân của các loại tiền gửi được bảo hiểm tại tổ chức tham gia BHTG).

Cơ chế hoạt động bảo hiểm tiền gửi nhằm bảo vệ quyền lợi người gửi tiền

Theo quy định của pháp luật tại Việt Nam, các TCTD trước khi nhận tiền gửi của khách hàng phải nộp hồ sơ tham gia BHTG cho tổ chức BHTGVN. Trên cơ sở đó BHTGVN sẽ tiến hành thẩm định hồ sơ; trường hợp hồ sơ tham gia

BHTG đủ điều kiện thì tổ chức tham gia BHTG sẽ được cấp chứng nhận BHTG. Bên cạnh đó, tổ chức tham gia BHTG “phải niêm yết công khai bản sao Chứng nhận tham gia BHTG tại tất cả các điểm giao dịch có nhận tiền gửi” để chứng minh tổ chức nhận tiền gửi đã tham gia BHTG và được bảo hiểm cho các khoản tiền gửi theo quy định của pháp luật.

Luật BHTG năm 2012 quy định chỉ bảo hiểm cho tiền gửi của người gửi tiền là cá nhân mà không bảo hiểm cho tiền gửi của hộ gia đình, tổ hợp tác, doanh nghiệp... Sở dĩ như vậy là bởi vì việc bảo hiểm cho tiền gửi của tổ chức không phù hợp với mục tiêu bảo vệ người gửi tiền nhỏ lẻ, thiếu thông tin; đồng thời tiền gửi của tổ chức thường mang tính luân chuyển cao, chủ yếu nhằm mục đích thanh toán chứ không nhằm mục đích gửi tiền tiết kiệm. Với quy định này thì chính sách BHTG hướng tới mục tiêu bảo vệ đối tượng người gửi tiền là cá nhân, bởi lẽ đối tượng này tuy chiếm đa số nhưng số dư tiền gửi là thấp nên không tạo ra áp lực lớn cho việc chi trả của tổ chức BHTG đối với người gửi tiền.

Quyền lợi người gửi tiền được đảm bảo thông qua các hoạt động nghiệp vụ của BHTGVN như kiểm tra, giám sát, kiểm soát đặc biệt, chi trả v.v... Thông qua đó có thể phát hiện sớm các vi phạm quy định về BHTG và an toàn trong hoạt động ngân hàng để kịp thời chấn chỉnh và xử lý. Ngoài ra, trong tiến trình thúc đẩy tái cơ cấu các TCTD và xử lý nợ xấu, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các TCTD năm 2017 đã giao nhiệm vụ mới cho BHTGVN để có thể tham gia sâu, rộng hơn vào quá trình tái cơ cấu các TCTD. Nhiệm vụ này bao gồm mua trái phiếu dài hạn của TCTD hỗ trợ được kiểm soát đặc biệt; cho vay đặc biệt đối với TCTD được kiểm soát đặc biệt; phối hợp với Ban kiểm soát đặc biệt và các

cơ quan có liên quan đánh giá phương án phục hồi Quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô được kiểm soát đặc biệt... Đây được xem như là “cơ hội” để tổ chức BHTGVN tiếp tục khẳng định vị thế và phát huy hơn nữa vai trò của tổ chức bảo đảm quyền lợi người gửi tiền tại Việt Nam.

Chi trả là mục tiêu cốt lõi và là chức năng cơ bản của mọi hệ thống BHTG, pháp luật các nước đều quy định đến vấn đề này, trong đó nhấn mạnh việc chi trả BHTG là trách nhiệm của tổ chức BHTG. Pháp luật Việt Nam hiện hành quy định số tiền gửi tối đa mà tổ chức BHTG trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm của một người gửi tiền tại một tổ chức tham gia BHTG khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm là 75 triệu đồng Việt Nam (theo Quyết định số 21/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ). Vào thời điểm đó, với hạn mức này BHTGVN có khả năng bảo vệ phần lớn người gửi tiền, khá gần với khuyến nghị của Hiệp hội BHTG quốc tế. Phần vượt hạn mức, người gửi tiền sẽ được nhận trong quá trình xử lý tổ chức tham gia BHTG.

Trải qua hơn 20 năm hoạt động, BHTGVN đã chi trả cho 1.828 người gửi tiền tại 39 quỹ tín dụng nhân dân. Việc chi trả tiền gửi được bảo hiểm cho người gửi tiền kịp thời, đúng quy định, góp phần nâng cao niềm tin công chúng đối với hệ thống tài chính, ngân hàng. Người gửi tiền còn được BHTGVN bảo vệ gián tiếp gắn với “vòng đời” của tổ chức tham gia BHTG từ lúc được thành lập cho đến khi rút khỏi thị trường thông qua các nghiệp vụ BHTG khác nhằm góp phần bảo đảm an toàn hoạt động ngân hàng.

Một số giải pháp nâng cao hiệu quả của BHTG trong việc bảo vệ quyền lợi người gửi tiền tại TCTD

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung những nội dung tại Luật BHTG nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Trong quá trình tham gia kiểm soát đặc biệt tại tổ chức tham gia BHTG (đặc biệt là ở một số QTDND), BHTGVN gặp một số trường hợp gian lận, giả mạo hồ sơ, tài liệu, giấy tờ để được chi trả tiền bảo hiểm; chia, tách một khoản tiền gửi trên hạn mức thành nhiều khoản tiền gửi của nhiều người để được nhận tiền bảo hiểm nhiều hơn... Việc kiểm soát và ngăn chặn hành vi gian lận để nhằm “trục lợi” tiền BHTG của BHTGVN trong trường hợp chia, tách, chuyển quyền sở hữu sổ tiết kiệm gặp khó khăn do chưa có quy định về vấn đề này. Do vậy, để hạn chế hành vi gian lận nhằm “trục lợi” BHTG, bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền cũng như của tổ chức BHTG thì nội dung về gian lận nhằm “trục lợi” BHTG cần được quy định tại văn bản pháp lý cao nhất điều chỉnh về hoạt động BHTG là Luật BHTG.

Bên cạnh đó, để đáp ứng việc chi trả ngay trong trường hợp BHTGVN phải chi trả cho các tổ chức tham gia BHTG có quy mô lớn hoặc phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm tại nhiều tổ chức tham gia BHTG cùng lúc, thì việc BHTGVN chỉ tiếp nhận hồ sơ theo nguyên tắc có hoàn trả từ ngân sách nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc vay của các TCTD, tổ chức khác có bảo lãnh của Chính phủ là chưa đủ mạnh để thực hiện hiệu quả chính sách BHTG. Trong trường hợp này, BHTGVN cần thêm các nguồn hỗ trợ khác để đảm bảo khả năng chi trả, góp phần bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền.

Thứ hai, nâng cao vai trò của BHTGVN trong việc tái cấu trúc các TCTD yếu kém. Theo quy định hiện hành của pháp luật, BHTGVN được

tham gia vào quá trình cơ cấu lại các TCTD yếu kém, trước mắt tập trung đối với hệ thống QTDND, tổ chức tài chính vi mô, cũng như bảo vệ quyền lợi của cá nhân gửi tiền với giải pháp hỗ trợ là tăng cường năng lực tài chính cho BHTGVN. Luật BHTG sửa đổi, bổ sung cần theo hướng để BHTGVN có vai trò độc lập hơn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền và kiểm soát rủi ro của các TCTD; tăng cường năng lực tài chính cho BHTGVN; giúp Chính phủ sử dụng hiệu quả nguồn lực từ BHTG vào việc thực hiện nhiệm vụ cơ cấu lại TCTD yếu kém, gắn liền với xử lý nợ xấu; nâng cao hạn mức chi trả BHTG phù hợp với yêu cầu thực tế, qua đó nâng cao niềm tin của người gửi tiền vào hệ thống các TCTD.

Thứ ba, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BHTG đến các chủ thể của quan hệ nhận tiền gửi. Truyền thông là một nhân tố thiết yếu trong hoạt động của tổ chức BHTG. Chiến lược truyền thông, các quy trình thông tin đến công chúng, hay đơn giản như thông cáo báo chí, các thông báo chính thức kịp thời đến người gửi tiền có thể đảm bảo họ có hiểu biết đúng đắn và yên tâm gửi tiền tại các TCTD. Trái lại, việc thông tin không rõ ràng, minh bạch trong trường hợp xảy ra đổ vỡ hoặc có nguy cơ khủng hoảng hệ thống có thể khiến công chúng nhầm lẫn, mơ hồ và do đó, có thể khiến tình trạng này trầm trọng hơn. Trong giai đoạn ổn định, tổ chức BHTGVN cần đảm bảo rằng thông tin về các vấn đề cơ bản như hạn mức, quỹ BHTG, quy trình chi trả được công bố công khai, rộng rãi. Chính sách truyền thông về BHTG có thể được triển khai thông qua các chương trình quảng bá trên các phương tiện truyền thông đại chúng, giáo dục tài chính... sao cho phù hợp với đối tượng mục tiêu của tổ chức BHTG.

Bảo vệ quyền lợi người gửi tiền tại TCTD là nội dung quan trọng trong chính sách phát triển kinh tế xã hội

của mỗi quốc gia, giúp ổn định nền tài chính và định hướng phát triển. Trong bài viết, tác giả đã làm rõ các nội dung về người tiêu dùng, người tiêu dùng tài chính, người gửi tiền trong quan hệ gửi tiền để phân tích địa vị pháp lý của người gửi tiền và các phương thức đảm bảo an toàn, bảo vệ cho người gửi tiền. Bài viết cũng đã phân tích vai trò của tổ chức Bảo hiểm tiền gửi, cơ chế chính sách và quy định của pháp luật trong việc bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền ở Việt Nam. Thông qua việc nghiên cứu thực trạng pháp luật và thực tiễn hoạt động của tổ chức Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, có sự đối sánh với quy định pháp luật về BHTG của một số quốc gia trên thế giới để từ đó đưa ra những nhận định, đánh giá và đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện quy định hiện hành của pháp luật về BHTG ở Việt Nam để bảo vệ tốt hơn quyền lợi người gửi tiền, quyền lợi của “người tiêu dùng tài chính” trong bối cảnh nền kinh tế hội nhập và phát triển./

Tài liệu tham khảo

1. Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Chiến lược phát triển Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025, Tài liệu tham khảo xây dựng.
2. TS. Nguyễn Đức Kiên, 2017, *Nâng cao vai trò của tổ chức bảo hiểm tiền gửi trong quá trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng, số 36 Bàn tin của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam*
3. Ngô Quang Huy, 2020, *Pháp luật về bảo hiểm tiền gửi từ thực tiễn bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Luận án tiến sĩ.*
4. Quốc hội, 2012, *Luật Bảo hiểm tiền gửi.*
5. Quốc hội, 2010, *Luật các tổ chức tín dụng 2010, sửa đổi bổ sung 2017.*
6. Ủy ban thường vụ Quốc hội, Viện nghiên cứu lập pháp, *Trung tâm thông tin khoa học. 2009. Kinh nghiệm quốc tế về tổ chức bảo hiểm tiền gửi hiệu quả.*
7. Website: div.gov.vn/
8. Website: poi.htu.edu.vn/
9. Website: tapchitaichinh.vn/

NÂNG CAO NHẬN THỨC NGƯỜI TIÊU DÙNG TÀI CHÍNH VỀ CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM TIỀN GỬI

ThS. Nguyễn Hoàng Nam
Trưởng phòng TTTT - BHTGVN

Theo khuyến nghị của Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI), các tổ chức BHTG cần tăng cường vai trò trong việc bảo vệ người tiêu dùng tài chính thông qua nhiều biện pháp, trong đó cần đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao nhận thức công chúng nói chung, người tiêu dùng tài chính nói riêng về chính sách BHTG và hoạt động tài chính – ngân hàng.

Nâng cao nhận thức cho người tiêu dùng tài chính là một xu hướng trên thế giới

Bảo vệ người tiêu dùng tài chính là việc hệ thống luật pháp và các tổ chức Nhà nước được thiết lập để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng tài chính cũng như đảm bảo giao dịch và cạnh tranh công bằng, thông tin sản phẩm hoặc dịch vụ tài chính minh bạch.

Tổ chức BHTG tham gia vào việc bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng tài chính thông qua một số nghiệp vụ và hoạt động của mình, nổi bật là 5 hoạt động: Phối hợp với các cơ quan trong Mạng an toàn tài chính; Nâng cao nhận thức công chúng; Nguồn vốn từ quỹ BHTG; Hạn mức trả tiền bảo hiểm; và Cơ chế thành viên.

Vai trò của tổ chức BHTG trong việc bảo vệ người tiêu dùng tài chính

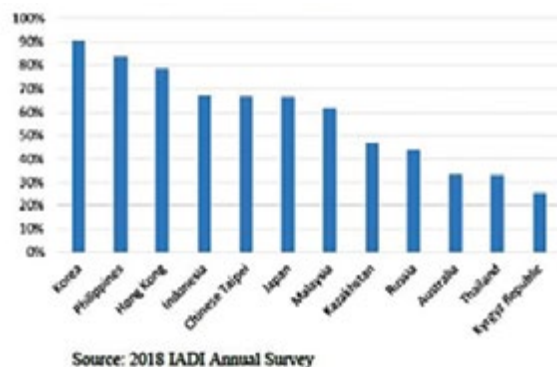


(Nguồn: tác giả tổng hợp)

Truyền thông nhằm nâng cao nhận thức công chúng nói chung, người tiêu dùng tài chính nói riêng về BHTG là một nhân tố quan trọng trong việc xây dựng hệ thống

BHTG vững mạnh, góp phần đảm bảo niềm tin của người gửi tiền và sự phát triển ổn định của hệ thống tài chính – ngân hàng.

Tại một số quốc gia thuộc khu vực châu Á – Thái bình Dương, thống kê của IADI năm 2018 cho thấy có đến 89% các tổ chức BHTG trong khu vực triển khai các chương trình truyền thông về BHTG nhằm nâng cao nhận thức công chúng thường xuyên. Kết quả cho thấy mức độ tại các nước triển khai tích cực công tác truyền thông chính sách BHTG như Hàn Quốc, tỷ lệ này lên đến 91%.



Mức độ nhận thức của công chúng về chính sách BHTG trong khu vực Châu Á Thái Bình Dương (Nguồn: IADI)

Ví dụ điển hình là tại Hàn Quốc – Tổng công ty BHTG KDIC áp dụng chiến lược quảng bá trên đa dạng các kênh như truyền thông đại chúng, các phương tiện giao thông công cộng, mạng xã hội, phát sách hướng dẫn cho học sinh trung học và sinh viên, tư vấn tài chính tại địa phương. Ngoài ra, KDIC cung cấp sách hướng dẫn cho người tiêu dùng tài chính được dịch sang 10 ngoại ngữ (trong đó có Tiếng Việt).

KDIC còn có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức tham gia BHTG trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người tiêu dùng tài chính. Luật BHTG Hàn

Quốc sửa đổi năm 2016 quy định tổ chức tham gia BHTG phải nêu rõ trong các sách hướng dẫn, tờ rơi, quảng cáo sao cho khách hàng được đảm bảo đã hiểu về chính sách BHTG đối với sản phẩm tài chính trước khi lựa chọn đầu tư. KDIC có thẩm quyền kiểm tra sự tuân thủ của các tổ chức tham gia BHTG về việc tuân thủ yêu cầu công bố thông tin nói trên.

Chương trình giáo dục tài chính của KDIC từ năm 2010 đến nay được triển khai cả trực tiếp và trực tuyến đã mang đến nhiều kết quả đáng ghi nhận, nhất là sau các vụ đổ vỡ ngân hàng tiết kiệm hồi năm 2011 của Hàn Quốc.

Trong năm 2017, KDIC đã tổ chức hơn 1000 khóa học giáo dục tài chính cho gần 80.000 người tiêu dùng tài chính thuộc nhiều nhóm đối tượng khác nhau như học sinh các cấp, sinh viên, tiểu thương, người cao tuổi, binh lính xuất ngũ, người nhập cư, nông dân.

Trong khuôn khổ chương trình phổ biến kiến thức tài chính, KDIC thực hiện Chiến dịch Người tiêu dùng tài chính thông minh (SMART Financial Consumer Campaign) triển khai từ năm 2011 đến nay, tập trung vào việc cung cấp các thông tin về BHTG và tư vấn cho người ít có điều kiện tiếp cận các thông tin về tài chính ở khu vực nông thôn bao gồm người già và những chủ cơ sở kinh doanh truyền thống.

Đưa chính sách BHTG vào cuộc sống

Tại Việt Nam, trải qua hơn 20 năm hoạt động, BHTGVN đã có đóng góp không nhỏ trong việc bảo vệ người tiêu dùng tài chính – mà cụ thể là người gửi tiền tại các tổ chức tín dụng. Tính đến hết 9 tháng đầu

năm 2021, BHTGVN bảo vệ cho hơn 6,4 triệu tỷ đồng tiền gửi của người gửi tiền tại 1.283 tổ chức tham gia BHTG, gồm: 97 ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 1.181 quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), 01 ngân hàng hợp tác xã và 04 tổ chức tài chính vi mô.

BHTGVN bảo vệ người gửi tiền thông qua việc thực hiện các nghiệp vụ chính như giám sát, kiểm tra tổ chức thành viên để kịp thời phát hiện những yếu kém, sai phạm trong quá trình hoạt động, tham gia vào quá trình xử lý các tổ chức tín dụng, chi trả tiền gửi được bảo hiểm theo hạn mức và tuyên truyền, phổ biến chính sách BHTG.

Về nghiệp vụ tuyên truyền, BHTGVN xác định đây là một quá trình lâu dài, cần sự phối hợp của BHTGVN và các cơ quan, tổ chức khác, nhằm nâng cao nhận thức của người gửi tiền về chính sách BHTG.

BHTGVN đã tiến hành tuyên truyền, phổ biến kiến thức đến người tiêu dùng tài chính nói chung, người gửi tiền nói riêng thông qua một số công cụ truyền thông như sau:

Xây dựng và quản lý Bộ nhận diện thương hiệu

BHTGVN đã xây dựng một bộ nhận diện thương hiệu chuẩn của tổ chức, được sử dụng trong toàn hệ thống BHTGVN với hình ảnh, logo của BHTGVN kèm theo khẩu hiệu: “Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền”. Ngoài ra, BHTGVN đồng bộ hóa ấn phẩm văn phòng, hệ nhận diện đại chúng như chứng nhận BHTG, biển pháp lý, biển chức danh, biển thông báo, chỉ dẫn, bục phát biểu, phòng hội nghị, tờ rơi... thiết kế đồng phục sử dụng trong trường hợp có trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền.

Xây dựng và phát triển các ấn phẩm truyền thông

Website BHTGVN là một kênh thông tin cập nhật giúp người gửi tiền tìm hiểu những kiến thức cơ bản cần thiết về BHTG nói riêng, tài chính – ngân hàng nói chung. Đăng tải thông tin về chính sách BHTG và hoạt động của BHTGVN lên website đầy đủ và kịp thời, phục vụ nhu cầu cập nhật, tra cứu thông tin của người gửi tiền; duy trì sự tương tác với ban



đọc thông qua mục Trả lời bạn đọc.

Bản tin BHTG được phát hành mỗi quý một số. Đây là một trong những kênh thông tin chính thống, độc lập và chuyên nghiệp về chính sách BHTG; cung cấp thông tin về hoạt động của tổ chức BHTGVN và chính sách BHTG, thông tin tài chính, ngân hàng, BHTG cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là người gửi tiền.

Cẩm nang BHTG dành cho người gửi tiền: Cung cấp tới công chúng nguồn kiến thức, thông tin cơ bản, đầy đủ và chính thống về BHTG và các vấn đề liên quan cần thiết đối với người gửi tiền; góp phần đa dạng hóa các sản phẩm tuyên truyền, dễ dàng tiếp cận và nâng cao nhận thức của công chúng về BHTG.

Ban lãnh đạo BHTGVN cũng rất chú trọng tới hoạt động sản xuất video – clip quảng bá về hình ảnh, thu hút hơn sự chú ý của cộng đồng. Đến nay, bộ phận truyền thông BHTGVN đã triển khai xây dựng hơn 40 video, clip phóng sự tuyên truyền chính sách BHTG. Các video, clip phóng sự tuyên truyền này có vai trò không nhỏ trong các chiến dịch truyền thông chính sách BHTG, là chất xúc tác giúp lan tỏa thông tin tốt đẹp về chính sách và tổ chức.

Truyền thông đối ngoại

Bên cạnh tuyên truyền trên báo chuyên ngành tài chính – ngân hàng như: Thời báo Ngân hàng, Tạp chí Ngân hàng, Tạp chí Thị trường Tài chính – Tiền tệ, Thời báo Tài chính Việt Nam... BHTGVN còn đẩy mạnh tuyên truyền chuyên trang trên các báo, tạp chí, ấn phẩm có lượng độc giả lớn như: Báo điện tử Chính phủ, Báo Nhân Dân, Báo Lao động, Báo Đại biểu nhân dân, Báo Công Thương, Thời báo Kinh tế Việt Nam, Báo Pháp

luật Việt Nam, Đầu tư với hàng trăm tin, bài được đăng tải, theo kịp các chủ đề nóng, kịp thời tuyên truyền thông tin về chính sách BHTG và hoạt động của BHTGVN, góp phần tạo nên sự đồng thuận chung.

BHTGVN thực hiện tuyên truyền trên Truyền hình Nhân dân, Kênh truyền hình VITV, Kênh truyền hình VTC1, Kênh VOV2 – Đài Tiếng nói Việt Nam, Kênh VTV2 – Đài truyền hình Việt Nam;... thông qua các chuyên mục tin tài chính – ngân hàng; chương trình đối thoại trường quay, gameshow, phát phóng sự và tiểu phẩm tuyên truyền,... mang lại hiệu quả truyền thông sâu rộng đến các đối tượng người gửi tiền từ thành thị đến nông thôn, đưa hình ảnh BHTGVN và chính sách BHTG đến gần hơn với công chúng.

Tuyên truyền trên kênh truyền thông độc quyền của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPOST): Đây là hình thức tuyên truyền được BHTGVN thực hiện từ năm 2017 với ưu điểm tận dụng mạng lưới bưu điện bao phủ rộng, vươn xa nhằm đưa thông tin tới các địa bàn khó tiếp cận. Khai thác tuyên truyền qua hệ thống mạng lưới của VNPOST là hình thức hiệu quả và tiết kiệm chi phí với phạm vi tiếp cận rộng, truyền thông tới những khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, các địa bàn phức tạp.

Tổ chức sự kiện phổ biến kiến thức tài chính – ngân hàng và BHTG

Lồng ghép tuyên truyền, phổ biến chính sách BHTG tại các sự kiện tuyên truyền do các chi nhánh tổ chức, thu hút sự tham gia của đa dạng các đối tượng người gửi tiền.

Thông qua các Chi nhánh BHTG

khu vực, BHTGVN tuyên truyền trực tiếp tới người gửi tiền là thành viên các QTDND. Ngoài ra, BHTGVN tuyên truyền tại các trường Đại học tại nhiều tỉnh, thành phố. Có thể kể tới cuộc thi “Tìm hiểu về pháp luật BHTG và hoạt động của BHTGVN” tại Đại học Thái Nguyên, Học viện Ngân hàng, Đại học Quảng Bình, ĐH Cần Thơ; Hội thi “Tìm hiểu về chính sách BHTG” tại ĐH Hải Phòng; cuộc thi “Tìm hiểu chính sách, pháp luật về BHTG và hoạt động của BHTGVN” tại ĐH Kinh tế Nghệ An, Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ tỉnh Hà Giang; sự kiện “Tìm hiểu về chính sách bảo hiểm tiền gửi” tại HV Ngoại giao; sự kiện “Giao lưu tìm hiểu về chính sách BHTG” tại Đại học Ngân hàng TP. HCM... Các sự kiện này đã thu hút sự tham gia chủ động của sinh viên – đối tượng người gửi tiền tiềm năng, đồng thời tạo điều kiện giao lưu, chia sẻ thông tin một cách tích cực giữa BHTGVN với đối tượng công chúng đặc biệt này.

BHTGVN phối hợp với các cơ quan, đoàn thể tại địa phương như phối hợp với Hội Phụ nữ tuyên truyền chính sách BHTG tới chị em phụ nữ trên địa bàn TP Việt Trì (tỉnh Phú Thọ), huyện Kiến Thụy (thành phố Hải Phòng); phối hợp với Liên đoàn Lao động tuyên truyền chính sách BHTG tới cán bộ công đoàn cơ sở tại huyện Diên Châu (tỉnh Nghệ An)...

Đồng thời, BHTGVN phối hợp chặt chẽ với Vụ Truyền thông Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tham gia các hoạt động truyền thông chung của ngành; cập nhật, thông tin kịp thời về hoạt động ngân hàng thu hút sự quan tâm của người gửi tiền cũng như những chỉ đạo, điều hành, chính sách mới của NHNN; thông tin kịp thời các hoạt động, sự kiện của ngành Ngân hàng; Tham gia gameshow truyền hình Tiềm khéo tiền

khôn phát trên Kênh VTV3 Đài truyền hình Việt Nam để tuyên truyền chính sách BHTG v.v.

Tuy nhiên, ngoài những kết quả đạt được đó, dư địa cho việc tuyên truyền, phổ biến chính sách BHTG đến công chúng còn rất lớn. Năm 2020, BHTGVN đã triển khai thí điểm khảo sát về mức độ nhận thức của hơn 1000 người gửi tiền tại các ngân hàng thương mại, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên cả nước. Khảo sát đã đánh giá cơ bản nhận thức của người gửi tiền trên cơ sở hiểu biết một số thành tố cơ bản của chính sách BHTG liên quan trực tiếp tới quyền lợi của họ, bao gồm: đơn vị tiền tệ của tiền gửi được bảo hiểm; trách nhiệm nộp phí BHTG; tổ chức chịu trách nhiệm trả tiền bảo hiểm; hạn mức trả tiền bảo hiểm; cách thức xử lý đối với số tiền vượt hạn mức.

Trong hơn 1000 người tham gia khảo sát, chỉ có gần 35% số người nắm được tất cả các thông tin cốt lõi về chính sách BHTG. Đây là một tỷ lệ trung bình thấp, trên cơ sở so sánh với tỷ lệ nhận thức mục tiêu cần đạt được là 55% vào năm 2030 theo Dự thảo Chiến lược phát triển BHTG đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời, đa số người gửi tiền đã nhận biết được một phần (ít nhất 1 thành tố chính sách cốt lõi) nhưng không hiểu biết đầy đủ về các nội dung cốt lõi của chính sách BHTG, chiếm tỷ lệ 61,6%. Đáng chú ý, có 3,8% người gửi tiền tham gia khảo sát hoàn toàn không nhận biết bất cứ thành tố chính sách nào.



Nguồn: BHTGVN (2020)

Giải pháp nâng cao nhận thức người tiêu dùng tài chính về chính sách BHTG

Trong thời gian tới, nhằm nâng cao nhận thức cho người gửi tiền, tạo niềm tin công chúng vào chính sách BHTG và hệ thống ngân hàng, BHTGVN chú trọng vào một số giải pháp như sau:

Xây dựng và ban hành Chiến lược truyền thông của BHTGVN, qua đó đảm bảo cơ chế tuyên truyền thông suốt, có định hướng rõ ràng với tầm nhìn dài hạn, làm nền tảng để BHTGVN triển khai và phối hợp với các bên có liên quan thực hiện một cách thống nhất. Từ đó, BHTGVN có cơ sở triển khai tuyên truyền rộng để nâng cao nhận thức chung của công chúng và tuyên truyền sâu đối với một số đối tượng công chúng mục tiêu phù hợp với từng giai đoạn.

Xem xét, thí điểm thực hiện chương trình truyền thông có tính mới mẻ, thúc đẩy lan truyền (viral) và đánh giá hiệu quả để tận dụng kênh truyền thông có tầm bao phủ rộng, song lại rất tiết kiệm chi phí này. Ngoài ra, đối với kênh truyền thông mạng xã hội, cần chủ động có biện pháp nhằm giám sát, qua đó kịp thời nắm bắt những thông tin tiêu cực để đính chính, tuyên truyền, giải thích, để tổ chức BHTG chính thức hiện diện trên mạng xã hội, đưa ra tiếng nói chính thức nhằm gìn giữ niềm tin của người gửi tiền.

Tổ chức đánh giá sơ bộ nhận thức của người gửi tiền trên phạm vi toàn quốc với kích cỡ mẫu nhỏ, thực hiện thông qua công cụ trực tuyến hoặc thông qua điện thoại. Bên cạnh đó, định kỳ 3-5 năm một lần đánh giá tổng thể nhận thức và hành vi của người gửi tiền trên phạm vi toàn quốc với kích cỡ mẫu lớn, do đơn vị khảo sát, nghiên cứu thị trường độc lập thực hiện. Đặc biệt, trước và sau khi BHTGVN tổ chức các chương trình truyền thông quy mô lớn, cần thực hiện một số hoạt động đánh giá nhanh ở quy mô nhỏ đối với đối tượng công chúng mục tiêu cụ thể để xác định hiệu quả, mức độ tác động đến nhận thức của người gửi tiền.

Tăng cường công tác phối hợp giữa BHTGVN và các bên có liên quan như NHNN với tư cách cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực ngân hàng; đề xuất Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp đưa nội dung về chính sách BHTG lồng ghép vào chương trình học của các cấp học; xây dựng cơ chế phối hợp ứng phó toàn diện trong trường hợp xảy ra khủng hoảng trong hoạt động ngân hàng với sự phân chia trách nhiệm rõ ràng v.v./.

Tài liệu tham khảo:

- Kết quả khảo sát của IADI.
- Đề tài nghiên cứu "Giải pháp nâng cao nhận thức của người gửi tiền về chính sách bảo hiểm tiền gửi tại Việt Nam" (BHTGVN, 2020).

TRIỂN KHAI LINH HOẠT, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID-19

Phòng Kiểm tra - BHTGVN

Từ tháng 4/2021, dịch COVID-19 bùng phát lần thứ 4, diễn biến phức tạp và kéo dài tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước đã làm ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch kiểm tra năm 2021 của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN). Hầu hết các đơn vị kiểm tra trên toàn hệ thống phải tạm hoãn, lùi thời gian kiểm tra tại các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (BHTG) hoặc dừng công tác kiểm tra theo kế hoạch do địa bàn nơi có trụ sở của đối tượng kiểm tra cũng như địa bàn có Trụ sở chính, chi nhánh của BHTGVN thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15, 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ để phòng chống dịch bệnh.

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh, Ban lãnh đạo BHTGVN đã chỉ đạo sát sao việc triển khai công tác kiểm tra năm 2021 trên toàn hệ thống theo hướng phù hợp, linh hoạt, vừa hiệu quả, vừa đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh theo quy định. Đầu tháng 8/2021, Tổng giám đốc BHTGVN đã ban hành Công văn chỉ đạo các đơn vị trong toàn hệ thống, phân vùng nguy cơ dịch bệnh để triển khai kế hoạch kiểm tra; ưu tiên mọi nguồn lực tiếp tục triển khai công tác kiểm tra theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đối với quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) thuộc địa bàn không phát sinh dịch bệnh hoặc có nguy cơ dịch bệnh thấp. Yêu cầu đặt ra là tập trung hoàn thành công tác chuẩn bị kiểm tra, nghiên cứu chuyên sâu các văn bản pháp luật liên quan tới công tác kiểm tra, đặc biệt là kiểm tra theo yêu cầu của NHNN đối với những địa bàn có nguy cơ dịch bệnh cao. Toàn hệ thống sẵn sàng thành lập đồng thời nhiều Đoàn kiểm tra, khẩn trương hoàn thành kế hoạch kiểm tra khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát. Bên cạnh đó, nhằm thích ứng với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, có những đơn vị đã được chấp thuận thay đổi hình thức thông qua biên bản trực tuyến qua hệ thống trực tuyến đối với QTDND trước đó



đã hoàn thành kiểm tra tại chỗ. Do dịch bệnh bùng phát và tuân thủ các quy định về phòng chống dịch, BHTGVN và QTDND chưa thể thực hiện thông qua biên bản kiểm tra. Việc thực hiện thông qua biên bản bằng phương pháp trực tuyến đã tháo gỡ khó khăn đối với các đơn vị kiểm tra không thể tiến hành thông qua biên bản do tình hình dịch bệnh phức tạp, kéo dài.

Mặc dù ảnh hưởng của dịch COVID-19 tại nhiều tỉnh/thành phố trên cả nước, tính chung 08 tháng đầu năm 2021, BHTGVN đã hoàn thành kiểm tra đối với 197 tổ chức tham gia BHTG gồm 21 Ngân hàng thương mại và 176 QTDND, đạt tỷ lệ 56,45%

kế hoạch kiểm tra (đã điều chỉnh) năm 2021 do HĐQT phê duyệt và Tổng giám đốc giao, hoàn thành kiểm tra theo yêu cầu của NHNN đối với 05/35 QTDND.

Về nội dung kiểm tra, năm 2021 BHTGVN đã cải tiến, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, tập trung nghiên cứu các văn bản quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến các loại tiền gửi được bảo hiểm, việc quản lý ấn chỉ quan trọng... nhằm kiểm tra, đánh giá cụ thể việc chấp hành các quy định về BHTG. Tập trung đánh giá, nhận xét kết quả kiểm tra theo hướng chuyên sâu và toàn diện hơn, đặc biệt đối với nội dung kiểm tra tiền gửi được bảo

hiểm, bao gồm: việc niêm yết công khai thông tin liên quan việc nhận tiền gửi tại tổ chức tham gia BHTG; việc thực hiện quy trình nhận tiền gửi được bảo hiểm, bao gồm cả hình thức gửi tiền bằng phương tiện điện tử; việc chấp hành quy định về quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng đảm bảo theo quy định tại TT 21/2019/TT-NHNN đối với các QTDND... Qua kiểm tra cho thấy, nhìn chung các tổ chức tham gia BHTG có ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về BHTG, tuy nhiên vẫn còn những tồn tại, sai sót tại tất cả các nội dung kiểm tra do nguyên nhân khách quan và chủ quan.

Qua kiểm tra tính và nộp phí BHTG, hầu hết các đơn vị được kiểm tra đều có những sai sót tại các kỳ tính phí. 8 tháng đầu năm, khối ngân hàng có 08/21 đơn vị nộp thừa phí với số tiền gần 5 tỷ đồng và 2/21 đơn vị nộp thiếu phí với số tiền 1,467 tỷ đồng; khối QTDND có 85/176 đơn vị nộp thừa phí với số tiền gần 84 tỷ đồng và 37/176 đơn vị nộp thiếu phí với số tiền gần 26 tỷ đồng. Nguyên nhân tính và nộp thừa/thiếu phí BHTG chủ yếu là do các đơn vị xác định chưa chính xác tiền gửi thuộc đối tượng bảo hiểm theo Điều 18 Luật BHTG; nộp sai số phí phải nộp; tính sai số học dẫn đến chênh lệch thừa/thiếu phí. Các Đoàn kiểm tra đã chỉ rõ nguyên nhân, hướng dẫn, giải thích cho các tổ chức tham gia BHTG hiểu rõ về các đối tượng tiền gửi được bảo hiểm để tính toán phí BHTG chính xác hơn tại các kỳ tính phí tiếp theo.

Ngoài ra, khi kiểm tra các nội dung khác trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về BHTG thì vẫn còn nhiều đơn vị, chủ yếu là các QTDND còn tồn tại, sai sót như: Có 173 đơn vị (14 NH, 159 QTDND) chưa gửi đầy đủ, bổ sung kịp thời cho BHTGVN khi có thay đổi, bổ sung về HSPL tham gia BHTG; Có 8 đơn vị (01

NH và 07 QTDND) thực hiện chưa thực hiện tốt việc quản lý và niêm yết chứng nhận tham gia BHTG như không niêm yết hoặc niêm yết bản photo, vị trí niêm yết không đảm bảo theo quy định... Còn một số đơn vị gửi chậm một số kỳ báo cáo so với quy định và chưa thực hiện duy trì Mẫu thông tin sao kê tiền gửi bằng đồng Việt Nam theo quy định tại Quy chế thông tin báo cáo về tiền gửi được bảo hiểm ban hành kèm theo quyết định số 2252/QĐ-BHTG ngày 15/12/2017 của HĐQT BHTGVN.

8 tháng đầu năm 2021, BHTGVN tiếp tục tập trung thực hiện kiểm tra chuyên sâu tiền gửi được bảo hiểm đối với 193/197 tổ chức tham gia BHTG, cụ thể là kiểm tra việc xây dựng và ban hành các văn bản quy định nội bộ liên quan đến việc nhận tiền gửi được bảo hiểm; việc thực hiện quy trình nhận tiền gửi và việc quản lý và sử dụng ấn chỉ quan trọng nhằm mục tiêu phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các sai sót, cũng như phát hiện những bất cập về cơ chế, chính sách để kiến nghị chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền. Qua kiểm tra cho thấy, đối với khối ngân hàng, việc thực hiện các quy định liên quan tiền gửi được bảo hiểm cơ bản thực hiện đúng quy định của pháp luật, của NHNN và quy định nội bộ của các ngân hàng, tuy nhiên còn 01 ngân hàng quy định chưa đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn của NHNN. Đối với khối QTDND, việc thực hiện các quy định liên quan tới tiền gửi được bảo hiểm còn một số sai sót, tồn tại, điển hình như: việc xây dựng văn bản nội bộ tại nhiều QTDND còn mang tính hình thức, chưa ban hành đầy đủ văn bản nội bộ theo quy định, nội dung chưa phù hợp với các quy định của NHNN; quy trình nhận tiền gửi được bảo hiểm, quản lý ấn chỉ trống còn chưa đảm bảo đúng quy

định...

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, các Đoàn kiểm tra đều nêu rõ nguyên nhân của các tồn tại, sai phạm và có kiến nghị với đối tượng kiểm tra có biện pháp khắc phục kịp thời. Đồng thời thông báo, kiến nghị NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố quản lý tổ chức tham gia BHTG xem xét, chỉ đạo đơn vị khắc phục, chỉnh sửa kịp thời.

Đối với công tác kiểm tra theo yêu cầu của NHNN năm 2021, ngay sau khi có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của BHTGVN, các đơn vị kiểm tra đã khẩn trương tiến hành chuẩn bị kiểm tra. Một số đơn vị kiểm tra đã tổ chức làm việc với NHNN chi nhánh tỉnh/thành phố nơi có QTDND được giao kiểm tra để trao đổi, chia sẻ thêm kinh nghiệm về công tác thanh tra, kiểm tra QTDND. Đặc biệt là đối với những nội dung kiểm tra mới được NHNN giao năm 2021 về kiểm tra hoạt động cho vay của QTDND thông qua đối chiếu trực tiếp khoản vay và kiểm tra, xác minh việc sử dụng vốn vay thực tế của khách hàng và kiểm tra thêm một số tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động đã được BHTGVN tập trung triển khai.

Đồng thời, các đơn vị kiểm tra của BHTGVN đã thực hiện đầy đủ các nội dung cần thiết để chuẩn bị cho công tác kiểm tra tại các QTDND thuộc địa bàn quản lý như: tiến hành khảo sát, thu thập thông tin; ban hành kế hoạch kiểm tra, đề cương kiểm tra, ra quyết định kiểm tra, thông báo việc công bố quyết định kiểm tra tới QTDND, lãnh đạo chính quyền địa phương và Chi nhánh NHNN nơi có trụ sở chính đúng theo yêu cầu của NHNN.

Trong Quý III/2021, toàn hệ thống đã hoàn thành công tác kiểm tra theo yêu cầu của NHNN tại 05 QTDND và đang triển khai kiểm tra đối với

02 QTDND, bên cạnh đó các đơn vị kiểm tra đều đã sẵn sàng tiến hành kiểm tra đối với 13 QTDND trong quý IV/2021, việc triển khai kiểm tra được thực hiện linh hoạt, phù hợp, thích ứng với tình hình dịch bệnh tại từng địa phương nơi có QTDND được giao kiểm tra đóng trụ sở, đảm bảo vừa hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, vừa an toàn phòng chống dịch.

Nhìn chung, các QTDND vẫn còn một số tồn tại trong việc thực hiện quy trình huy động tiền gửi tiết kiệm; việc quản lý ấn chỉ chưa thực hiện chặt chẽ theo quy định và qua kiểm tra hoạt động cho vay phát hiện một số trường hợp sử dụng vốn không đúng mục đích ghi trên Hợp đồng tín dụng. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, các Đoàn kiểm tra đã nêu rõ nguyên nhân của các tồn tại, sai phạm và trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan. Đồng thời, BHTGVN đã báo cáo, kiến nghị biện pháp xử lý gửi NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố quản lý QTDND xem xét, chỉ đạo

khắc phục tồn tại phát hiện qua kiểm tra.

Việc triển khai kiểm tra theo yêu cầu của NHNN nhận được sự phối hợp, tạo điều kiện của Chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố trên địa bàn QTDND đóng trụ sở, đồng thời các Đoàn kiểm tra đã phối hợp chặt chẽ với QTDND, chính quyền địa phương trong việc thực hiện đối chiếu tiền gửi, tiền vay. Cùng với sự nỗ lực của các Đoàn kiểm tra trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, BHTGVN đã hoàn thành tốt việc đối chiếu trực tiếp khách hàng tiền gửi, tiền vay đảm bảo tỷ lệ theo yêu cầu của NHNN đồng thời đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh. Các Đoàn kiểm tra xây dựng kế hoạch đối chiếu chi tiết, kỹ lưỡng, thống nhất cụ thể về phương pháp đối chiếu với các QTDND và nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của chính quyền địa phương. Công tác đối chiếu được thực hiện theo khung giờ cụ thể, đảm bảo quy định về giãn cách và

phòng chống dịch, đặc biệt là không làm ảnh hưởng tới hoạt động bình thường tại đơn vị. Công tác đối chiếu tiền gửi, tiền vay đem lại hiệu quả tích cực khi khách hàng được cán bộ kiểm tra giải thích cụ thể nội dung, mục đích của việc đối chiếu nhằm đảm bảo hoạt động QTDND an toàn, hiệu quả đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng.

Mặc dù chịu tác động mạnh mẽ từ dịch COVID-19, song công tác kiểm tra của BHTGVN vẫn đạt những kết quả nhất định. Với sự chỉ đạo sát sao của ban lãnh đạo BHTGVN và nỗ lực của cán bộ làm công tác kiểm tra trên toàn hệ thống, BHTGVN phấn đấu tích cực hoàn thành kế hoạch kiểm tra, góp phần vào thực hiện mục tiêu kép vừa phòng chống dịch, vừa hoàn thành nhiệm vụ chung của BHTGVN trong việc bảo vệ tốt quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, vì sự an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng./.

NGÀNH NGÂN HÀNG TIẾP TỤC ...

(Tiếp trang 23)

thông tin trong ngành ngân hàng; bảo vệ quyền lợi hợp pháp của khách hàng.

Trong công tác cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu, NHNN tiếp tục theo dõi, đánh giá tác động của dịch Covid-19 đến khả năng hoàn thành các mục tiêu tại phương án cơ cấu lại của các TCTD cũng như đến an toàn hệ thống để đề xuất các giải pháp chỉ đạo, xử lý phù hợp. Đồng thời tổng kết Đề án 1058 và xây dựng, trình cấp có thẩm quyền

ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025; Tăng cường làm việc trực tiếp với TCTD để chỉ đạo về công tác xử lý nợ xấu, xây dựng các kịch bản để kiểm soát và xử lý nợ xấu. Chỉ đạo TCTD tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng; trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ theo quy định pháp luật; tích cực triển khai các biện pháp kiểm soát và hạn chế nợ xấu phát sinh nhằm đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng về mức an toàn (dưới 3%). Phối

hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị quyết 42; Tiếp tục chỉ đạo Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) triển khai có hiệu quả Chiến lược phát triển VAMC đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; nỗ lực thực hiện kế hoạch xử lý thu hồi nợ để đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu./.

CÁC NGÂN HÀNG ĐẨY MẠNH THÁO GỠ KHÓ KHĂN, THỨC ĐẨY PHỤC HỒI KINH TẾ

Phòng Giám sát - BHTGVN

Tính đến cuối quý III/2021, tổng số ngân hàng tham gia bảo hiểm tiền gửi vẫn là 97 ngân hàng, trong đó 35 Ngân hàng thương mại Việt Nam, 02 Ngân hàng liên doanh, 51 Chi nhánh ngân hàng nước ngoài và 09 Ngân hàng 100% vốn nước ngoài. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát trở lại lần thứ 4 gây sức ép nặng nề lên mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, hệ thống các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (TCTGBHTG) đã thực hiện các biện pháp phù hợp để tháo gỡ khó khăn cho khách hàng chịu tác động của đại dịch, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, phục hồi kinh tế.

Các ngân hàng tiếp tục tăng vốn đáp ứng quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN

Theo quy định tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN, chậm nhất đến ngày 1/1/2023, các ngân hàng phải đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn (CAR) theo chuẩn Basel II. Vì vậy, các ngân hàng chưa đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo quy định này tiếp tục các biện pháp tăng vốn. Ngoài ra, nhiều ngân hàng đã đảm bảo mức an toàn vốn, vẫn tiếp tục tăng vốn nhằm gia tăng năng lực tài chính, tạo bộ đệm thanh khoản tốt hơn giúp ngân hàng ứng phó tốt hơn với rủi ro dịch bệnh hiện nay.

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã chấp thuận cho Ngân hàng Hàng hải Việt Nam (MSB) tăng vốn điều lệ thêm 3.525 tỷ đồng, qua đó vốn điều lệ đạt 15.275 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Mức tăng này tương đương 30% so với số vốn hiện nay của ngân hàng là 11.750 tỷ đồng.

Ngân hàng Sài Gòn – Hà Nội (SHB) được NHNN chấp thuận việc tăng vốn điều lệ thêm hơn 7.413 tỷ đồng dưới hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế sau trích lập năm 2020 (gần 2.022 tỷ đồng) và chào bán cho cổ đông hiện hữu (5.391 tỷ đồng). Nếu cả hai đợt phát hành đều thành công, vốn điều lệ của SHB sẽ tăng vọt lên gần 26.700 tỷ đồng, tức cao hơn 40% so với hiện tại.

Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) được tăng vốn điều lệ thêm gần 19.758 tỷ đồng, lên gần 45.058 tỷ đồng, tăng 80% so với hiện tại. Theo đó, VPBank sẽ phát hành 1,53 tỷ cổ phiếu để trả cổ tức với tỷ lệ 62,15% và hơn 440 triệu cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 17,85%. Nguồn vốn phát hành được lấy từ hơn 19.757 tỷ đồng lợi nhuận chưa phân phối, quỹ đầu tư phát triển và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.

Ngoài ra, một số ngân hàng thương mại có vốn Nhà nước đang chuẩn bị các phương án tăng vốn thông qua hình thức chi trả cổ tức: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đã trình cổ đông thông qua phương án tăng 20,3% vốn điều lệ lên 48.524 tỷ đồng theo phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành thêm; Ngân hàng Công Thương Việt Nam (VietinBank) cũng lên kế hoạch chia cổ tức 12%, trong đó cổ tức tiền mặt tỷ lệ 5% và phần còn lại 7% bằng cổ phiếu; Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) đã thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ lên hơn 50.000 tỷ đồng thông qua phát hành hơn 1,024 tỷ cổ phiếu (tương đương 27,6%) để trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận còn lại năm 2019.



(Nguồn: tapchitaichinh.vn)

Theo kế hoạch tăng vốn năm 2021, ngoài một số ngân hàng đã chi trả cổ tức sớm, từ nay tới cuối năm sẽ có khoảng trên 70.000 tỷ đồng được các ngân hàng thu về qua phát hành cổ phiếu chia cổ tức. Bên cạnh đó, một số ngân hàng có kế hoạch bán cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi (cổ phiếu ESOP) cho cán bộ, công nhân viên, khoảng hơn 2.400 tỷ đồng trong năm 2021. Ngoài việc tăng vốn thông qua chia cổ tức bằng cổ phiếu, một số ngân hàng cũng có kế hoạch phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông

hiện hữu, cổ đông chiến lược, cổ đông nước ngoài, chiếm khoảng 20% tổng số cổ phần các ngân hàng sẽ phát hành tới cuối năm 2021.

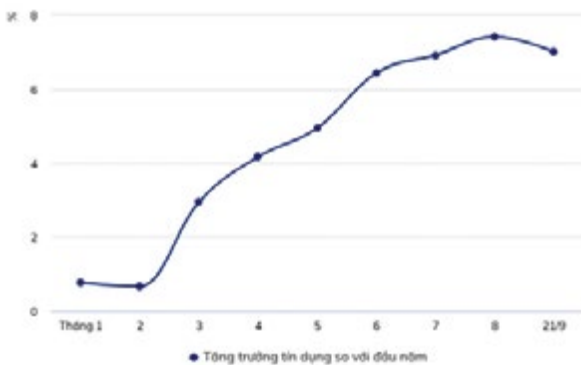
Hoạt động tín dụng tăng trưởng chậm

Số liệu từ NHNN cho thấy tính tới cuối tháng 8/2021, tăng trưởng tín dụng toàn nền kinh tế so với đầu năm đạt 7,4% với mức dư nợ tăng đạt trên 680 nghìn tỷ đồng, tiếp tục có diễn biến tăng sau khi đạt 6,66% vào cuối tháng 7. Như vậy, nếu so với tháng ngay trước đó, tăng trưởng tín dụng của tháng 7 và tháng 8 vẫn tiếp tục duy trì dương, với mức tăng lần lượt 0,69% và 1,13%.

Trong báo cáo mới đây tại Hội nghị trực tuyến Thủ tướng Chính phủ với cộng đồng doanh nghiệp và các địa phương ngày 26/09/2021, Thống đốc NHNN cho biết, tín dụng 9 tháng đầu năm 2021 tăng khoảng 7% so với cùng kỳ năm trước (tính đến 21/9/2021). Thống đốc NHNN cũng cho biết, trong thời gian sắp tới, NHNN sẽ tăng hạn mức tín dụng cho các ngân hàng và điều chỉnh phù hợp lãi suất theo đúng cam kết.

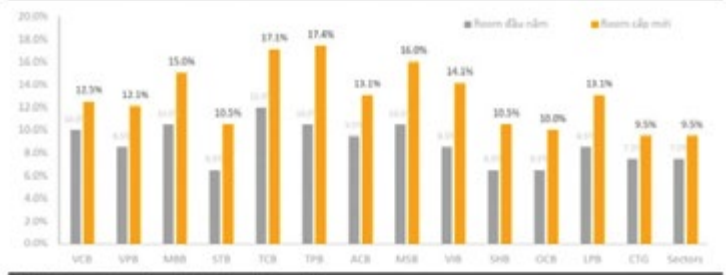
TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG HỆ THỐNG NGÂN HÀNG TỪ ĐẦU NĂM 2021

Nguồn: NHNN, Tổng hợp



Techcombank và TPBank là hai ngân hàng được cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng mới cao nhất, đều trên 17%. Lý do để 2 ngân hàng này được cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng cao là do đều có chỉ số an toàn vốn (CAR) theo chuẩn Basel II ở mức cao, danh mục đầu tư rộng và không tập trung nhiều vào các ngành nghề rủi ro. Trong khi đó, các ngân hàng khác được nới hạn mức tăng trưởng tín dụng phổ biến trong khoảng 9,5-15%, cao hơn so với mức cũ là 6,5-12% (theo Báo cáo cập nhập ngành ngân hàng của Chứng khoán BIDV).

Tăng trưởng tín dụng mới được SBV cấp trong Q3.2021 của các ngân hàng niêm yết



Chú thích: Room tín dụng được cấp cho cả năm của từng ngân hàng

Nguồn: BSC Research

Hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các khách hàng, doanh nghiệp chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19

Trước tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, NHNN đã chỉ đạo hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) chủ động, quyết liệt triển khai hiệu quả nhiều giải pháp hỗ trợ về tín dụng, giảm lãi suất cho vay bằng chính nguồn lực của ngành ngân hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, góp phần kiểm soát lạm phát, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Ngày 07/9/2021, NHNN đã ban hành Thông tư 14/2021/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2020/TT-NHNN, trong đó sửa đổi các mốc giới hạn thời gian khoản nợ được cơ cấu lại, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ để phù hợp với diễn biến phức tạp của dịch bệnh đang diễn ra, như mở rộng phạm vi khoản nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ phát sinh từ trước ngày 01/8/2021, kéo dài thời gian áp dụng đối với khoản nợ phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc và/hoặc lãi trong khoảng thời gian từ 23/01/2020 đến ngày 30/6/2022. Văn bản này tiếp nối các nỗ lực của ngành ngân hàng nhằm hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các khách hàng, doanh nghiệp do chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

NHNN đã liên tiếp 3 lần điều chỉnh giảm các mức lãi suất với tổng mức giảm 1,5-2,0%/năm đối với lãi suất điều hành, giảm 0,6-1,0%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng; giảm 1,5%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên (hiện ở mức 4,5%/năm). NHNN cũng hỗ trợ thanh khoản cho TCTD, tạo điều kiện cho TCTD tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí thấp hơn, qua đó có điều kiện giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng phục hồi sản xuất kinh doanh. Kết quả, mặt bằng lãi suất cho vay đã giảm khoảng 1%/năm trong năm 2020 và xu hướng giảm lãi suất này vẫn tiếp tục trong hơn nửa năm 2021 với mức giảm khoảng 0,55%/năm (tổng cộng giảm 1,55%/năm so với trước dịch).



Ngoài ra, thực hiện Nghị quyết 63/NQ-CP của Chính phủ, 16 ngân hàng (chiếm 75% tổng dư nợ nền kinh tế), thông qua Hiệp hội ngân hàng Việt Nam, đã thống nhất nguyên tắc tiếp tục giảm lãi suất cho vay lên đến 1%/năm trên dư nợ hiện hữu bằng đồng Việt Nam trong 5 tháng cuối năm 2021 đối với khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Theo đó, 16 ngân hàng đã đồng thuận giảm lãi suất cho vay áp dụng từ 15/7/2021 đến hết năm 2021 với tổng số tiền lãi giảm cho khách hàng ước tính 20.613 tỷ đồng. Riêng 4 ngân hàng thương mại Nhà nước tiếp tục cam kết dành riêng gói hỗ trợ 4.000 tỷ đồng để giảm lãi suất cho vay, giảm các loại phí dịch vụ ngân hàng trong thời gian giãn cách cho khách hàng tại các địa phương đang thực hiện cách ly toàn xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Lợi nhuận của ngành ngân hàng có thể suy giảm

Theo thống kê về dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế của NHNN, tại thời điểm cuối tháng 6/2021, tổng dư nợ tăng khoảng 6,44% so với cuối năm 2020. Nhiều dự báo của các chuyên gia kinh tế kỳ vọng tốc độ tăng trưởng tín dụng 9 tháng năm 2021 sẽ đạt khoảng 9,5% đến 10,5% so với năm 2020. Tuy nhiên, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 bùng phát trở lại lần thứ 4, sản xuất kinh doanh bị đình trệ do nhiều tỉnh/thành phố thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16/CT-TTg, tăng trưởng tín dụng quý 3/2021 vẫn tăng lên nhưng với tốc độ thấp hơn đầu năm. Đến cuối tháng

8/2021, tăng trưởng tín dụng đạt 7,4% so với năm trước. Tín dụng tăng trưởng chậm sẽ dẫn tới tình trạng dư thừa thanh khoản, giảm thu nhập của các ngân hàng.

Để hỗ trợ cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi đại dịch, nhiều ngân hàng cắt giảm lãi suất cho vay, dẫn đến chênh lệch phần trăm giữa thu nhập lãi và chi phí lãi phải trả của ngân hàng (NIM) sẽ giảm trong quý 3/2021. Điều này dẫn đến những dự báo kém khả quan như trước về lợi nhuận các ngân hàng, thu nhập lãi thuần của các ngân hàng được dự báo sẽ giảm so với quý trước.

Ngoài ra, Thông tư 14/2021/TT-NHNN chưa gây áp lực lớn đối với trích lập dự phòng rủi ro (DPRR) năm 2021 đối với các ngân hàng, vì trong năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021, các TCTD đã đẩy nhanh xử lý nợ xấu và tăng trích DPRR. Đến ngày 30/6/2021, tỷ lệ bao phủ nợ xấu (DPRR/tổng dư nợ xấu) của 30 TCTD có báo cáo tài chính ở mức khá cao (128%). Tuy nhiên, áp lực trích lập bổ sung DPRR sau giai đoạn 2021-2023 của các ngân hàng sẽ tăng lên khi qui định giữ nguyên nhóm nợ hết hiệu lực. Vì vậy, trong quý 3/2021, lợi nhuận của các ngân hàng có thể giảm nếu các ngân hàng thận trọng tăng trích lập dự phòng ngay từ bây giờ nhằm hạn chế khả năng chất lượng tài sản bị suy giảm trong tương lai./

FINTECH - NHỮNG THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI CHO HỆ THỐNG BẢO HIỂM TIỀN GỬI

Phòng Nghiên cứu tổng hợp và Hợp tác quốc tế - BHTGVN

Fintech (viết tắt của cụm từ “financial technology” - “công nghệ tài chính”) đã và đang trở thành xu hướng tất yếu của hệ thống tài chính toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng trong những năm gần đây. Với tư cách là tổ chức bảo vệ người tiêu dùng dịch vụ tài chính, các tổ chức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) cũng bắt đầu có những bước chuyển mình để bắt kịp xu hướng mới của thời đại này.

Hội đồng bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI) đã có chuỗi nghiên cứu về fintech và cách thức fintech ảnh hưởng tới các hệ thống BHTG. Ủy ban Ổn định tài chính (FSB) đã định nghĩa fintech như sau: fintech là “sự cải cách về tài chính do công nghệ mang lại, có thể dẫn tới những mô hình kinh doanh, ứng dụng, quy trình hay sản phẩm mới kèm theo tác động đáng kể lên các thị trường tài chính và các tổ chức tài chính cũng như việc cung cấp các dịch vụ tài chính”. Fintech mang lại cả thách thức và cơ hội đối với thị trường tài chính nói chung, và hệ thống BHTG nói riêng.

Từ trước tới nay, các khoản tiền gửi là nguồn cấp vốn chính của tổ chức nhận tiền gửi và là một kênh để người gửi tiền thực hiện việc tiết kiệm cũng như chi tiêu. Tổ chức BHTG bảo vệ người gửi tiền trong trường hợp tổ chức nhận tiền gửi không thể thực hiện nghĩa vụ hoàn trả cho người gửi tiền. Tuy nhiên, những tiến bộ về công nghệ đã giúp cho các tổ chức nhận tiền gửi truyền thống thu nhận tiền gửi và cung cấp các dịch vụ thông qua bên thứ ba là các đại lý và các kênh điện tử như máy vi tính hoặc các ứng dụng trên điện thoại di động thông minh. Chúng ta thậm chí còn chứng kiến sự phát triển của những tổ chức tài



chính nhận tiền gửi hoàn toàn “ảo”, không có quầy giao dịch thực tế nào. Ngoài ra, những sản phẩm và dịch vụ tài chính mới hiện nay đang được phát triển bởi các tổ chức phi ngân hàng như các công ty công nghệ hoặc các nhà vận hành mạng di động. Fintech đang làm thay đổi mối quan hệ giữa người tiêu dùng tài chính và các tổ chức nhận tiền gửi truyền thống.

Fintech ngày càng phát triển bởi nó đem lại nhiều lợi ích cho nhiều đối tượng trong hệ thống tài chính. Trước hết, fintech được ưa chuộng bởi chi phí thấp về quản lý cũng như tìm kiếm cơ hội thị trường. Thực tế cho thấy, các giao dịch fintech rất nhanh chóng và chính xác, tạo nên

trải nghiệm tích cực cho khách hàng. Thêm vào đó, các sản phẩm và dịch vụ fintech rất tập trung vào người tiêu dùng, bởi công nghệ thông tin giúp các tổ chức fintech nắm bắt tốt tâm lý và hành vi người tiêu dùng thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng và trực tuyến.

Do có nhiều lợi thế nên fintech ngày càng được sử dụng để tiếp cận nhiều khách hàng hơn, ngay cả đối với những khách hàng không đủ điều kiện tiếp cận các dịch vụ tài chính truyền thống, và do đó fintech trở thành một phần không thể thiếu của các chương trình tài chính toàn diện (financial inclusion) trên toàn cầu.

Phạm vi ứng dụng của fintech rất rộng lớn, tuy nhiên có 3 mảng có tác động trực tiếp tới bảng cân đối kế toán của tổ chức tài chính nhận tiền gửi, bao gồm:

- Thanh toán số: tiền điện tử, ví điện tử (Alipay, Paypal, Momo, VNpay...), thanh toán di động POS, thanh toán online (Visa, Master,...). Tiền điện tử có thể liên kết với tài khoản ngân hàng truyền thống, hoặc không liên kết với ngân hàng.

- Tài sản điện tử: tiền ảo Bitcoin, tiền ảo Ethereum...

- Tài chính thay thế: huy động vốn từ cộng đồng, cho vay cộng đồng, đầu tư cộng đồng. Mô hình này cho phép các cá nhân và doanh nghiệp nhỏ bỏ qua khâu trung gian là các ngân hàng truyền thống để tiếp cận các khoản tài chính thông qua các sàn giao dịch số với chi phí thấp hơn. Những người ít kinh nghiệm hoặc trước đây không đủ điều kiện giao dịch với ngân hàng truyền thống giờ đây có thể đầu tư, cho vay hoặc đi vay một cách trực tiếp.

Thách thức cho chính sách bảo hiểm tiền gửi

Thực tế là fintech đang phá vỡ mô hình kinh doanh truyền thống của các tổ chức nhận tiền gửi, trong khi chính sách BHTG lại được xây dựng dựa trên hoạt động của các tổ chức nhận tiền gửi này. Những mô hình kinh doanh mới làm mờ đi ranh giới giữa các sản phẩm và dịch vụ được cung cấp bên trong hay bên ngoài hệ thống tài chính truyền thống, và từ đó phát sinh nhu cầu xác định lại sản phẩm tài chính nào được bảo vệ bởi tổ chức BHTG.

Hiện nay trên thế giới nhìn chung các tổ chức BHTG có 3 cách tiếp cận

đối với các sản phẩm tài chính kỹ thuật số:

Thứ nhất, xác định không thuộc phạm vi bảo hiểm. Ngày nay ở hầu hết các quốc gia (ví dụ: ở Peru và Philippines), các sản phẩm tài chính kỹ thuật số bị loại khỏi phạm vi BHTG, vì chúng không đáp ứng định nghĩa truyền thống về "tiền gửi được bảo hiểm" hoặc đơn vị cung cấp những sản phẩm kỹ thuật số này không đủ điều kiện để trở thành thành viên trong hệ thống BHTG. Phương pháp loại trừ ở đây là một quyết định có ý thức của các nhà hoạch định chính sách bởi họ coi các sản phẩm đó chủ yếu là công cụ lưu trữ giá trị tạm thời để thực hiện thanh toán hoặc chuyển khoản.

Thứ hai, xác định thuộc phạm vi bảo hiểm. Theo quan điểm này, phạm vi BHTG bao gồm các sản phẩm có giá trị lưu trữ dưới dạng kỹ thuật số là "tiền gửi được bảo hiểm" và được áp dụng ở các quốc gia nơi các sản phẩm đó được cung cấp bởi các tổ chức tài chính được quản lý và giám sát cẩn trọng, và là thành viên của hệ thống bảo hiểm tiền gửi. Co-

lombia, Ấn Độ và Mexico đã áp dụng cách tiếp cận này. Những quốc gia này không chỉ cho phép các ngân hàng truyền thống được kinh doanh các sản phẩm kỹ thuật số, mà còn cho phép các tổ chức mới thành lập kinh doanh những sản phẩm này, tuy nhiên phải chịu sự giám sát và điều tiết cẩn trọng.

Thứ ba, quan điểm kết hợp. Cách tiếp cận này cho phép mở rộng phạm vi bảo hiểm tiền gửi sang các sản phẩm dạng tiền gửi kỹ thuật số ngay cả khi nhà cung cấp sản phẩm đó không phải là thành viên của hệ thống BHTG. Cách tiếp cận này đang được thực hiện ở các quốc gia như Kenya và Nigeria, nơi các sản phẩm tương tự tiền gửi có thể được cung cấp bởi các công ty phi tài chính, bao gồm các nhà điều hành mạng di động và các công ty công nghệ. Với cách tiếp cận này, số tiền được các nhà cung cấp thu từ khách hàng thông qua việc phát hành các sản phẩm tài chính kỹ thuật số được đặt trong một hoặc nhiều tài khoản lưu ký tổng hợp tại một ngân hàng (hoặc tổ chức lưu ký được bảo hiểm khác). Vì các tài khoản lưu ký được giữ vì lợi



ích của khách hàng cuối cùng chứ không phải nhà cung cấp các sản phẩm tương tự tiền gửi (ví dụ: nhà điều hành mạng), nên có thể coi là không có phạm vi BHTG nào được mở rộng trực tiếp cho nhà cung cấp đó (không phải là thành viên của hệ thống BHTG). Thay vào đó, bảo hiểm tiền gửi được cung cấp gián tiếp qua nhà cung cấp tài khoản lưu ký (là thành viên của hệ thống BHTG) cho từng chủ tài khoản có giá trị lưu trữ riêng lẻ — vì những chủ tài khoản này là chủ sở hữu của các khoản tiền tạo nên khoản lưu giữ tại tài khoản lưu ký.

Thực tế cho thấy tùy đặc thù hệ thống tài chính ở từng quốc gia, các cơ quan quản lý phải nghiên cứu và xác định những sản phẩm tài chính điện tử nào được coi là tương tự tiền gửi và cần được bảo vệ để giữ vững ổn định hệ thống tài chính. Khung pháp lý nói chung cho hoạt động fintech cũng cần được xây dựng và hoàn thiện.

Bản thân các tổ chức BHTG cũng cần tăng cường các hoạt động nhận thức công chúng về các sản phẩm fintech, giúp người dân hiểu rõ và phân biệt các sản phẩm được bảo hiểm và không được bảo hiểm. Các cán bộ nhân viên của tổ chức BHTG cũng cần tự cập nhật và được đào tạo để có hiểu biết rõ và sâu về fintech để có thể bắt kịp với xu hướng mới của thời đại này.

Cơ hội cho tổ chức bảo hiểm tiền gửi

Một trong những xu hướng fintech lớn hiện nay mang lại nhiều lợi ích cho tất cả các đối tượng của thị trường tài chính là tiêu chuẩn hóa dữ liệu (data standardization). Tiêu chuẩn hóa dữ liệu là quá trình chuyển đổi dữ liệu thô từ những

nguồn và bối cảnh khác nhau trên cơ sở sử dụng những định nghĩa, quy trình và định dạng chung. Mục tiêu của tiêu chuẩn hóa dữ liệu là đảm bảo dữ liệu thống nhất và có thể so sánh được giữa những đối tượng khác nhau và giữa những thời điểm khác nhau.

Thời gian qua các tổ chức BHTG trên thế giới đã có một số chính sách về tiêu chuẩn hóa dữ liệu. Năm 2016, Tổng công ty BHTG liên bang Mỹ (FDIC) đã triển khai quy định yêu cầu các tổ chức nhận tiền gửi có quy mô lớn phải xây dựng hệ thống công nghệ thông tin nhằm cung cấp dữ liệu sử dụng những định nghĩa và định dạng tiêu chuẩn. FDIC nhấn mạnh rằng việc đó sẽ giúp FDIC thực hiện nhiệm vụ pháp định là chi trả bảo hiểm tiền gửi nhanh nhất có thể sau khi tổ chức tài chính đổ vỡ và giúp FDIC giảm thiểu chi phí xử lý đổ vỡ. Tổng Công ty BHTG Canada (CDIC) đã triển khai mã định dạng (ID) người gửi tiền và các dữ liệu tiêu chuẩn khác trong Quy định hệ thống dữ liệu. Các cơ quan trong mạng an toàn tài chính cũng sử dụng dữ liệu tiêu chuẩn trong các báo cáo thường xuyên mà tổ chức bảo hiểm tiền gửi có thể áp dụng và chia sẻ trong tương lai. Ở Philippines, năm 2018 Ngân hàng trung ương triển khai hệ thống báo cáo trên cơ sở API (Giao Diện Lập Trình Ứng Dụng) đối với các ngân hàng để thực hiện truyền dữ liệu thời gian thực (real-time data). Ở Áo, các ngân hàng truyền bộ cơ sở dữ liệu có mức độ chi tiết rất cao cho một bên thứ ba chuyên về xử lý dữ liệu. Đơn vị này sẽ tổng hợp, đồng bộ, chuẩn hóa dữ liệu để báo cáo cho Ngân hàng Trung ương Áo.

Nhìn chung, tiêu chuẩn hóa có thể cải thiện chất lượng dữ liệu được sử dụng bởi các tổ chức BHTG bằng

cách giảm các sai sót liên quan đến việc nhập liệu của con người (tính chính xác), cho phép liên kết tốt hơn các bộ dữ liệu (tính đầy đủ) và như đã mô tả ở Philippines, tiêu chuẩn hóa cho phép triển khai báo cáo thời gian thực (tính kịp thời).

Cụ thể hơn, tiêu chuẩn hóa dữ liệu đem lại nhiều lợi ích cho tổ chức BHTG thông qua việc đẩy nhanh quá trình chi trả và xử lý tổ chức đổ vỡ. Tiêu chuẩn hóa có khả năng giảm hoặc loại bỏ việc chuyển đổi dữ liệu của tổ chức đổ vỡ, mà việc này vốn rất tốn chi phí và mất nhiều thời gian, lại có nhiều khả năng nảy sinh sai sót do lỗi của con người. Từ đó, thời gian chi trả sẽ được rút ngắn hơn cũng như quá trình xử lý cũng nhanh chóng hơn. Bên cạnh đó, việc tiêu chuẩn hóa dữ liệu sẽ giúp cho việc chia sẻ thông tin, báo cáo giữa tổ chức BHTG và các cơ quan diễn ra suôn sẻ, nhanh chóng theo những khung và định dạng thống nhất, từ đó cũng nâng cao chất lượng và tăng tính thống nhất giữa các báo cáo nội bộ và bên ngoài tổ chức, giúp cải thiện hoạt động xây dựng chính sách nói chung. Thông qua tiêu chuẩn hóa, nhờ khả năng tiếp cận dữ liệu tốt hơn (có quy định bảo mật và bảo vệ dữ liệu), tổ chức BHTG sẽ trở nên minh bạch hơn, từ đó được biết tới nhiều hơn, và niềm tin công chúng cũng sẽ lớn hơn. Việc áp dụng tiêu chuẩn hóa cũng giúp tổ chức mua lại sẽ có xu hướng sẵn sàng mua lại và thậm chí là trả giá cao hơn cho một tổ chức đổ vỡ có dữ liệu được tiêu chuẩn hóa đồng bộ với dữ liệu của tổ chức mua lại, từ đó làm giảm chi phí xử lý cho quỹ BHTG.

Bên cạnh việc đem lại nhiều lợi ích cho tổ chức BHTG, việc tiêu chuẩn hóa dữ liệu cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro như rò rỉ dữ liệu từ bên thứ ba

(như các công ty công nghệ thông tin), phản ứng chậm của các tổ chức nhận tiền gửi trong việc đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn hóa do gánh nặng về chi phí cũng như năng lực triển khai...

Liên hệ với Việt Nam

Thị trường fintech Việt Nam những năm gần đây phát triển mạnh mẽ với số lượng các công ty khởi nghiệp gia tăng mạnh. Theo báo cáo Vietnam Fintech Report 2020, số lượng công ty khởi nghiệp fintech đã tăng gần gấp 3 lần từ năm 2017 (44 công ty) đến năm 2020 (123 công ty). Nhìn chung, Fintech ở Việt Nam chủ yếu hoạt động ở mảng thanh toán (31%), cho vay ngang hàng P2P (17%), còn những mảng khác vẫn trong quá trình sơ khai như: huy động vốn cộng đồng, dịch vụ quản lý tài sản, quản lý thanh khoản, quản lý đầu tư, bảo hiểm, dịch vụ tư vấn tài chính tự động. Mặc dù những công ty fintech đầu tiên đã được Ngân hàng Nhà nước cấp giấy phép hoạt động từ năm 2008 nhưng thị trường fintech hiện nay tại Việt Nam vẫn còn tương đối non trẻ. Xếp hạng fintech toàn cầu của Việt Nam năm 2021 là 70 trong tổng số 83 quốc gia được xếp hạng (Findexable, 2021). Như vậy tiềm năng phát triển thị trường fintech Việt Nam được dự báo là còn rất lớn bởi dân số trẻ đông, tỷ lệ người dân sử dụng thiết bị di động và internet cao.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay khung pháp lý dành cho thị trường fintech còn nhiều thiếu sót. Mặc dù một số cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã có các chỉ đạo, cảnh báo, khuyến nghị liên quan đến tiền ảo, nhưng cho đến nay Việt Nam vẫn chưa có khung pháp luật rõ ràng, đầy đủ điều chỉnh đối với loại tài sản mới này; còn nhiều vấn đề pháp lý liên quan

đến tiền ảo được đặt ra và thực sự là một thách thức đối với nhà làm luật, những người áp dụng pháp luật ở Việt Nam hiện nay (Trần Văn Biên & Nguyễn Minh Oanh, 2020). Ngoài ra, Việt Nam chưa có khung pháp lý cho hoạt động của các công ty fintech mặc dù trong thời gian qua, Chính phủ đã ban hành luật giao dịch điện tử, luật an ninh mạng và một số quy định về an toàn hệ thống thông tin trong hoạt động ngân hàng (Nguyễn Thanh Sơn, 2020). Bên cạnh đó, chính sách bảo hiểm tiền gửi tại Việt Nam cũng chưa coi các sản phẩm, dịch vụ, công ty fintech và người tiêu dùng các sản phẩm, dịch vụ fintech là đối tượng, phạm vi bảo hiểm tiền gửi. Trong khi trên thực tế, hiểu biết của người dân nói chung về các sản phẩm, dịch vụ fintech còn rất hạn chế và điều này có thể dẫn tới nhiều rủi ro cho người dân trong quá trình giao dịch.

Vi vậy, các nhà hoạch định chính sách cần chủ động nghiên cứu nhằm xây dựng khung pháp lý, chính sách đầy đủ và phù hợp với sự phát triển nhanh chóng của hệ thống tài chính để đưa lĩnh vực fintech vào quản lý một cách quy củ hệ thống, xác định rõ các loại hình sản phẩm nào sẽ được bảo hiểm trong tương lai. Tận dụng những tiến bộ công nghệ mới để tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý. Đào tạo cập nhật kiến thức và kỹ năng công nghệ cho toàn thể lãnh đạo, cán bộ nhân viên các cơ quan quản lý để kịp thời đề xuất xây dựng chính sách, triển khai các nghiệp vụ phù hợp với hoàn cảnh mới theo yêu cầu thực tế của thị trường. Tăng cường tuyên truyền chính sách tới người dân để trang bị đủ nhận thức về những loại hình sản phẩm, dịch vụ nào được bảo hiểm và loại nào không thuộc phạm vi bảo hiểm. Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có thể tham gia vào quá trình

nghiên cứu, đề xuất các biện pháp bảo vệ người gửi tiền một cách hiệu quả trong lĩnh vực mới mẻ này, đồng thời tham gia tích cực vào quá trình tuyên truyền chính sách, kiến thức tới công chúng nhằm nâng cao nền tảng kiến thức tài chính.

Ngay từ lúc này, việc tiến hành các bước chuẩn bị sẵn sàng sẽ giúp các cơ quan quản lý nói chung và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam nói riêng hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ người gửi tiền và giữ vững ổn định hệ thống tài chính quốc gia trong thời kỳ mới. /.

Tài liệu tham khảo

1. Findexable (2021), *Global Fintech Rankings Report - Bridging the gap*
2. Fintech Singapore (2021), *Vietnam Fintech Report 2020*
3. IADI (2021), *Fintech Brief – Introductory Brief, Challenges for Depositors*
4. IADI (2021), *Fintech Brief – Data Standardization*
5. IADI (2021), *Fintech Brief – Machine Learning Methods, Potential for Deposit Insurance*
6. CGAP (2016), *Deposit Insurance and Digital Financial Inclusion*
7. Trần Văn Biên, Nguyễn Minh Oanh (2020), *Tạp chí Nhà nước và Pháp luật số 4/2020*
8. Nguyễn Thanh Sơn (2020). *Thực trạng và giải pháp hoàn thiện hệ sinh thái công nghệ tài chính tại Việt Nam. Tạp chí Ngân hàng. Truy cập tại website <http://tapchinganhang.gov.vn/thuc-trang-va-giai-phap-hoan-thien-he-sinh-thai-cong-nghe-tai-chinh-tai-viet-nam.htm>*
9. Vũ Cẩm Nhung, Lại Cao Mai Phương (2021), *Fintech và xu hướng hợp tác với hệ thống ngân hàng thương mại tại Việt Nam. Truy cập tại website <https://thitruongtaichinh-tiente.vn/fintech-va-xu-huong-hop-tac-voi-he-thong-ngan-hang-thuong-mai-tai-viet-nam-33443.html>*

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ QUYẾT ĐỊNH HẠN MỨC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM TIỀN GỬI LÀ 125 TRIỆU ĐỒNG

Ngày 20/10/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 32/2021/QĐ-TTg về hạn mức trả tiền bảo hiểm. Theo đó, số tiền bảo hiểm tối đa được trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm theo quy định của Luật bảo hiểm tiền gửi (gồm cả gốc và lãi) của một cá nhân tại một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi là 125 triệu đồng. Quyết định này sẽ có hiệu lực kể từ ngày 12/12/2021, thay thế hạn mức trả tiền bảo hiểm 75 triệu đồng được áp dụng từ ngày 5/8/2017 tới nay.

Hạn mức trả tiền bảo hiểm là công cụ quan trọng của chính sách

bảo hiểm tiền gửi, trực tiếp bảo vệ quyền lợi của người gửi tiền. Hạn mức trả tiền bảo hiểm đủ lớn sẽ góp phần duy trì niềm tin của người gửi tiền đối với hệ thống ngân hàng, từ đó khuyến khích người dân gửi tiền vào ngân hàng, thúc đẩy tăng trưởng huy động vốn của toàn hệ thống. Điều chỉnh tăng hạn mức bảo hiểm tiền gửi cũng góp phần để người dân quan tâm nhiều hơn đến chính sách bảo hiểm tiền gửi, phát huy ý nghĩa của chính sách quan trọng này đối với xã hội.

Theo khuyến nghị của Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi Quốc tế (IADI), hạn mức và phạm vi bảo hiểm có giới hạn và được thiết kế đáng tin cậy để giảm thiểu rủi ro rút tiền

ngân hàng và không được làm xói mòn kỷ luật thị trường. Hạn mức và phạm vi bảo hiểm được thiết lập sao cho phần lớn người gửi tiền ở các ngân hàng được bảo vệ đầy đủ nhưng phải đảm bảo có một tỷ lệ đáng kể giá trị tiền gửi không được bảo vệ. Hạn mức cần bảo vệ toàn bộ được khoảng 90% đến 95% người gửi tiền. Bên cạnh đó, hệ thống bảo hiểm tiền gửi áp dụng hạn mức và phạm vi bảo hiểm công bằng cho tất cả các ngân hàng thành viên. Hạn mức và phạm vi bảo hiểm cần được đánh giá định kỳ (chẳng hạn ít nhất 05 năm một lần) để đảm bảo có thể đáp ứng các mục tiêu chính sách công của hệ thống bảo hiểm tiền gửi.



Thời gian vừa qua, bối cảnh kinh tế vĩ mô có nhiều thay đổi khi GDP và GDP bình quân đầu người liên tục tăng. Hệ thống ngân hàng từng bước được ổn định và có những bước phát triển mạnh mẽ. Số người gửi tiền trên toàn hệ thống cũng như tổng số dư tiền gửi được bảo hiểm trong hệ thống ngân hàng tiếp tục tăng theo các năm. Trong khi đó, nguồn lực tài chính của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) cũng ngày càng lớn mạnh.

Tính đến 30/9/2021, tổng tài sản của BHTGVN đạt 79.342 tỷ đồng, trong đó Quỹ dự phòng nghiệp vụ đạt 73.615 tỷ đồng, tăng 16,99% so với cùng kỳ năm 2020. Dự kiến cuối năm 2021, tổng tài sản của BHTGVN đạt 81.927 tỷ đồng, trong đó Quỹ dự phòng nghiệp vụ đạt khoảng 75.899 tỷ đồng. Năng lực tài chính của BHTGVN đủ đáp ứng chi trả ngay lập tức trong trường hợp phát sinh nghĩa vụ chi trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền với quy mô nhỏ. Nguồn vốn của BHTGVN vẫn đang tiếp tục được quản lý và phát triển một cách an toàn, hiệu quả, đảm bảo tính thanh khoản.

Hiện nay, BHTGVN đang bảo vệ cho tiền gửi của người gửi tiền tại 1.283 tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (bao gồm 97 ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 1.181 quỹ tín dụng nhân dân, 01 ngân hàng hợp tác xã và 04 tổ chức tài chính vi mô). Hạn mức 75 triệu đồng mới chỉ bảo hiểm toàn bộ được đối với 87,72% người gửi tiền.

Hạn mức trả tiền bảo hiểm được điều chỉnh lên 125 triệu đồng thể hiện quyết tâm của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và BHTGVN trong việc bảo vệ người gửi tiền ngày càng hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, dù hạn mức trả tiền bảo hiểm được điều chỉnh tăng, song phí bảo hiểm tiền gửi vẫn được giữ nguyên để tránh gây áp lực lên các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi. Hạn mức này sẽ bảo vệ toàn bộ đối với tiền gửi của khoảng 90,94% người gửi tiền, bước đầu chúng ta đã đáp ứng thông lệ quốc tế.

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 32/2021/QĐ-TTg về việc hạn mức trả tiền bảo hiểm, NHNN đã chỉ đạo BHTGVN khẩn trương cấp đổi Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi theo hạn mức mới cho các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi để niêm yết công khai tại tất cả các điểm giao dịch có nhận tiền gửi và tăng cường công tác thông tin tuyên truyền tới mọi người dân, người gửi tiền biết, yên tâm gửi tiền vào hệ thống ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô.

Bên cạnh đó, NHNN cũng đã chỉ đạo BHTGVN định kỳ đánh giá mức độ phù hợp của hạn mức trả tiền bảo hiểm khi kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính tiền tệ, hoạt động ngân hàng, tổng thu nhập quốc dân, thu nhập bình quân đầu người... có sự thay đổi, báo cáo NHNN để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc thay đổi hạn mức khi điều kiện cho phép./.

ĐIỂM TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Ngân hàng tiếp tục phát hành hàng tỷ cổ phiếu tăng vốn: Trong quý III, nhiều ngân hàng vẫn tiếp tục triển khai tăng vốn từ trả cổ tức bằng cổ phiếu, phát hành cho cổ đông hiện hữu hoặc riêng lẻ cho nhà đầu tư. NHNN vừa qua chấp thuận cho SHB (HNX: SHB) và VPBank (HoSE: VPB) tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu. Mới đây, Vietcombank cũng được Chính phủ chấp thuận đầu tư bổ sung vốn Nhà nước với giá trị 7.600 tỷ đồng, đồng nghĩa được phép phát hành cổ phiếu trả cổ tức. Một số ngân hàng vẫn tiếp tục triển khai kế hoạch phát hành cổ phiếu trả cổ tức gồm MSB phát hành 308 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 30%; Kienlongbank 41 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 13%. Ngoài ra, HDBank có kế hoạch phát hành ESOP tỷ lệ 2%, tương đương 40 triệu cổ phiếu. MB cũng có kế hoạch phát hành cho nhà đầu tư chiến lược 70 triệu cổ phiếu...

Các TCTD đã miễn, giảm, hạ lãi suất cho trên 1,13 triệu khách hàng với dư nợ gần 1,6 triệu tỷ đồng: Trước tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19, thời gian qua, NHNN và hệ thống các TCTD đã quyết liệt triển khai hiệu quả nhiều giải pháp hỗ trợ bằng chính nguồn lực của ngành ngân hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, duy trì ổn định kinh tế. Cụ thể, đến nay NHNN đã liên tiếp 3 lần điều chỉnh giảm các mức lãi suất với tổng mức giảm 1,5-2,0%/năm đối với lãi suất điều hành, giảm 0,6-1,0%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng; giảm 1,5%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên, sẵn sàng hỗ trợ thanh khoản cho TCTD, tạo điều kiện cho TCTD tiếp cận nguồn vốn từ NHNN với chi phí thấp hơn. Kết quả, mặt bằng lãi suất cho vay đã giảm khoảng 1%/năm trong năm 2020 và xu hướng giảm lãi suất này vẫn tiếp tục trong hơn nửa năm 2021 với mức giảm khoảng 0,55%/năm (tổng cộng giảm 1,55%/năm so với trước dịch).

ĐIỂM TIN BHTG TRONG NƯỚC

NHNN yêu cầu xây dựng các kịch bản ứng phó dịch COVID-19: Vừa qua, NHNN có văn bản 6561/NHNN-TTGSNH gửi các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài yêu cầu xây dựng các kịch bản ứng phó trong trường hợp dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp. Đồng thời, thực hiện các biện pháp hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 đảm bảo đúng quy định, đúng đối tượng; Kiểm soát chặt tốc độ tăng trưởng dư nợ tín dụng, chất lượng tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, hoặc chịu tác động lớn của dịch COVID-19. Ngoài ra, NHNN khuyến khích trích lập dự phòng rủi ro đầy đủ 100% số tiền dự phòng; Giảm lãi suất cho vay, phí dịch vụ đối với doanh nghiệp và người dân; Yêu cầu thực hiện nghiêm và thường xuyên giám sát, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lãi suất, phí...

NHNN chính thức gia hạn thời gian cơ cấu nợ đến 30/6/2022: Ngày 7/9/2021, NHNN đã ban hành Thông tư số 14/2021/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Thống đốc NHNN quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Theo Thông tư, các khoản vay phát sinh trước tháng 8/2021 sẽ được cơ cấu nợ, miễn giảm lãi suất khi đáp ứng đầy đủ một số điều kiện. Quy định trên mở đường cho tổ chức tín dụng cơ cấu nợ cho cả khách hàng có khả năng trả nợ nhưng lại không thể đến ngân hàng trả nợ do ảnh hưởng bởi dịch bệnh.

Từ 1/9/2021, lãi suất tiền gửi dự trữ bắt buộc bằng đồng Việt Nam là 0,5%/năm: Đó là thông tin do NHNN đưa ra tại Quyết định 1349/QĐ-NHNN về mức lãi suất tiền gửi dự trữ bắt buộc và tiền gửi vượt dự trữ bắt buộc của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại NHNN. Theo đó, mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi dự trữ bắt buộc bằng đồng Việt Nam là 0,5%/năm; đối với tiền gửi dự

Công bố Quyết định điều động, bổ nhiệm Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị BHTGVN



Phó Thống đốc Đào Minh Tú trao quyết định điều động bổ nhiệm đồng chí Đặng Văn Tới

Ngày 9/8/2021, tại Hà Nội, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (BHTGVN) tổ chức công bố quyết định số 1316/QĐ-NHNN ngày 06/8/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) về việc điều động và bổ nhiệm đồng chí Đặng Văn Tới - Quyền Chánh Văn phòng NHNN, giữ chức vụ Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị (HĐQT) BHTGVN.

Tại buổi lễ, Phó Thống đốc Thường trực Đào Minh Tú bày tỏ tin tưởng đồng chí Đặng Văn Tới sẽ phát huy trình độ, năng lực của mình để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao trên cương vị mới. Phó Thống đốc cũng yêu cầu BHTGVN tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ chính trị của cơ quan

Tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của Phó Thống đốc, đồng chí Phạm Bảo Lâm - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT BHTGVN cảm ơn và khẳng định, tập thể Ban lãnh đạo, người lao động tại BHTGVN sẽ đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức, triển khai có hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm và trong thời gian tới.

BHTGVN tham dự Hội nghị trực tuyến của Ủy ban khu vực châu Á – Thái Bình Dương

Ngày 5/8/2021, BHTGVN đã tham dự Hội nghị thường niên lần thứ 19 được tổ chức theo hình thức trực tuyến của Ủy ban khu vực châu Á – Thái Bình Dương (APRC), Hiệp hội BHTG quốc tế (IADI). Đây là sự kiện quan trọng trong khuôn khổ chuỗi các hoạt động của APRC diễn ra từ ngày 3-5/8/2021.



Chủ tịch HĐQT BHTGVN tham dự Hội nghị

Tại Hội nghị, với tư cách là thành viên của APRC, BHTGVN đã thông qua các văn kiện hội nghị của APRC; cập nhật các hoạt động của Ủy ban kể từ Hội nghị thường niên lần thứ 18 được tổ chức vào năm 2020 cũng như cập nhật các hoạt động của IADI. Các đại biểu đã thảo luận các vấn đề quan trọng, ảnh hưởng đến sự phát triển và mục tiêu chung của Hiệp hội, đặc biệt là Mục tiêu chiến lược của IADI giai đoạn 2022-2026.

Bên cạnh đó, các đại biểu đã thông qua việc Cơ quan bảo vệ tiền gửi Thái Lan sẽ đăng cai Hội nghị thường niên lần thứ 20 của APRC; Tổng công ty BHTG Đà Loan (Trung Quốc) sẽ đăng cai tổ chức Hội thảo hỗ trợ kỹ thuật của APRC năm 2021.

Hội thảo trực tuyến “Bảo vệ người tiêu dùng tài chính – thực tiễn và đề xuất chính sách đối với Việt Nam”

Ngày 9/8/2021, BHTGVN phối hợp với Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) tổ chức Hội thảo trực tuyến “Bảo vệ người tiêu dùng tài chính – thực tiễn và đề xuất chính sách đối với Việt Nam”. Hội thảo thu hút hơn 120 đại biểu là các nhà khoa học, đơn vị quản lý, nhà cung cấp dịch vụ, đại diện các tổ chức BHTG khu vực châu Á Thái Bình Dương và chuyên gia đến từ trong và ngoài nước tham dự.

Trong khuôn khổ Hội thảo quốc tế, các diễn giả khách mời đã trình bày các nội dung liên quan đến kinh nghiệm xây dựng Luật Bảo vệ người tiêu dùng tài chính, những vấn đề về bảo vệ người tiêu dùng tài chính trong thời đại chuyển đổi số, những thách thức trong việc thực thi các quy định bảo vệ người tiêu dùng tài chính trong lĩnh vực ngân hàng tại các quốc gia trên thế giới, thực tiễn về bảo vệ người tiêu dùng kỹ thuật số tại Việt Nam và một số quốc gia khác và kinh nghiệm thực tiễn của một ngân hàng trong việc bảo vệ tài chính của khách hàng.

BHTGVN tổ chức đào tạo nghiệp vụ giám sát và quản lý lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội

Ngày 16 và 17/9/2021, BHTGVN tổ chức khoá đào tạo cơ bản Nghiệp vụ giám sát tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi (TCTGBHTG) theo hình thức trực tuyến toàn phần. Khóa đào tạo được chia thành 4 chuyên đề chính nhằm

cung cấp những kiến thức cơ bản, kinh nghiệm cần thiết về nghiệp vụ giám sát TCTGBHTG nói riêng và nghiệp vụ giám sát nói chung để vận dụng trong quá trình công tác.

Ngày 19 và 20/8/2021, BHTGVN tổ chức Khoá đào tạo Quản lý lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội và những điểm mới của Bộ luật Lao động cho 132 học viên là đại diện lãnh đạo, cán bộ các phòng, ban thuộc Trụ sở chính và Chi nhánh theo hình thức trực tuyến toàn phần. Các giảng viên đã trao đổi, cập nhật tới học viên các điểm mới trong Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 có hiệu lực từ ngày 1/1/2021, liên quan đến các quy định về: Hợp đồng lao động; lương, thưởng; thử việc; thời giờ làm việc, nghỉ ngơi; kỷ luật lao động, giải quyết tranh chấp lao động và các quy định về nghỉ hưu của người lao động...

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tích cực ủng hộ công tác phòng chống dịch Covid-19

Sáng ngày 22/9/2021, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương (Đảng ủy Khối) đã tổ chức lễ hưởng ứng đợt thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, chung lòng thi đua phòng chống và chiến thắng đại dịch COVID-19” và tiếp tục đợt vận động “Toàn dân đoàn kết ra sức phòng, chống dịch Covid-19”. Với tinh thần tích cực hưởng ứng đợt thi đua, Đảng ủy BHTGVN đã ủng hộ 300 triệu đồng cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Bên cạnh đó, các Chi nhánh BHTGVN cũng tích cực phối hợp cùng chính quyền, ban, ngành tại địa phương chung tay quyết tâm đẩy lùi dịch bệnh. /.

trừ bắt buộc bằng ngoại tệ là 0%/năm; đối với tiền gửi vượt dự trữ bắt buộc bằng đồng Việt Nam là 0%/năm; đối với tiền gửi vượt dự trữ bắt buộc bằng ngoại tệ là 0%/năm. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/9/2021, thay thế Quyết định 1349/QĐ-NHNN ngày 6/8/2020 của NHNN.

Giảm 50% mức phí giao dịch qua hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng:

Để tiếp tục có chính sách hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn do dịch Covid-19, ngày 23/8/2021, NHNN ban hành Thông tư số 13/2021/TT-NHNN ngày 23/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05/12/2013 của NHNN ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua NHNN. Cụ thể, điều chỉnh giảm 50% mức phí giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng của NHNN từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 30/6/2022. Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/9/2021.

Lần thứ 2 trong năm 2021, NAPAS tiếp tục giảm phí dịch vụ chuyển mạch và bù trừ điện tử:

Nhằm góp phần triển khai Nghị Quyết 63/NQ-CP ngày 29/06/2021 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và phát triển bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022 và chỉ đạo của NHNN tại Công văn số 5292/NHNN-TT ngày 21/07/2021 về việc tiếp tục giảm phí chuyển mạch tài chính, từ ngày 1/8/2021 đến cuối năm 2021, Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia Việt Nam (NAPAS) giảm từ 50% đến 75% phí dịch vụ chuyển mạch và bù trừ so với mức phí hiện hành. Bên cạnh đó, NAPAS cũng miễn phí cho các giao dịch chuyển tiền đến các tài khoản ngân hàng tiếp nhận ủng hộ Quỹ vắc xin phòng chống Covid-19 của Chính phủ.

Triển khai gói 7.500 tỷ đồng cho vay trả lương ngừng việc:

Tháng 7 vừa qua, NHNN ban hành Thông tư 10/2021/TT-NHNN quy định về tái cấp vốn đối với Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) để người sử dụng lao

ĐIỂM TIN BHTG QUỐC TẾ

động được vay vốn trả lương ngừng việc cho người lao động (NLĐ). Theo Quyết định số 23, các doanh nghiệp sẽ được vay vốn với lãi suất 0% tại NHCSXH để trả lương ngừng việc cho người lao động và vay vốn trả lương cho NLĐ khi phục hồi sản xuất kinh doanh. Cụ thể, tổng số tiền tái cấp vốn tối đa 7.500 tỷ đồng, lãi suất tái cấp vốn, lãi suất quá hạn là 0%/năm, thời hạn tái cấp vốn là 364 ngày, tính từ ngày tiếp theo liền kề ngày NHNN giải ngân tái cấp vốn đối với NHCSXH và được áp dụng đối với từng lần giải ngân. Thời hạn giải ngân tái cấp vốn từ ngày ký khế ước nhận nợ đầu tiên đến hết ngày 31/3/2022 hoặc đến khi giải ngân hết 7.500 tỷ đồng tùy theo điều kiện nào đến trước. Tính đến ngày 17-9, hệ thống NHCSXH đã phê duyệt 746 hồ sơ đề nghị vay vốn của người sử dụng lao động (NSDLĐ) với số tiền hơn 392 tỉ đồng để trả lương cho 112.397 NLĐ; đã giải ngân 382 tỉ đồng cho 730 NSDLĐ để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất cho 109.373 lượt NLĐ tại 63 tỉnh, thành.

Ngân hàng tăng cơ hội gọi vốn vay: Một trong những quy định mới về hoạt động của các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trên thị trường vốn là Thông tư 12/2021/TT-NHNN, sẽ có hiệu lực vào 27/10/2021. Thông tư 12 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (gọi chung là ngân hàng) mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước. Thông tư 12 có 2 điểm sửa đổi, bổ sung so với Thông tư 01/2021/TT-NHNN mà NHNN đã ký ban hành ngày 31/3/2021 trước đó, cụ thể: Các ngân hàng chỉ được mua kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi có thời hạn còn lại dưới 12 tháng. Chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được mua trái phiếu chuyển đổi. Cùng với đó, đối với giấy tờ có giá của công ty tài chính hoặc công ty cho thuê tài chính phát hành, các ngân hàng chỉ được mua, bán với tổ chức (bao gồm cả TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài).

IADI và IFSB ban hành Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG Hồi giáo hiệu quả

Ngày 12/7/2021, Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi Quốc tế (IADI) và Hội đồng Dịch vụ Tài chính Hồi giáo (IFSB) đã ban hành Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống bảo hiểm tiền gửi (BHTG) Hồi giáo hiệu quả (sau đây gọi tắt là “Bộ nguyên tắc”). Bộ nguyên tắc bao gồm 17 nguyên tắc cơ bản được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế được nêu tại Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống BHTG hiệu quả của IADI (ban hành tháng 11/2014) và điều chỉnh nội dung phù hợp với các đặc điểm riêng của các ngân hàng Hồi giáo và các cam kết tuân thủ quy định của Hồi giáo.

FDIC lấy ý kiến nhằm đơn giản hoá các nội dung liên quan đến hạn mức BHTG

Ngày 20/7/2021, Tổng công ty BHTG Liên Bang Mỹ (FDIC) triển khai lấy ý kiến đối với các đề xuất nhằm đơn giản hoá các quy định liên quan đến hạn mức BHTG đối với các tài khoản ủy thác và tài khoản dịch vụ thế chấp.

Cụ thể, FDIC đề xuất hợp nhất 2 danh mục hạn mức BHTG đối với các tài khoản ủy thác có thể hủy ngang và tài khoản ủy thác không thể hủy ngang; áp dụng cách tính phổ biến, đơn giản hơn để xác định hạn mức BHTG cho tất cả các tài khoản ủy thác. Đề xuất này giúp nhất quán các quy định về tài khoản ủy thác và giúp các ngân hàng cũng như người gửi tiền dễ hiểu hơn, đồng thời tạo điều kiện cho FDIC chi trả BHTG nhanh chóng trong trường hợp tổ chức tham gia BHTG đổ vỡ.

Ngoài ra, FDIC đề xuất sửa đổi quy

định về hạn mức BHTG đối với các tài khoản dịch vụ thế chấp, cho phép các khoản tiền gốc và lãi do người cung cấp dịch vụ thế chấp ứng trước được sử dụng để tính số tiền bảo hiểm tiền gửi.

BHTG Canada được tăng cường công cụ bảo vệ người gửi tiền

Hoàng gia Canada vừa thông qua Luật thực thi Ngân sách 2021. Theo đó, Luật này tăng cường tính thực thi của các điều khoản áp dụng cho các hợp đồng tài chính có tính chất xuyên biên giới, giúp cải thiện khả năng xử lý của Tổng công ty BHTG Canada (CDIC) đối với tổ chức thành viên có hoạt động xuyên biên giới. Bên cạnh đó, cung cấp quy định pháp luật rõ ràng để đảm bảo người thụ hưởng tiền gửi tín thác tiếp tục được bảo vệ khi các yêu cầu mới liên quan đến tiền gửi tín thác có hiệu lực. Cuối cùng, thời hạn kiểm soát đối với ngân hàng được kéo dài từ 6 tháng lên 18 tháng để CDIC có đủ thời gian hoàn tất việc bán hoặc tái cơ cấu ngân hàng này.

BHTG Nga chi trả cho 62,8 ngàn người gửi tiền trong 6 tháng đầu năm 2021

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Cơ quan bảo hiểm tiền gửi Liên bang Nga (DIA) đã thanh toán 28,3 tỷ rúp (khoảng 3,85 tỷ USD) cho 62,8 nghìn người gửi tiền được bảo hiểm, trong đó có 2,1 tỷ rúp (khoảng 28,53 triệu USD) cho 5,7 nghìn pháp nhân. Các khoản chi trả đã được DIA thanh toán rất nhanh chóng, trong vòng 6-7 ngày làm việc sau thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm. Hạn mức trả tiền bảo hiểm hiện nay ở Nga cho phép 97% người gửi tiền tại các ngân hàng được nhận lại đầy đủ tiền của họ từ quỹ bảo hiểm tiền gửi.

Doanh thu nhiều ngân hàng bất ngờ tăng mạnh nhờ phân phối bảo hiểm:

Bảo hiểm nhân thọ phân phối qua kênh ngân hàng ngày càng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu dịch vụ của các ngân hàng trong thời gian gần đây. Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 cho thấy nhiều ngân hàng có doanh thu từ phân phối bảo hiểm lên hàng nghìn tỷ đồng. Nhóm các ngân hàng dẫn đầu thị trường về mức thu nhập từ hoa hồng và phí phân phối bảo hiểm gồm: Vietcombank, VietinBank, ACB, Techcombank, MSB, HDBank, SCB,...

Chính phủ giao NHNN xây dựng Nghị định về cơ chế thử nghiệm Fintech:

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 100/NQ-CP ngày 6/9/2021 thông qua để nghị xây dựng Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng. Cụ thể, Chính phủ giao Ngân NHNN chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu đầy đủ ý kiến của các thành viên Chính phủ trong quá xây dựng Nghị định, bảo đảm theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản pháp luật có liên quan, trình Chính phủ trong quý IV năm 2021.

Đã có 18,4 triệu thẻ chip nội địa được chuyển đổi:

Công ty Cổ phần Thanh toán Quốc gia (Napas) mới đây đã triển khai chương trình hỗ trợ chuyển đổi thẻ chip năm 2021 đối với các tổ chức thành viên (TCTV), mục tiêu chuyển đổi 6,7 triệu thẻ và 32 nghìn máy POS. Hiện tại, 43/50 TCTV Napas đã hoàn thành việc chứng thực đáp ứng tiêu chuẩn VCCS, trong đó 7 ngân hàng đầu tiên đã hoàn thành 100% công tác chuyển đổi VCCS theo quy định của NHNN là MB, LienVietPostBank, VietBank, Standard Chartered, Hongleongbank, IBK Hồ Chí Minh, IBK Hà Nội. Tổng số lượng thẻ chip chuyển đổi đạt 18,4 triệu thẻ, tổng số ATM và POS chuyển đổi tương ứng đạt hơn 15,5 nghìn ATM và 170 nghìn POS./.

Kể từ đầu năm, có 9,2 nghìn người gửi tiền đã sử dụng dịch vụ chi trả kỹ thuật số: người gửi tiền làm thủ tục để nghị trả tiền bảo hiểm trực tuyến và các ngân hàng được ủy quyền sẽ chi trả trực tuyến. Thống kê cho thấy 0,9 tỷ rúp (khoảng 12,24 triệu USD) tiền chi trả bảo hiểm đã được chuyển vào tài khoản của người dân. Cũng trong thời gian qua, DIA ghi nhận có 8,3 nghìn người gửi tiền tại 229 ngân hàng bị đổ vỡ đã truy cập vào Cổng Thông tin hợp nhất quốc gia và thành phố để thu thập thông tin về số tiền đến hạn chi trả hoặc đã chi trả cho các khoản tiền gửi của họ.

Ấn Độ: Sửa đổi luật để nâng cao năng lực hoạt động của tổ chức BHTG

Ngày 4/8/2021, Nội các Ấn Độ đã thông qua Luật Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi và Bảo lãnh tín dụng sửa đổi (Luật DICGC sửa đổi).

Cụ thể, người gửi tiền tại ngân hàng thuộc diện tạm ngừng hoạt động có thể nhận được khoản bảo hiểm tối đa 500.000 Rupee (tương đương khoảng 6.700 USD) trong thời hạn 90 ngày mà không cần chờ đến khi ngân hàng đó được thanh lý. Bên cạnh đó, DICGC sẽ áp dụng hệ thống phí phân biệt trên cơ sở rủi ro đối với các tổ chức tham gia BHTG với mức phí tối đa được quy định là 0,15%/năm. Hiện nay, DICGC đang thu phí đồng hạng ở mức 0,12%/năm.

DICGC cũng có thể tiến hành xử phạt đối với trường hợp cơ quan thanh lý trì hoãn việc hoàn trả số tiền DICGC đã chi trả cho người gửi tiền quá thời gian quy định của Hội đồng quản trị DICGC đưa ra. Mức phạt lãi suất do DICGC ấn định, song không vượt quá 2% so với lãi suất chiết khấu do RBI quy định, tính trên tổng số tiền mà bên thanh lý phải hoàn trả cho DICGC.

Thái Lan: điều chỉnh hạn mức bảo hiểm tiền gửi xuống 1 triệu Baht từ ngày 11/8/2021

Từ 11/8/2021, Thái Lan áp dụng hạn mức bảo hiểm tiền gửi (BHTG) tối đa là 1 triệu bath (tương đương khoảng 30.525 USD) đối với mỗi người gửi tiền tại một tổ chức tham gia BHTG. Với hạn mức này, hơn 82 triệu người gửi tiền sẽ được bảo hiểm toàn bộ, tương đương khoảng 98,03% người gửi tiền trong toàn hệ thống ngân hàng.

BHTG Malaysia: Hội thảo trực tuyến về tăng cường khả năng chuẩn bị cho khủng hoảng thông qua các bài tập mô phỏng

Tổng Công ty Bảo hiểm tiền gửi (BHTG) Malaysia (PIDM) đã tổ chức Hội thảo trực tuyến "Chia sẻ kiến thức liên ngành: Các bài tập mô phỏng" nhằm tăng cường khả năng ứng phó khủng hoảng với sự tham dự của gần 100 cán bộ từ PIDM, Ngân hàng Negara Malaysia, Bộ Tài chính và các quan sát viên của Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI).

Các khía cạnh khác nhau của mô phỏng và thử nghiệm đã được trình bày, cụ thể như phát triển phương pháp tiếp cận tập trung và thiết kế cơ chế kiểm tra tính khả thi trong toàn tổ chức, các nguyên tắc thiết kế mô phỏng sao cho đạt hiệu quả, sắp xếp quản trị mô phỏng liên quan đến nhiều cơ quan chức năng và các loại bài tập được sử dụng trong bối cảnh mô phỏng ứng phó xuyên biên giới. Các diễn giả tại hội thảo cũng đã chia sẻ những hiểu biết sâu sắc về phương pháp theo dõi sát các tình huống phát sinh từ các mô phỏng liên cơ quan chức năng và xuyên biên giới./.

Đôi điều tản mạn về Bảo vệ người tiêu dùng tài chính

TS. Hoàng Việt Trung
Thành viên HĐQT BHTGVN

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam là một công cụ của Chính phủ, NHNN nhằm bảo vệ người gửi tiền, qua đó tham gia bảo vệ người tiêu dùng tài chính. Tham gia hội thảo “Bảo vệ người tiêu dùng tài chính – thực tiễn và đề xuất chính sách đối với Việt Nam” do BHTGVN

phối hợp với Trường ĐH Kinh tế - ĐHQGHN tổ chức vừa qua, Thành viên HĐQT - TS. Hoàng Việt Trung đã ghi lại đôi dòng tản mạn về vấn đề này thông qua những vần thơ. Ban biên tập Bản tin Bảo hiểm tiền gửi xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả.

*Gió mát, trăng thanh em hỏi anh:
Tiêu dùng tài chính có an lành?
Ai - người bảo vệ khi sử dụng
Vay vốn, gửi tiền, chuyển khoản... anh?*

*Lúng túng, anh đành khát với em,
Lên mạng, giờ sách miệt mài xem;
Tìm hiểu tình hình và chiến lược
Ngân hàng nhà nước đã ban hành.*

*Chưa có luật nào bảo vệ riêng,
Cơ quan quản lý cũng không chuyên.
Chưa đủ thông tin cần cung cấp;
Rủi ro, tranh chấp cũng khá phiền!*

*Cần làm nhiều việc để tốt lên,
Hài hòa quyền lợi giữa hai bên,
Hoàn thiện thêm về khung pháp lý,
Phổ biến, nâng tầm trí người dân.*

*Chờ phân vân - em cần ghi nhớ
Bây giờ đang có một cơ quan
Là: Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam (DTV),
Bảo vệ an toàn tiền tiết kiệm.*

*DTV triển khai toàn diện
Luôn hoàn thiện giám sát, kiểm tra.
Nếu trường hợp phá sản xảy ra,
Tạm ứng và trả cho người gửi.*

*Tạo niềm tin và luôn gắn gũi,
Bảo hiểm rồi, người gửi yên tâm.
Hai hai năm phát triển, nâng tầm,
Bảo vệ người tiêu dùng tài chính!*

*Tâm huyết, xông pha như người lính,
Vượt khó khăn, bình tĩnh, kiên cường.
Em hãy tin tưởng và yêu thương,
DTV trên đường đi tới...*



HỎI ĐÁP VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI



Hỏi:
Nhiệm vụ và quyền hạn của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam là gì?



Trả lời:

Theo quy định tại Điều 9 Quyết định 1395/QĐ-TTg ban hành ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định Điều lệ về tổ chức hoạt động của BHTGVN thì BHTGVN có các nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

“(1) Xây dựng chiến lược phát triển BHTG để NHNN trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện.

(2) Kiến nghị, đề xuất với NHNN và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung các chủ trương, chính sách về BHTG; ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động BHTG.

(3) Cấp, cấp lại và thu hồi Chứng nhận tham gia BHTG.

(4) Yêu cầu tổ chức tham gia BHTG cung cấp thông tin về tiền gửi được bảo hiểm theo định kỳ hay đột xuất.

(5) Cung cấp thông tin cho NHNN và tiếp cận thông tin của NHNN.

(6) Tính và thu phí BHTG đối với tổ chức tham gia BHTG theo quy định của Luật BHTG và các văn bản pháp luật liên quan.

(7) Quản lý, sử dụng và bảo toàn nguồn vốn BHTG.

(8) Chi trả và ủy quyền chi trả tiền bảo hiểm cho người được BHTG theo quy định của Luật BHTG và các văn bản pháp luật liên quan.

(9) Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về BHTG; kiến nghị NHNN xử lý hành vi vi phạm quy định của pháp luật về BHTG.

(10) Tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin về tổ chức tham gia BHTG nhằm phát hiện và kiến nghị NHNN xử lý kịp thời những vi phạm quy định về an toàn hoạt động ngân hàng, rủi ro gây mất an toàn trong hệ thống ngân hàng.

(11) Bảo đảm bí mật số liệu tiền gửi và tài liệu liên quan đến BHTG của tổ chức tham gia BHTG theo quy định của pháp luật.

(12) Tiếp nhận hỗ trợ theo nguyên tắc có hoàn trả từ ngân sách nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc vay của TCTD, tổ chức khác có bảo lãnh của Chính phủ trong trường hợp nguồn vốn của tổ chức BHTG tạm thời không đủ để trả tiền bảo hiểm; tiếp nhận các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để tăng cường năng lực hoạt động.

(13) Tham gia vào quá trình kiểm soát đặc biệt đối với tổ chức tham gia BHTG theo quy định của NHNN; tham gia quản lý, thanh lý tài sản của tổ chức tham gia BHTG theo quy định của Chính phủ.

(14) Tổ chức tuyên truyền chính sách, pháp luật về BHTG; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về BHTG, nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ và phương thức quản lý phù hợp với yêu cầu phát triển của tổ chức BHTG.

(15) Thực hiện các cam kết đối với tổ chức tham gia BHTG và các cam kết khác thuộc trách nhiệm của BHTGVN.

(16) Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý phù hợp với yêu cầu phát triển của BHTGVN.

(17) Thực hiện nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của pháp luật; tuyển chọn, thuê mướn, bố trí, đào tạo nguồn nhân lực, lựa chọn hình thức trả lương, thưởng theo quy định của pháp luật.

(18) Tiếp nhận, quản lý và sử dụng đúng mục đích vốn điều lệ; nguồn vốn được bổ sung; đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

(19) Chuyển nhượng, cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản thuộc quyền quản lý theo quy định pháp luật.

(20) Hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước nhằm tăng cường năng lực hoạt động của BHTGVN và của tổ chức tham gia BHTG.

(21) Chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của NHNN và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

(22) Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác khi được Thủ tướng Chính phủ hoặc Thống đốc NHNN giao.”

Ban Biên tập

THUẬT NGỮ “FINANCIAL CONSUMER PROTECTION”

Financial Consumer Protection: Bảo vệ người tiêu dùng tài chính

Là việc một hệ thống luật pháp và tổ chức chính phủ được thiết lập để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng tài chính cũng như đảm bảo giao dịch và cạnh tranh công bằng, thông tin sản phẩm/dịch vụ tài chính minh bạch trên thị trường tài chính.

Canada đã thành lập Cơ quan Người tiêu dùng Tài chính (FCAC) để hoạt động như một cơ quan quản lý cụ thể đối với khiếu nại của người tiêu dùng. Mục đích của FCAC là giám sát các tổ chức tài chính liên quan để bảo vệ người tiêu dùng.

Cùng với FCAC, Tổng Công ty Bảo hiểm tiền gửi Canada (CDIC) chịu trách nhiệm đảm bảo sự quyền lợi cho người gửi tiền - những người ít có thông tin đánh giá về sự lành mạnh tài chính của các tổ chức nhận tiền gửi.

CDIC sử dụng một số công cụ truyền thông mang tính giáo dục để tuyên truyền chính sách BHTG như các trò chơi, các video tương tác, quảng cáo trên ứng dụng âm nhạc trực tuyến Spotify, v.v. và tiến hành đánh giá khảo sát hiệu quả của từng chương trình truyền thông sau khi thực hiện.

Bên cạnh đó, gần đây CDIC cũng được tăng cường một số vai trò như xử lý với tổ chức tín dụng có hoạt động xuyên biên giới; bảo vệ người thụ hưởng tiền gửi ủy thác và kéo dài thời hạn kiểm soát đối với ngân hàng đổ vỡ từ 06 tháng lên 18 tháng để có đủ thời gian xử lý ngân hàng; mở rộng phạm vi bảo hiểm cho cả tiền gửi ngoại tệ từ tháng 4/2022.

Năm 2016, CDIC và Tổ chức quản lý ngành công nghiệp đầu tư của Canada (IIROC) đã ký Biên bản Ghi nhớ (MOU) để bảo vệ tốt hơn cho người gửi tiền và nhà đầu tư thông qua hợp tác tăng cường khi một tổ chức thành viên của CDIC hoặc một công ty được IIROC quản lý gặp khó khăn nghiêm trọng về tài chính.

“Để bảo vệ tiền gửi của người dân Canada trong khi ngành tài chính đang phát triển nhanh chóng, chúng ta cần có một bức tranh đầy đủ về hoạt động kinh doanh của các tổ chức thành viên”, Michèle Bourque, Chủ tịch và Giám đốc điều hành của CDIC cho biết tổ chức này sẽ hướng tới việc bảo vệ người gửi tiền thông qua các giải pháp toàn diện về nghiệp vụ theo Luật và quy định về chức năng của tổ chức BHTG.

Phòng TTTT và Chi nhánh BHTGVN tại TP. Hà Nội

HỘP THƯ BẠN ĐỌC

Thời gian vừa qua, Ban Biên tập Bản tin Bảo hiểm tiền gửi đã nhận được tin, bài của các chuyên gia, các cộng tác viên, các đơn vị thuộc BHTGVN:

Chuyên gia: PGS.TS Phạm Thị Hoàng Anh, TS. Phạm Thị Thuý Liễu.

Lãnh đạo BHTGVN: TS. Đào Quốc Tính, TS. Phạm Bảo Khánh, TS. Vũ Văn Long, ThS. Phan Thị Thanh Bình.

Các cộng tác viên: Thanh Thủy.

Các đơn vị thuộc BHTGVN: Phòng Thông tin truyền thông, Phòng Kiểm tra, Phòng Giám sát, Phòng Nghiên cứu tổng hợp và Hợp tác quốc tế, Chi nhánh BHTGVN tại TP. Hà Nội.

Ban Biên tập Bản tin Bảo hiểm tiền gửi xin chân thành cảm ơn sự cộng tác quý báu này và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, cộng tác nhiệt tình, hiệu quả hơn nữa của quý vị.

Tin, bài, góp ý xin gửi về:

Phòng Thông tin truyền thông Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, tầng 11, lô D20 Tôn Thất thuyết, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.

Email: thongtintuyentruyen@div.gov.vn – Tel: (024)39742886 – ext: 8588

Ban Biên tập





DEPOSIT INSURANCE OF VIETNAM

BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM

**BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP
CỦA NGƯỜI GỬI TIỀN,**

**GÓP PHẦN DUY TRÌ SỰ ỔN ĐỊNH CỦA
HỆ THỐNG CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG,**

**BẢO ĐẢM SỰ PHÁT TRIỂN AN TOÀN,
LÀNH MẠNH CỦA HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG**



TRỤ SỞ CHÍNH

Lô D20 Đường Tôn Thất Thuyết, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Tel: (84-24) 3974 2886 - Fax: (84-24) 3974 2866

Email: thongtin@div.gov.vn

www.div.gov.vn